

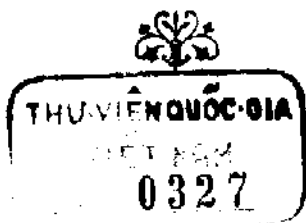
LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

HỌC VIỆN QUỐC GIA HÀNH CHÍNH

LUẬN-VĂN TỐT-NGHIỆP

LA 7887

PHONG TRÀO
HƯƠNG ĐẠO
VIỆT NAM



THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LVHC 327

Sinh viên :

Phạm-ngọc-Chanh

BAN ĐỐC SỰ KHÓA XVII.
1969 - 1972

học viện quốc gia hành chính
không tán thành cũng không
phản đối những ý kiến phát-
biểu: trong luận văn. những
ý kiến đó do tác giả hoàn -
toàn chịu trách nhiệm.

THÀNH KÍNH TRI ÂN

Giáo sư NGUYỄN MẠNH HÙNG

Tiền sử Chính Trị Học

đã tận tâm hướng dẫn chúng tôi
hoàn tất Luận văn tốt nghiệp này.

THANK KÍNH TRÍ ÂN

- * Giáo Sư Viện Trưởng,
- * Giáo Sư Phó Viện Trưởng
- * Quý Vị Giáo Sư trong Ban Giảng Huấn
Hoc Viện Quốc Gia Hành Chánh

©
© ©

Đã đầy công giảng dạy chúng tôi
trong suốt học trình 1969-1972

KÍNH DÂNG BA MÁ

đã suốt đời tận tụy vì con

CHÂN THÀNH CẢM ƠN

Anh HOÀNG-LUYỆN HUỖNH HỮU ĐUY-TOÀN
và các bạn hữu,

•
• •

Đã hết lòng giúp đỡ chúng tôi nhiều phương tiện
trong thời gian thực tập vừa qua
cũng như trong việc sưu tầm tài liệu
và hoàn tất luận văn nhỏ bé này

MẾN THƯƠNG

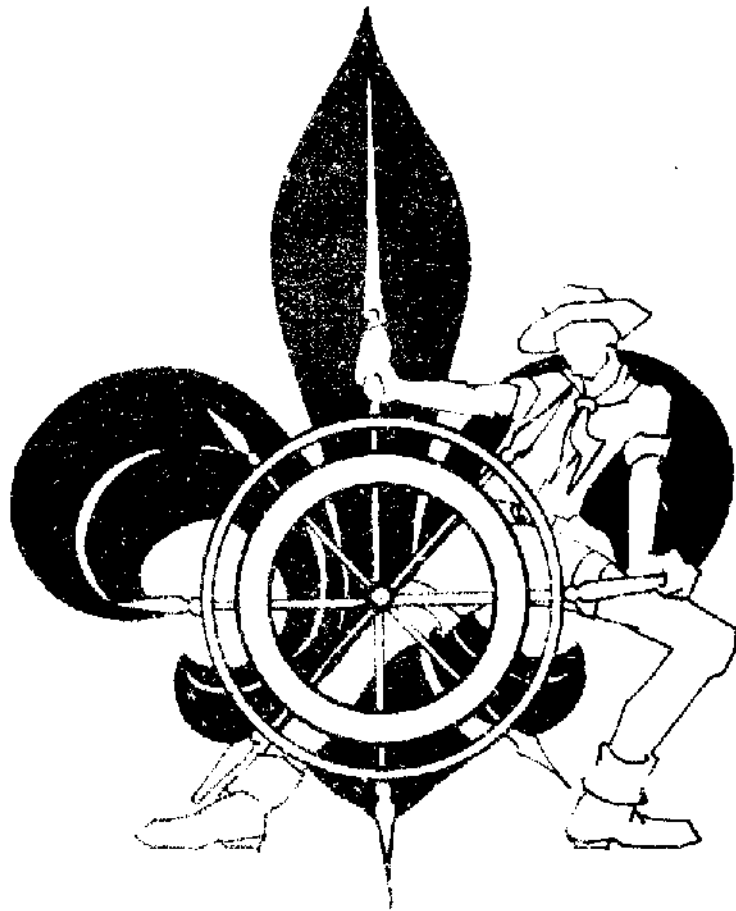
Anh PHẠM THUẬN VỸ

Đã hết công giúp đỡ
và lo lắng cho em

*

"Phẩm sự lưu nhân tình, Hậu lai hảo tiên kiến"

Phong trào
huong đạo
VIỆT NAM



Mục-Lục

	Trang
ĐẠI CƯƠNG	1
PHẦN THỨ NHẤT.- SƠ LƯỢC VỀ NGUỒN GỐC VÀ TRIẾT LÝ HƯỚNG DẠO	4
Chương 1.- Nguồn gốc phong trào Hướng đạo	6
Mục 1.- Lịch sử	7
Mục 2.- Căn nguyên	9
Chương 2.- Triết lý Hướng đạo	12
Mục 1.- Quan niệm Hướng đạo của Baden Powell	13
Mục 2.- Nền tảng phương pháp Hướng đạo	16
PHẦN THỨ HAI.- PHONG-TRÀO HƯỚNG-ĐẠO VIỆT-NAM	31
Chương 1.- Tiến trình thành lập các tổ chức Hướng đạo tại Việt Nam	33
Mục 1.- Hướng đạo Việt Nam	34
Mục 2.- Nữ Hướng đạo Việt Nam	41
Mục 3.- Hướng đạo Cảnh Sát	42
Mục 4.- Hướng đạo Quân Đội	43
Chương 2.- Tổ chức và hoạt động	49
Mục 1.- Cơ cấu tổ chức	50
Mục 2.- Hoạt động Hướng đạo	60

Chương 3.-	Các trở ngại hoạt động và đường hướng phát triển	74
Mục 1.-	Các trở ngại hoạt động	75
	1)- Vấn đề tài chính	75
	2)- Vấn đề thời cuộc	76
	3)- Vấn đề tôn-giáo trong Hướng đạo	79
Mục 2.-	Đường hướng phát triển	80
	1)- Tổng kiểm thảo đề' ổn cố' nội bộ	80
	2)- Giải quyết vấn đề tài chính	81
	3)- Đào luyện Huynh Trưởng để' chuẩn bị phát triển	85
	4)- Gia tăng liên lạc với các tổ-chức Hướng đạo thế-giới	86
PHẦN KẾT .-	NHÂN ĐỊNH VÀ ĐỀ NGHỊ	88
	I)- Vai trò của Hướng đạo ngày nay	89
	II)- Vai lãnh vực phát triển	92
	. Hướng đạo nông-thôn	
	. Hướng đạo học-duỡng	
	III)- Chính quyền và Hướng-đạo	95
PHỤ LỤC		100
THƯ TỊCH		106

*
* *

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

PHONG TRÀO HƯỜNG ĐẠO chỉ mới xuất hiện vào những năm đầu của thế kỷ 20, nhưng, ngay từ khi thành lập đã lôi cuốn được sự tham gia của đa số thanh thiếu niên Anh - quốc, rồi chẳng bao lâu, trên khắp thế giới, đâu đâu cũng có bóng cờ hưởng đạo tung bay...

Sự bành trướng của phong trào rất mãnh liệt, cho đến nay, hưởng đạo được xem là một phong trào thanh niên có tổ chức quy củ nhất, với những hoạt động lành mạnh chứa nhiều tinh chất giáo dục đối với trẻ em. Nó đã có một nguồn gốc lịch sử vãng sơn trong suốt quá trình phát triển dựa trên nền tảng của những nguyên lý vững chắc được kết tụ bằng những kinh nghiệm cá nhân trong suốt đời binh nghiệp của Tướng Baden Powell : người được coi là thủy tổ của phong trào H.Đ.

Thật vậy, Baden Powell đã lấy kinh nghiệm cá nhân và đời binh nghiệp của mình để nghiên cứu và xây dựng một quan niệm giáo dục trẻ con căn cứ vào sự quyên rũ của đời sống thiên nhiên và những hoạt động hấp dẫn của nghề thám báo quân sự. Tất cả đều được sắp xếp thành hệ thống có đẳng cấp, thứ bậc, hoạt động theo đúng phương pháp do chính ông đề ra, với những trò chơi thích hợp cho từng lứa tuổi của trẻ em, mà trong mỗi trò chơi lại ngâm chứa chất liệu đào luyện tinh khí con người. Sau khi đã điều nghiên và tổng hợp thành một triết lý (gọi là triết lý hưởng đạo), Baden Powell lại đích thân hướng dẫn và điều hành phong trào Hưởng đạo tại Anh - quốc lúc đó đang bực khởi và bành trướng mạnh mẽ. Ông vốn được thanh niên Anh quốc trọng vọng như một anh hùng dân tộc qua những chiến công lừng lẫy trên suốt chiến trường từ Ấn - độ sang Nam Phi châu... Nay tiếng tăm và hình ảnh của ông

lại khắc sâu vào lòng họ như một người Huynh trưởng gương mẫu và toàn năng, và khi hưởng đạo lan truyền qua các nước, ông lại trở thành một lãnh tụ hưởng đạo cho thanh niên khắp năm châu một cách bất đắc dĩ với số tuổi già nua.

Ông đã tử trận vào giữa đệ nhị thế chiến những tinh thần và phương pháp hưởng đạo vẫn còn ảnh hưởng sâu xa đến sự phát triển phong trào hưởng đạo ngày nay.

Dưới ảnh hưởng của sự lãnh đạo phong trào hưởng đạo thế giới, quan niệm và phương pháp giáo dục của Baden Powell lan rộng dần qua Pháp quốc rồi thâm nhập vào Việt Nam.

Những tại nước ta, Hưởng đạo đã trưởng thành tùy thuộc vào hoàn cảnh xã hội và tình trạng chính trị quốc gia, nên đã bao phen thăng trầm theo dòng lịch sử của dân Việt thân yêu. Sự hình thành phong trào Hưởng đạo Việt Nam trải qua một quá trình phát triển gồm nhiều giai đoạn, trong đó có những khi phải ngừng hoạt động vì chiến tranh hay tan rã hàng ngũ vì ảnh hưởng chính trị và sự tranh chấp ý thức hệ xung đột tại nước ta trong thời đệ nhị thế chiến.

Tuy nhiên đến nay đã hơn bốn mươi năm lịch sử Hưởng đạo Việt Nam vẫn trường tồn và phát triển tại miền Nam, khiến nhiều quan sát viên quốc tế phải ngạc nhiên trước sự thích ứng và chịu đựng của Hưởng đạo trong một quốc gia bị chiến tranh tàn khốc như hiện nay, nhất là năm 1970 vừa qua đã tổ chức một trại họp ban Hưởng đạo sinh toàn - quốc tại Suối Tiên với tất cả sự thiếu thốn và lo âu những cuối cùng đã thành công vì đại với sự chung kiến và tham dự của nhiều đoàn Hưởng đạo các quốc gia bạn.

Ngày nay, Hưởng đạo Việt Nam đã đóng vai trò quan trọng, đã góp một phần lớn vào công trình đào luyện trẻ em thành người hữu dụng, đã bỏ tức thiết thực cho nền giáo dục học dưỡng; và các nguyên tắc Hưởng đạo đã tỏ ra rất

thích hợp và quyền rũ đối với thanh thiếu nhi Việt - Nam .
Nhiều đoàn thể đã dùng HƯỚNG đạo làm nền tảng hoạt - động
mặc dù không hẳn theo đuổi mục đích và tôn chỉ của Baden
Powell.

Trong tương lai của một quốc gia đang cố - gắng
phát triển, HƯỚNG đạo Việt Nam đã và đang chuẩn bị một
đường hướng mới với tất cả sự thành tâm và nhiệt quyết
của các huynh trưởng để làm tròn sứ mạng của một phong -
trào được công nhân có ích lợi chung.

Trong tập luận văn nhỏ bé này, chúng tôi sẽ trình-
bày những nét chính của phong trào HƯỚNG đạo nói chung và
những đặc điểm của phong trào HƯỚNG đạo tại Việt Nam nước
ta...



PHẦN MỘT

sơ lược về nguồn gốc
và triết lý hướng đạo

Phong trào Hướng đạo đã có một nguồn gốc lịch sử với những căn nguyên sâu xa thực đây Baden Powell dày công nghiên cứu những nguyên lý và phương pháp để dùng trong việc giáo dục thanh thiếu nhi, đào luyện tính khí trẻ con, hầu chuẩn bị cho chúng trở - thành người hữu dụng sau này.

Những nguyên lý và phương pháp đó sẽ được đề cập trong hai chương sau đây :

Chương I.- Nguồn gốc Phong Trào Hướng - đạo.

Chương II.- Triết lý của Baden Powell.

oooooooooooo

chương thứ nhất

NGUỒN GỐC PHONG TRÃO HƯỜNG ĐẠO

MỤC 1.- LỊCH SỬ PHONG TRẠO HƯỚNG DẠO.-

Nhiều người cho rằng lịch sử Hướng Đạo bắt đầu từ năm 1907, trên đảo Brownsea, một hòn đảo ở phía Tây và cách đảo Wight 40 cây số dọc theo bờ biển phía Nam nước Anh.

Năm ấy, Baden Powell cùng người phụ tá Percy Evereett dẫn hai mươi thiếu niên gồm con trai của bè bạn và của những người trong Tiểu Đoàn phòng ngự, đến hạ trại vào góc Tây Nam của Đảo. Baden Powell chia đám trẻ làm bốn đội : Đội Sói, Đội Kim ô, Đội Bò To và Đội Cuộc Ly. Đám trẻ chưa có đồng phục nhưng được Baden Powell cho mỗi đội đeo những tua khác màu nhau, gắn huy hiệu hình cánh hoa bách hợp với băng đề hai chữ 'sấp sấn'.

Baden Powell (Hướng Đạo Sinh gọi tắt là B.P) chỉ chúng dùng lều tròn của quân đội để dựng trại và dạy cách lấy rơm làm nệm để ngủ. Còn Ông thì mặc quần cộc, dùng chiếc còi sừng con Kudu để điều khiển sinh hoạt của trại.

B.P có rất nhiều biệt tài để làm trẻ mến. Ông điều hành trại rất có phương pháp. Để sinh hoạt trại được sống động, Ông dùng những kinh nghiệm quân sự biến thành những trò chơi như tập quan sát về tìm vết của địch, của nhau, tổ chức những cuộc thi đua giữa các Đội bằng cuộc thám du : để các đội ra ngoài Trại, đi vào rừng và tìm cách sống tự túc trọn ngày. Chiều tối về, ông cho đốt lửa trại, kể cho chúng nghe những cuộc mạo hiểm trong đời binh nghiệp của ông và dùng tài vẽ lối lạc để biểu diễn sự kiện hoặc bắt chước tiếng kêu thú vật, dạy chúng nhảy điệu Ingyama của các dân bộ lạc..., và giải thích cho chúng nghe về sự huyền bí của thiên nhiên.

Còn về trật tự trong trại, B.P thành lập hội đồng Minh nghĩa (gồm thành phần các Đội trưởng) để bảo tồn kỷ luật trại. Nhưng hội đồng này không được dùng đến lần nào, vì các Trại sinh rất tự giác, đã hứa bằng danh dự là sẽ cố gắng hết sức. Các Đội Trưởng cũng được cất đặt chịu trách nhiệm về Đội của họ.

Trại Brownsea diễn tiến tốt đẹp hơn một tuần lễ và được kết thúc với sự thành công mỹ mãn, và khi trở về Luân Đôn, các trại sinh này lập thành đoàn Hướng Đạo (đầu tiên tại Anh quốc).

Năm sau, B.P xuất bản quyển 'Scouting for Boys'. Nhờ sách này, nhiều nhóm thiếu nhi từ 12 đến 16 tuổi trên khắp nước Anh tự động lập thành những đoàn Hướng Đạo hoạt động theo những chỉ dẫn trong sách, yêu cầu đảm bảo thanh niên lớn tuổi hơn đứng ra điều dắt và liên lạc bằng thư từ với B.P để hỏi thêm ý kiến giúp chúng sinh hoạt hữu hiệu hơn. Phong trào Hướng Đạo ngày càng bành trướng rộng tại Anh quốc. Số đoàn sinh ngày càng nhiều nhưng chưa được tổ chức thành hệ thống nào dù chỉ là để thiết lập sự liên lạc giữa các đoàn Hướng Đạo với nhau.

Tới năm 1910, số Hướng Đạo Sinh lên tới 200.000 nên B.P phải xin giải ngũ để đứng ra lãnh đạo phong trào đang lên, và cũng trong năm này, một số Nữ Đoàn Hướng Đạo cũng bắt đầu xuất hiện, B.P buộc lòng phải cho em gái là Agnes đứng ra hướng dẫn họ, trong thời kỳ này, Nữ Hướng Đạo nằm trong hệ thống Nam Hướng Đạo nhưng hoạt động riêng biệt, đến năm 1911 mới tách ra lập Hội riêng do phu nhân B.P lãnh đạo.

Từ năm 1910 về sau, phong trào Hướng Đạo bắt đầu lan từ Anh quốc sang các nước trong Liên Hiệp Anh, đến năm 1911 xuất hiện dần dần tại các nước liên lục địa Âu châu.

Đến năm 1914-1918 sức bành trướng của phong trào bị đình trệ vì ảnh hưởng Đệ I thế chiến. Tuy nhiên, trong thời gian khói lửa này, ngành Ấu (từ 8 đến 11 tuổi) được thành lập ở Anh do cuốn 'Wolfcub's handbook', rồi tiếp đến ngành Tráng (từ 17 đến 25 tuổi) xuất hiện theo cuốn 'Đường thành công' (Rovering to Success).

Sau chiến tranh, phong trào lại tiếp tục bành trướng khắp năm châu, và tổ chức Hướng Đạo thế giới thành lập: năm 1920, một cuộc họp bạn Hướng Đạo thế giới lần đầu tiên họp tại công viên Olympia (Luân Đôn). Sau cuộc họp bạn này, Đại biểu phái đoàn các quốc gia họp Hội nghị để bầu Ủy ban Quốc tế Nam Hướng Đạo, đồng thời thiết lập văn phòng Quốc tế Nam Hướng Đạo.

Từ đó, cứ bốn năm một lần, các cuộc họp bạn quốc tế được tổ chức liên tiếp, đến năm 1939, tổng số đoàn sinh Hướng đạo thế giới Nam và Nữ lên tới gần 5 triệu.

Nhưng đến năm 1939-1945, Đệ Nhị thế chiến bùng nổ ngăn chặn một lần nữa sự phát triển của phong trào Hướng Đạo. Baden Powell cũng từ trần trong thời gian này (1941) tại Nam Phi Châu.

Sau chiến tranh, phong trào được liên tục cải tiến, theo thống kê ngày 31.12.1964 có tất cả 10 triệu Hướng đạo sinh hoạt động trong 80 quốc gia, đến cuối 1968, thống kê lại cho biết số đoàn viên lên đến 15 triệu hoạt động trong 93 nước hội viên (1) chia làm 5 miền : Á rập, Âu châu, Liên Mỹ, Phi Châu và Viễn Đông. Văn phòng Hướng Đạo thế giới đặt tại OTTAWA Commonwealth Building (Gia Nã Đại).

Sự bành trướng một cách tự nhiên và mãnh liệt này cho thấy phong trào Hướng đạo, ngoài ảnh hưởng trực tiếp của trại Brownsea, còn có những căn nguyên sâu xa khác.....

MỤC II.- CĂN NGUYÊN CỦA PHONG TRÀO HƯỚNG ĐẠO.-

Thật vậy, nếu ngược dòng thời gian ta sẽ thấy nhiều động lực làm căn nguyên của sự bứt phát và bành trướng của Phong trào Hướng đạo.

1)- Kinh nghiệm thành Mafeking.-

Vào khoảng cuối năm 1899, B.P. (lúc đó đang làm Thiếu Tướng) được chỉ định mang quân qua Nam Phi Châu để chống với quân Boers. Ông đóng quân trong thành rồi bị vây luôn trong đó.

Để trấn an tinh thần binh sĩ, ông viết cuốn "GIÚP TRÍ NHỎ HƯỚNG ĐẠO QUÂN" (Aids to scouting) để phát cho binh lính trong thành. Nội dung tập sách nhỏ này chỉ gồm những phương pháp và kinh nghiệm của Ông lúc còn chỉ-huy đoàn "Long-kỳ binh đệ Ngũ", như các nguyên tắc về ẩn nấp, tìm lối đường, tìm vết địch quân, cách thực hành nghề gián điệp, phương pháp lược kế bản đồ quân sự, lập tờ trình....

Ông lại còn mạo hiểm, áp dụng những nguyên tắc và phương pháp này để lập đạo "Thiếu sinh quân thành Mafeking" gồm con trai những

(1) Theo Bản Tin hằng tháng, tháng 6 năm 1969 của Hội Hướng Đạo Việt Nam.

gia đình bị vây trong thành, tuổi từ 9 đến 16; Các Thiếu sinh quân này được dùng để đưa tin, cấp báo, làm lính hầu... Dù nhỏ tuổi và dưới áp lực của súng đạn, nhưng dưới sự huấn luyện và điều động của B.P. các cậu tỏ ra rất gan dạ, có chí khí rất cao. Nhờ vậy, ông đã cảm phục được với địch quân hơn bảy tháng trời để chờ đợi Đại Tá Plumer đến giải vây.

Chính sự thành công của đoàn Thiếu sinh quân này, B.P. cảm nhận rằng những phương pháp của Ông có thể dùng để đào luyện thanh thiếu niên thành người có chí khí, có khả năng, để trở thành người hữu dụng. Ý niệm đào luyện thanh thiếu niên bằng phương pháp Hướng đạo đã nảy sinh trong người Ông.

2)- Ảnh hưởng của quyển Aids to Scouting :

Thực ra, B.P. không ngờ tới ảnh hưởng sâu rộng của tập sách này : Khi ở Phi Châu về, Ông rất ngạc nhiên thấy quyển Aids to Scouting quyển rữ thanh thiếu niên đến đời phải được đặt vào chương trình dạy của nhiều trường Trung học, kể cả phong trào thanh niên lớn nhất tại Anh quốc lúc bấy giờ là "Thiếu nhi đoàn" cũng dùng sách này làm căn bản hoạt động. Rất nhiều Giáo sư, Đoàn Trưởng thanh thiếu niên đã yêu cầu B.P. cho một chương trình giáo dục trẻ con.

Nhưng B.P. thấy quyển AIDS TO SCOUTING này không thích hợp với Thiếu niên lắm nên muốn tìm một phương pháp giáo dục mới có tính cách quyển rữ, dựa trên tinh thần hiệp sĩ và đời sống giữa trời của nghề thám báo quân sự. Từ đó, Ông bắt đầu nghiên cứu một dự thảo để áp dụng những phương pháp mới (mà Ông gọi là phương pháp Hướng đạo) trong việc huấn luyện và đào tạo thanh thiếu niên thành người hữu dụng.

3)- Thực trạng xã hội Anh Quốc và sự khuyến khích của Giáo hội.-

Nhìn vào đời sống Thanh thiếu niên Anh quốc lúc bấy giờ, Ông thấy nền giáo dục từ chương của thời Nữ hoàng Victoria không còn thích hợp nữa. Ông muốn tìm cách bổ túc cho nền giáo dục này những biện pháp thực dụng, nhất là về việc đào luyện sức khoẻ và đức tính cho thanh thiếu niên. Hơn nữa, công trình nghiên cứu phương pháp giáo dục của Ông lại được các nhân vật có địa vị cao trong Giáo hội và trong ngành Giáo dục khuyến khích mạnh mẽ, nhất là Ông William Smith, người sáng lập thiếu nhi đoàn luôn luôn khích lệ Ông tiếp tục công trình đó.

Đầu năm 1907 Ông bắt đầu soạn quyển HƯỚNG ĐẠO CHO THIẾU NHI (Scouting for boys). Nhưng vốn là một người cẩn thận, trước khi cho xuất bản, B.P. muốn thực nghiệm lại một lần nữa những ý tưởng và phương pháp của mình. Do đó, Trại Brownsea phát sinh, và phong trào Hướng đạo thành hình sau đó.

Tóm lại, thực trạng xã hội Anh quốc với nhu cầu cải tiến nền giáo dục cộng với kinh nghiệm của B.P. và sự khích lệ của các giới chức là căn nguyên sâu xa của sự hình thành phương pháp giáo dục Hướng đạo cũng như sự bành trướng của phong trào khi cuốn Scouting for boys xuất bản vào năm 1908.

Và lẽ dĩ nhiên, khi phong trào Hướng đạo được thành lập thì B.P. đã có một quan niệm vững chắc về đường lối giáo dục mới đối với thanh thiếu niên với những phương tiện thực tiễn đã được chuẩn bị sẵn sàng.

Quan niệm Giáo dục mới đó và những phương cách thực hiện của B.P. thể hiện trong một hệ thống gọi là Triết lý Hướng Đạo của B.P., sẽ được trình bày trong chương sau...



chương thứ hai

TRIẾT LÝ HƯỚNG DẠO

MỤC 1.- QUAN NIỆM GIÁO DỤC HƯỚNG ĐẠO CỦA BADEN POWELL.-

"Thiếu nhi là cha đẻ của nhân loại". William Shakespeare đã nói như vậy. Trong một Quốc gia, nếu tầng lớp thanh thiếu niên không được đào luyện đúng mức, không được giáo dục đầy đủ và cẩn thận thì tương lai của Quốc gia, nguồn sống của dân tộc ở những thế hệ sau sẽ dần dần lụn bại.

Nhưng làm thế nào để giáo dục thanh thiếu niên đúng mức? Baden Powell đã quan sát cuộc sống của thanh thiếu nhi, và nhất là tại Anh quốc. Nhận thấy nền giáo dục học đường không đủ những biện pháp để đào tạo thiếu nhi thành những công dân hoàn toàn cho mai hậu, nhất là về phương diện thể xác và đức tính. Một người dù có khả năng, nhưng thiếu chí khí và sức khỏe không thể làm nên chuyện' được, và nếu cả thế hệ trẻ em không được đào luyện về chí khí và sức khỏe thì dân tộc về sau sẽ đời bại.

Nhận xét như vậy, B.P. đưa ra một quan niệm giáo dục thiếu nhi một cách chân xác. Theo Ông, ngoài việc phát huy trí tuệ còn phải chú trọng đến sự phát huy tư cách, đức tính về đạo đức hay về thể xác, và cố gắng làm thế nào để tránh cho thanh thiếu niên những khuyết điểm của dân tộc. B.P. đã phân tích trong bảng tổng quát sau đây các khuyết điểm của dân tộc và nguyên do, nguồn gốc của những khuyết điểm đó: →

(1)

<u>Khuyết điểm của dân tộc</u>	<u>Nguyên do</u>	<u>Nguồn gốc</u>
<ul style="list-style-type: none">- Vô tôn giáo- Vô kỹ luật- Vô trách nhiệm- Thiếu ái quốc- Ích kỷ- Truy lạc- Hay khinh- Tàn bạo	Thiếu lương tâm cao thượng	Thiếu kỹ luật cá nhân
<ul style="list-style-type: none">- Bạo lực- Diên khùng- Phung phí và nghèo khổ	Rượu chè	
<ul style="list-style-type: none">- Khoe khoang- Trộm cắp và lường gạt- Luân lý công cộng sa sút	Thiếu nghiêm khắc với mình	
<ul style="list-style-type: none">- Bệnh tật- Thiếu sức khoẻ- Nhơ bẩn, chết yếu- Tinh thần suy nhược- Thế xác yếu mòn	Ảnh hưởng cha mẹ đốt nát	

Bảng phân tích này cho thấy khuyết điểm của dân tộc do cá nhân mà ra. Cho nên, ngoài việc giáo dục tại học đường còn phải có những biện pháp giáo dục đức tính và sức khoẻ cá nhân. B.P. đã quan niệm giáo dục đức tính và sức khoẻ qua bảng nhận xét như sau :

(1) Marie Claude Blanchet, Huân tước Baden (Saigòn - Liên đoàn Hoàn Thiện, 1967), tr.64.

a.- Giáo dục đức tính nhờ* :

- Bầu không khí thân hữu tốt
- Sự tôn trọng danh dự
- Sự tôn trọng nhiệm vụ
- Kỷ luật cá nhân
- Óc có phương pháp
- Ý thức về trách nhiệm
- Thủ công (khéo léo)
- Học hỏi về Thiên Chúa nhờ thiên nhiên
- Sự vui vẻ
- Thực hành đời sống Tôn giáo
- Thắng thắng
- Lòng vị tha

b.- Giáo dục sức khoẻ nhờ* :

- Thói quen với đời sống ngoài trời
- Ý thức trách nhiệm bản thân để phát triển thể xác.
- Thói quen giữ vệ sinh

Qua hai bảng phân tích và nhận xét trên, cho thấy một cá nhân phải khoẻ mạnh và có đầy đủ đức tính, và một dân tộc phải gồm nhiều cá nhân như vậy mới hưng thịnh được. B.P. đã xem những đức tính của cá nhân bao gồm trong một bản năng đặc biệt, một bản chất phải có trong con người, đó là CHÍ KHÍ.

"Chí khí" chính là mục tiêu trong quan niệm giáo dục thiếu niên theo phương pháp Hướng đạo của Ông. Thật vậy, vào những năm cuối của quãng đời lãnh đạo thiếu nhi, B.P. đã ghi lại :

"Nhiệm vụ giáo dục của Hướng đạo là gây cho Hướng đạo sinh những lý tưởng cao siêu, tự tin, tinh thần nhiệm vụ, dũng cảm, tự trọng và tôn trọng kẻ khác. Nói cho đúng hơn, là gây những yếu tố dần dần tạo thành "CHÍ KHÍ" . Ông cũng nhấn mạnh rằng :

* Marie Claude Blanchet, Huân tước Baden (Saigon : Liên đoàn Hoàn thiên, 1967), tr. 65.

"Trong việc huấn luyện Hướng đạo sinh, ta hãy đặt những đích cao cả lên hàng đầu, đừng để những công việc giai đoạn làm ta quá bận rộn, đừng để chuyên môn lấn bước đạo đức. Sinh hoạt hữu ích tại đồng quê, cuộc sống rừng, cắm trại, xuất du, việc thiện, những mối kết giao ở trại họp bạn... đều là các phương tiện chứ không phải là cùng-đích. Cùng-đích phải là CHỈ KHÍ, và chỉ khí với một mục đích: , mục đích ấy là thể hệ tương lai phải lành mạnh trong một thế giới lành mạnh và phát triển sự thực hiện cao cả tinh thần phụng sự; phụng sự hoạt động Tình yêu , Bốn phần đối với Tạo hoá và Đồng loại " *.

Như vậy, chủ điểm giáo dục Hướng đạo của B.P. là đào luyện từng cá nhân thành những "công dân tốt", và trong nền Giáo dục Hướng đạo đó, B.P. đã áp dụng những nguyên tắc và phương pháp đặc biệt. Đó là những "phương pháp Hướng đạo", có nền tảng rất vững chắc, sẽ được chúng tôi trình bày trong mục sau.

MỤC II.- NỀN TẢNG PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG ĐẠO.-

Phong trào Hướng đạo, theo B.P., đặt nền tảng hoạt động trên những nguyên tắc và phương pháp sau đây :

- 1 - Một lời hứa tự ý và một bản luật Hướng đạo về phạm hạnh.
- 2 - Một sự đào tạo chỉ khí căn cứ trên phương-pháp Hàng-dội tự trị.
- 3 - Một chương trình hoạt động ngoài trời tuần tiến và hấp dẫn.
- 4 - Một hệ thống đẳng thứ và chuyên hiệu để dẫn dắt Hướng đạo sinh tiến bộ.

Đoạn I.- Lời hứa và Luật Hướng đạo.-

Nền giáo dục Hướng đạo hoàn toàn dựa trên ba lời hứa và mười điều luật.

* Hội Hướng đạo Việt Nam, Nội san "Trường" Hướng đạo số 1. 1971.

A.- LỜI HỨA :

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Trước khi gia nhập hẳn Hướng-đạo đoàn, trong một buổi lễ long trọng, Hướng đạo sinh (nói đúng hơn là thí sinh Hướng đạo) phải cam-kết trên danh dự và cố gắng để :

- 1 - làm tròn nghĩa vụ tôn giáo của mình và trung thành với tổ quốc,
- 2 - Giúp đỡ mọi người bất cứ lúc nào,
- 3 - và tuân theo luật Hướng đạo.

B.- LUẬT HƯỚNG ĐẠO.-

Luật Hướng đạo có bản chất rất đặc biệt, giản dị nhưng không kém phần cứng rắn. Theo anh Ủy viên Hướng đạo René Gherab, Luật Hướng đạo hiến cho trẻ em một sự cần thiết để sửa soạn vào đường đời, để nâng cao trình độ của trẻ em vượt lên trên mức tầm thường, để cho trẻ em có một lẽ sống. Thật vậy, Anh đã giải thích từng điều khoản một của mười điều luật Hướng đạo như sau :

Trước hết, Hướng đạo sinh chỉ có một lời. Như thế không có nghĩa là Hướng đạo sinh phải giữ tất cả những lời hứa hẹn. Đối với Hướng đạo sinh, lời nói tức là diễn tả tư tưởng bằng miệng, là sự thật hết sức chân thành. Hướng đạo sinh không thể là giả nói dối, bịa chuyện hay thóc mách được.

Theo điều hai, Hướng đạo sinh phải trung thành và nghĩa hiệp. Trung thành không những trong cuộc chơi, mà trong cả mọi lúc khác, ở nhà, ở trường học. Như thế Hướng đạo sinh không lừa dối, thặng hoặc, có lừa dối người khác, Hướng đạo sinh cũng không thể lừa dối được chính mình, họ tự khinh họ và như thế cũng nặng nề hay xấu xa như trường hợp người khác khinh họ.

Hướng đạo sinh tự giúp ích và mỗi ngày làm một việc thiện. Ở nhà, ở ngoài đường, ở trường học, từ lúc thức dậy cho đến tối, Hướng đạo sinh lựa mọi thời cơ để làm tất cả những gì tốt, lành, hoà theo nhịp của tâm can họ. Họ không quên rằng một việc thiện có giá trị lớn lao đời

với họ nếu trong việc đó họ đã phải cố gắng, hy sinh. Nếu mỗi ngày Hướng đạo sinh bỏ được một cuộc chơi hay một hoạt động sở thích nhất để kiếm lấy một việc giúp ích, thì đó là họ biết tuân theo điều luật.

Hướng đạo sinh là bạn khắp mọi người và coi Hướng đạo sinh nào cũng như ruột thịt. Muốn được vậy, Hướng đạo sinh phải tránh xa tình - thân đẳng cấp, loại bỏ triệt để tất cả cái gì đã cố chấp gây nên hàng rào chia rẽ loài người. Hướng đạo sinh không bao giờ tự mình nghĩ tới những nguyên do về chủng tộc, về màu da, về tôn giáo và chính trị một cách ngoan cố. Mọi người lương thiện đều có lý tưởng, họ làm cái gì có thể làm được để theo lý tưởng đó một cách thành thật. Trong sự thẳng thắn, người lương thiện có khi xét đoán rằng những người khác đi vào con đường xấu xa. Hướng đạo sinh thì không, không xét đoán người khác. Họ sẽ tuân theo luật của Đoàn một cách hiểu biết, thành thật và trước hết họ sẽ trung thành không xúc phạm đến kẻ khác.

Hướng đạo sinh nhā nhận đối với đồng bào và không hề làm mất lòng họ bằng những nhận xét đả độn, phạt ý và chỉ có cách ấy "tất cả trẻ em trên thế giới có thể bắt tay nhau được".

Hướng đạo sinh cũng cho rằng họ là bạn của các giống vật; họ chuyên cần, tiết kiệm và biết tôn trọng của cải người khác.

Họ cũng nhớ rằng họ phải biết vâng lời, nghĩa là họ chỉ tuân lệnh trong mức độ mà họ còn ở trong tinh thần của luật hướng đạo. Nhưng đối với cấp trên (cấp trên không có thì giờ giải thích cho họ những câu chất vấn "tại sao"), họ chỉ tuân theo vì họ phải giữ kỷ luật. Họ phải biết rằng cái lệnh trên là đi đến chỗ hỗn loạn và cấp trên không bao giờ ra lệnh trái với luật Hướng đạo.

Hướng đạo sinh nhớ rằng bao giờ họ cũng phải có nét mặt tươi tỉnh; và tất cả cái gì mà tạo hoá và con người làm cho nên thiện, mỹ không thể bị tàn phá và nhớ nhục được, mà phải được ưa chuộng, hâm mộ và kính nể.

Sau rốt, Hướng đạo sinh không quên rằng, và đây là điều chốt trong luật Đoàn, tâm tính cũng như trí óc và thể xác họ phải luôn luôn trong sạch, không bị nhớ nhục. Họ nghĩ rằng nên thường tắm rửa thân -

thể vì thân thể mau bị dơ bẩn, họ càng nặng gột rửa trí óc và tâm tính hơn nữa, vì trí óc và tâm tính cũng thường bị nhơ bẩn mau hơn thân thể.

Hướng đạo sinh cố gắng tuân theo luật Hướng Đạo. Sự cố gắng này đòi hỏi họ nhiều kiên gan, bền chí và cứng rắn đối với bản thân. Nhưng không phải một mình họ làm điều đó mà do cấp trên dìu dắt lần lần trong tình bè bạn và tương thân tương ái (Xin xem nguyên văn Luật Hướng đạo trong Phụ lục).

Tóm lại, luật Hướng đạo chỉ đặt những quy lệ cho phẩm cách, căn bản của nền giáo dục, đặt trẻ em trước những đức tính và phận sự như là danh dự, trung thành, giúp ích, nhã nhặn, tình bạn, vâng lời, vui tươi, tiết kiệm và trong sạch.

Và đường lối thực tế để thực hiện những điều này đã được B.P. nghiên cứu kỹ lưỡng và áp dụng theo một phương pháp đặc biệt của Hướng đạo. Đó là phương pháp Hàng đội.

Đoạn II. - Phương pháp Hàng đội. -

Phương pháp Hàng đội bao gồm sự tổ chức Hàng đội tự trị và các loại Hội-Đoàn Hành-Động có tính cách hoạch định và kiểm soát hoặc chế tài.

A. - TỔ CHỨC HÀNG ĐỘI TỰ TRỊ. -

Một Đoàn Hướng đạo không phải là một đám trẻ mà là sự kết hợp của nhiều Đội. Pháp Hàng đội tức là phân phối đoàn sinh thành "từng nhóm thường xuyên, đặt dưới sự điều khiển của một em trong nhóm, làm Đội Trưởng".

Đội gồm từ 6 đến 8 trẻ em, mỗi em trong đội đều có trách nhiệm được ấn định rõ rệt để làm chạy công việc của toàn khối. Đội được xem như một gia đình, dưới quyền điều khiển của Đội Trưởng và dùng đức trung tín làm sợi giây liên kết vững chắc giữa các Hướng đạo sinh. Mỗi Hướng đạo sinh thi hành đúng đắn nhiệm vụ của mình và cùng nhau thảo luận những phương

pháp và phương tiện làm tăng tiến hiệu năng, ganh đua lành mạnh với các đội khác để đạt được những tiến bộ. Trong tổ chức Hàng đội, mỗi đội sinh góp phần lo liệu những việc chung của Đội nên tập được nghệ thuật sống cộng đồng, với nguyên tắc "toàn thể cho mỗi người và mỗi người cho toàn thể". Tổ chức Hàng đội gồm ba yếu tố.

- Những Đội tự trị.
- Những Đội trưởng có trách nhiệm
- Nhiệm vụ của Đội rõ ràng

1)- Đội tự trị :

Yếu tố nòng cốt này là Đội chỉ gồm những em tự lựa chọn để có thể sống chung nhau được và phải bảo tồn cho Đội lối kết hợp tự nhiên này dù có gặp khó khăn hay trở ngại. Đội sẽ chọn tên một loài vật hay một loài chim căn cứ vào những đức tính của con vật làm họ cảm mến. Đội sẽ dùng tiếng kêu của con vật trong các trò chơi, trong các cuộc đi, không một Đội nào được mượn tiếng kêu này. Đội sinh sẽ đeo ở vai trái tua vai phần ảnh màu lông của con vật và Đội Trưởng treo cần thận, trên gậy dài 1m,60, cờ biểu hiệu cho Đội. Cờ Đội được xem là vật thiêng liêng, và trong trường hợp đặc biệt lắm mới trao cờ cho Đội Phó.

Sau khi có tên Đội, màu sắc Đội, số Đội sinh, châm ngôn và dấu hiệu rõ rệt, Đội còn phải chọn một nơi nhất định làm Đội quán (cũng được gọi là Góc đội hay Trạm đội) để sống thực sự tại đó, một địa phận riêng biệt của Đội dù cho giang sơn riêng biệt này nhỏ hẹp hay liên sát với Đội khác, vì Đội quán chính là đơn vị trong Đoàn quán.

Trong Đội, các đội sinh hoạt động chung với nhau như cắm trại, làm việc, chơi chung... và cùng nhau vui hưởng một sự thành công hay suy ngắm một sự thất bại, một chuyến đi khó khăn, sự chu toàn trách nhiệm của mỗi đội-sinh, tất cả hoạt động đều làm nổi bật lên một tinh thần. Đó là tinh thần của Đội.

2)- Đội trưởng phải có trách nhiệm.

Thật vậy, B.P. đã nói "muốn thu hoạch kết quả mỹ mãn phải giao phó hoàn toàn trách nhiệm cho Đội Trưởng". Ông còn quả quyết rằng :

"Nếu Đội Trưởng không được giao đầy đủ trách nhiệm thì kết quả tất phải ít ỏi". Nhưng "Nếu biết dùng Đội Trưởng thì Đoàn Trưởng sẽ đỡ lo âu, đỡ tốn thì giờ trông nom những chi tiết vặt vãnh". Tuy nhiên, theo B.P. phương pháp Hàng đội đặt ra không phải để bớt công việc cho Đoàn Trưởng, mà cốt nhất là để giao trách nhiệm cho trẻ gánh vác, vì đây là phương tiện hay nhất để rèn luyện tính khí con người.

Một Đội Trưởng có trách nhiệm được định nghĩa là người có thể đảm trách công việc mà chúng ta nghĩ rằng chỉ có chúng ta mới làm nổi: Hội họp, du ngoạn, trại 24 giờ, khảo sát một địa điểm, tổ chức một khoa học, sửa soạn một môn thi, làm cầu, giúp ích, đón tiếp, phụ trách một công tác.

Nhưng vì trẻ không có những khái niệm trừu tượng về trách nhiệm. Trẻ chỉ có ý trong công việc và tự đào luyện trong khi hành động, cho nên, muốn cho Đội Trưởng có ý thức trách nhiệm, các Trưởng Hướng đạo phải theo nguyên tắc là xem các Đội trưởng là bạn của mình. Lời 'gần cận' tốt đẹp này làm cho Đội trưởng phải cố gắng để tự tiến hơn. Các trưởng phải làm thế nào để Đội trưởng có dịp dự phần vào các ý định chung trong hoạt động Hướng Đạo.

Kèm theo đó, Đội trưởng có quyền chọn Đội phó, đổi thay góc Đội, đề nghị chọn đất trại, công nhận việc tuyên hứa của một đoàn sinh.

3)- Về nhiệm vụ của Đội.-

Về điểm này, Huynh trưởng cần giúp đỡ trực tiếp vì thiếu niên không phải là tuổi của những sáng kiến bền vững. Ban Huynh trưởng có thể định cho mỗi Đội những nhiệm vụ với thời gian thay đổi tùy theo sự vất vả và khó nhọc của tuổi trẻ. Chính các nhiệm vụ, thường nhật này tạo thành cuộc sống Hướng đạo: Bơi thuyền, giữ đồ đạc, trò chơi, quốc kỳ, quốc ca, sạch sẽ, kỷ luật, giúp ích. Việc nhận của đoàn các nhiệm vụ lâu dài sẽ tùy thuộc ở năng lực hay chuyên môn của Đội, các Đội sẽ lựa chọn các nhiệm vụ như:

N Đội ngành Thủy : Huấn luyện về cấp cứu, thuyền bè, phà phao, canh gác các buổi tắm, các môn thi bơi lội.

- * Đội Hàng không : Thăm viếng phi cảng, làm kiểu mẫu phi cơ nhỏ, phụ trách trật tự, niêm yết các kiểu máy bay mới nhất, thi đua các loại phi cơ kiểu nhỏ tổ chức trong Đội, các kiểu Điều, tổ chức thả điều ở Đoàn.
- * Đội Cứu thương : phụ trách trạm cứu thương của Đoàn, trạm cứu hoả ở Trại, túi cứu thương, trạm cấp cứu. Huấn luyện sơ đẳng, tập dượt lại công việc điều khiển để sẵn sàng can thiệp khi cần.
- * Đội thể thao : phụ trách sân tập nhu đạo, lập võ đài, găng, cách chăm sóc, huấn luyện về trọng tài, đường tập nguy hiểm. Thi thể thao.
- * Đội thông tin liên lạc : phụ trách liên lạc, thông tin, phân chia đoàn sinh, Điện thoại, vô tuyến điện, dấu hiệu ở Đoàn quán, Đội xe đạp, xe gắn máy, báo động, quản lý lương thực...
- * Đội phóng sự : Rửa hình, tráng phim, chụp hình, làm Báo trại, tập san tam cá nguyệt, ấn loát.
- * Đội thám hiểm : Khảo sát các cuộc viễn du, các thắng cảnh, các trại, các công việc lớn tại Đoàn quán, cầu cống, cột cờ, bàn thờ...
- * Đội chỉ huy : Phụ trách tiếp đón, khám xét, lưu trú, tình hình, giữ gìn Đoàn quán, tình hình vật liệu, bảo tồn dụng cụ, tập hợp.

Nhiệm vụ của Đội được chuyên môn hoá bằng cách tập dượt, bằng công việc, bằng những hoạt động giúp ích. Nhưng đây không phải là những nhiệm vụ cố định của mỗi Đội, mà chỉ được giao phó trong khoản thời gian thích hợp. Khi lợi ích kém đi, Huynh trưởng đề nghị thay đổi hay hoạch định những nhiệm vụ mới để giữ đoàn sinh luôn luôn ở trong bầu không khí hăng say.

Nói chung, tổ chức Hàng đội tự trị là đơn vị căn bản trong hoạt động Hướng đạo. Nó nhằm mục đích dùng từng cá nhân hay toàn thể bằng cách nào để cho trong phong trào chung, một số lớn trẻ có công việc đảm trách, tiến bộ với nhiệt tâm và tự nhận thấy là một phần tử hoạt động và có trách

nhệm. Huynh trưởng phải hướng dẫn chắc chắn, chính xác và sáng suốt trong phương pháp Hàng đội. Việc hướng dẫn này được thực hiện qua các Hội-đồng Minh-Nghĩa.

B.- HỘI ĐỒNG MINH NGHĨA.-

Hội-đồng Minh-Nghĩa là sự hội họp của các Đội Trưởng và Ban Huấn luyện của Đoàn.

Hội Đồng Minh Nghĩa có thể có ba hình thức : Hội Đồng Minh Nghĩa chính thức, Hội Đồng Huynh Trưởng và Hội Đồng Đội Trưởng.

1)- Hội Đồng Minh Nghĩa chính thức.-

Hội đồng này mỗi năm họp một lần vào đầu niên khoá và ba lần cho mỗi tam cá nguyệt. Có khi họp bất thường do sự triệu tập của Đội - Trưởng-nhất của Đoàn, hoặc khi Ban Huynh Trưởng thấy cần hay theo lời thỉnh cầu họp thúc của một đoàn sinh.

Hội Đồng Minh Nghĩa là cơ quan tối cao trong Đoàn, những phiên họp dùng để khen thưởng công trạng đặc biệt của Đoàn sinh, để công nhận một tân sinh được tuyên hứa, và đặc biệt là để bảo tồn danh dự của Đoàn : xét xử những Hướng đạo sinh vi phạm kỷ luật và luật Hướng Đạo. Vai trò có tính cách tư pháp này rất quan trọng làm cho phiên họp của Hội Đồng phải do chính Đoàn trưởng chủ tọa và mọi điều bàn định trong phiên họp đều được giữ kín ;

Khi một Hướng đạo sinh bị đưa ra Hội Đồng, đương sự phải chịu sự chất vấn của Ban Huynh Trưởng, phải trả lời các câu hỏi. Xong, đương sự không được dự kiến sự thảo luận của Hội đồng mà phải lui ra, chờ đợi các Đội Trưởng biểu quyết. Sau đó, đương sự được mời vào lại, nghe Hội đồng tuyên đọc quyết định.

Hội đồng Minh Nghĩa thể hiện cho kỷ cương, trật tự, quy định tinh thần và mục đích của Hướng đạo. Tuy nhiên, đặc điểm của Hội đồng Minh Nghĩa là không xét định một cách chuyên đoán. Ban Huynh Trưởng khi chất vấn cũng đặt vấn đề hình thức trừng phạt theo ý muốn của đương sự. Mục đích của Hội đồng Minh nghĩa là làm cho Đoàn sinh hiểu rằng, nếu cố ý,

dụng tâm khiếm khuyết đối với Luật chung, được coi như muốn rút lui khỏi phong trào; nếu tái đảo những hành động xấu xa đó chính là dấu hiệu chắc chắn ý định xin ra. Hội đồng Minh nghĩa họp để ghi nhận việc ra khỏi đoàn của đoàn sinh này.

Hội đồng Minh nghĩa không tự đặt ra hình phạt nhưng đặt mỗi đoàn sinh trước trách nhiệm của họ, chỉ cho họ những hậu quả và đòi hỏi họ tỏ bày quyết định:

- Hoặc là nhận lỗi lầm, rồi cải thiện.

- Hoặc là ra khỏi Đoàn.

Ngoài vai trò tư pháp kể trên, Hội đồng Minh nghĩa còn có nhiệm vụ quan trọng về hành chánh, và được gọi là Hội đồng Huỳnh Trưởng.

2)- Hội đồng Huỳnh Trưởng :

Là cơ quan hoạch định, quản trị và điều khiển chương trình hoạt động nội bộ của Đoàn. Đây là cơ cấu có luật lệ vững chắc. Với thành phần gồm các Đội Trưởng, Đội Phó và ít nhất một người trong ban Huỳnh Trưởng (vắng người này Hội đồng không thể bàn định gì cả).

Hội đồng quy định những phương tiện để tiến tới mục đích; nhận xét, sửa soạn và thực hiện. Công việc của Hội đồng bao gồm cả đời sống của Đoàn : các cuộc đi (du hí, trại 12 giờ, trại 24 giờ, trại dài hạn, viễn du...); các buổi họp, chuẩn bị, lựa chọn cách điều khiển Trại; cách luyện tập các Đội, các cuộc thi đua, các nhiệm vụ đặc biệt; Hội đồng cũng quy định chương trình hàng tháng, chương trình tam cá nguyệt, quy định các địa điểm thu nhận đoàn sinh...

Phiên họp của Hội đồng này không có tính cách định kỳ, thường họp công khai trước hoặc sau các cuộc đi, các buổi họp, các cuộc chơi. Ta có thể nói Hội đồng này là cuộc hội họp của các vị chỉ huy đang khi hoạt động hay sẵn sàng để hoạt động; đây là bộ tham mưu của hoạt động Hướng đạo.

Những 'sáng kiến' của Hội đồng đều được chấp thuận theo đa số biểu quyết của các Đội trưởng và chỉ Đội trưởng biểu quyết mà thôi.

Như vậy, chính các Đội trưởng thực sự quản trị đơn vị của mình nhưng vì thiếu thôn ý tưởng và sự suy luận nên các Trưởng đưa ra những kế hoạch, những ý kiến, những nhận xét xây dựng rồi sau cùng vẫn do các Đội Trưởng quyết định. Hội đồng Huỳnh Trưởng thực ra chỉ khai phóng sự suy luận, sáng kiến, kỹ thuật, nhiệm vụ cần làm, phương tiện thực hiện, cách thực hiện, báo cáo.

Ngoài ra, Hội đồng Minh-Nghĩa còn được sử dụng dưới hình thức Hội đồng Đội Trưởng.

3)- Hội Đồng Đội Trưởng :

Là cuộc hội họp thông thường của các Đội Trưởng, đây là những buổi họp ngắn, tập họp các Đội Trưởng quanh các Đoàn Trưởng hay Thiếu Trưởng, để bàn soạn những kế hoạch trong ngày, để các Đội Trưởng báo cáo công việc và nhận lệnh của Đoàn Trưởng, thông báo các hiệu lệnh cho những cuộc chơi, cho buổi xuất du hoặc cho công việc ngày mai.

Có thể nói, Hội Đồng này dùng để chuẩn bị thực hiện công việc; vì là tập họp các Đội Trưởng nên còn gọi là Đội Đội Trưởng, là một tổ chức rèn luyện chỉ huy, Huỳnh Trưởng, làm cho tinh thần Đội lệ thuộc trực tiếp vào giá trị tinh thần của Đội Trưởng. Đặc biệt nhất là trong các cuộc viễn du của Đoàn, các Đội Trưởng cần phải được rèn luyện, học hỏi trước về địa hình, nếu đi trại rừng rú với những công tác khai phá, các Đội Trưởng phải học tập cẩn thận công việc và kỹ thuật bằng cuộc đi thử trước.

Bởi thế, mỗi hai tháng, các Đội Trưởng phải tập họp một lần để đi trại, để tìm hiểu, khảo sát ngay tại đất trại, hoặc họp tại nhà một huấn luyện viên để học hỏi kỹ thuật riêng, học chuyên của Đội. Thời gian này làm cho Đội trưởng lãnh hội được phong độ, tinh thần và nghị lực mà ta muốn giao chuyên các thứ này cho Đội sinh.

Nói chung, theo phương pháp Hàng Đội, Đoàn Trưởng dựa vào cách sử dụng ba hình thức của Hội-Đồng Minh Nghĩa để chỉ vẽ cho Đoàn sinh

những cách thức để họ tự điều khiển lấy họ : Hội Đồng Minh Nghĩa chính thức (xác định mục đích Hướng Đạo), Hội Đồng Huynh Trưởng (tổ chức, sắp xếp công việc để đạt tới đích), còn hoạt động thực sự do Hội Đồng Đội Trưởng và truyền dẫn đến các Đoàn sinh những mục đích, nhiệm vụ, kỹ - thuật thi đua bằng tổ chức hàng-đội.

Đoạn III.- Chương trình hoạt động ngoài trời tuân tiên và hấp dẫn.-

Hướng Đạo Sinh có những hoạt động như chúng ta đã biết như ở trên, các hoạt động Hướng Đạo này đều được sắp xếp theo từng lớp tuổi của trẻ em với một chương trình linh động tùy theo hoàn cảnh của mỗi Đoàn và tình trạng Hướng Đạo Sinh. Chương trình hoạt động Hướng đạo, thực ra, không có tính cách cố-định như chương trình ở trường học, mà do nơi sự thích ứng với nhu cầu tiến triển của Hướng Đạo Sinh. Ở đây chỉ đặt ra khung cảnh của hoạt động, những kỹ thuật thích ứng và những bài học thực hành một cách sống động.

A.- KHUNG CẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA HƯỚNG ĐẠO : THIÊN NHIÊN

Hướng đạo sinh phải sống gần thiên nhiên, hoạt động thường xuyên ngoài trời vì danh từ Hướng Đạo có nghĩa là "nhiệm vụ và sứ mạng" của những người sống trong rừng, những nhà thám hiểm. Những kẻ trần biên - cương*. Câu mở đầu này trong quyển Scouting for boys cho thấy cảnh vực chính của hoạt động Hướng Đạo phải là nơi đồng ruộng, rừng rú và miền quê bát ngát hay miền biển bao la. Để làm gì? Để khảo sát thiên nhiên, học hỏi ở thiên nhiên.

Thực vậy, theo B.F, thiên nhiên là một tuyệt tác phẩm của tạo hóa. Thiên nhiên có ảnh hưởng sâu rộng đến tâm lý và trí óc con người. Trong những cuộc xuất du, những lần cắm trại nơi thôn dã, rừng núi hay bãi biển sẽ làm các em thích thú, các em sẽ khám phá được những điều

mới lạ. Tập cho các em ngắm nhìn cảnh đẹp thiên nhiên, cảm xúc và sống những giây phút hứng thú trong thiên nhiên. Chỉ cho các em thấy những đường nét chính, những màu sắc chính trong một phong cảnh, sự bành - trướng của sức sống trong bao nhiêu sinh vật; chỉ cho các em thấy cái thống nhất, cái trật tự trong vũ trụ để các em hiểu rõ vị trí và bốn phận của con người trong vũ trụ bao la đó.

Từ sự khảo sát thiên nhiên, dần dần đưa các em đến sự học hỏi ở thiên nhiên. Và học ở đây, không phải là học cho biết mười lăm hay hai mươi thứ cây, mà chính là sự tìm biết, quan sát, so sánh, suy luận để tự tìm ra chứ không phải nghe như trong phòng học ở nhà trường. Trong thiên nhiên, trẻ em có thể học được nhiều thứ.

* Về thực vật :

Tìm học những thứ cây ăn được (ăn củ, ăn lá, ăn trái, ăn hoa); những cây dùng làm thuốc (chữa bệnh gì, cân lượng, cách lấy, cách dùng); những cây có hại, những cây dùng làm kiếng, làm hàng rào... và trong mỗi loại cây, tìm học cảnh nào cho có lợi.

* Về động vật :

Tập tìm theo vết các giống vật, công việc này tập cho các em tính nhẫn nại vì phải núp kín, ngồi yên mới quan sát được; đôi khi cũng tạo cho các em lòng nhân rộng rãi để yêu thương các sinh vật.

* Về khoáng chất :

Tập sưu tầm các khoáng chất. Rồi với sáng kiến tìm cách sử dụng các khoáng chất ấy. Với những con sò, con ốc cũng có thể làm thành những vật dụng hay đồ chơi nho nhỏ trong nhà rất hữu ích. Nhân đó, các em sẽ tìm hiểu tại sao vùng này có thứ này, vùng kia có thứ nọ, tìm mối tương quan giữa địa chất và phong tục mỗi nơi, xem cách kiến trúc của người dân bản xứ tại đó...

* Về Thiên văn.-

Chỉ dẫn cho các em biết ít nhiều về thiên văn, khí tượng.

Biết bao nhiêu là điều đáng học hỏi ở thiên nhiên (1). Nhưng học hỏi ở thiên nhiên bằng cách nào ? - Bằng cách Quan sát.

B.- KỸ THUẬT THÍCH ỨNG : QUAN SÁT.-

Quan sát là kỹ thuật thích ứng để giúp các em khảo sát, học hỏi, đồng thời quan sát cũng được coi là cứu cánh sự tập luyện của Hướng đạo sinh, mỗi em phải biết quan sát, phải có óc quan sát.

Quan sát là một kỹ thuật trọng yếu trong Hướng đạo. Nó là khởi điểm của mọi phát minh. Ngày xưa, Denis Papin chế ra được máy hơi nước vì đã biết quan sát hơi nước sôi trong nồi, Newton nhờ quan sát quả táo rụng đã lập được thuyết "vũ trụ hấp dẫn". Hơn nữa, trong bất cứ lãnh vực nào cũng cần phải quan sát cho nên đời sống hướng đạo tạo cho các em nhiều cơ hội quan sát, tập cho các em đạt đến một mức độ quan sát tinh vi để phát triển kỹ ức và sự suy luận. Nhờ thế sự học hỏi mới có kết quả. B.P. đã nói "Khi sự quan sát và suy luận đã trở thành một thói quen tự nhiên của trẻ em, thì công việc giáo dục đã tiến được một bước dài".

Sau khi chọn thiên nhiên làm khung cảnh hoạt động, chọn kỹ thuật quan sát làm phương tiện học hỏi. B.P. còn dùng trò chơi để giáo dục trẻ em.

C.- TRÒ CHƠI.-

Tất cả hoạt động Hướng đạo được thể hiện bằng trò chơi. Chính B.P. đã khẳng định "Hướng đạo chỉ là một trò chơi". Như về sự quan-

(1) Baden Powell còn nói : "Bãi học chúng ta hấp thụ được khi tiếp xúc với thiên nhiên... sẽ làm phát triển trong ta hơn bất cứ bãi học nào, phát triển cả tài năng quan sát và sự suy luận, cả đức tính chịu đựng, cả lòng can đảm, nhân nại, tinh xảo, cả lòng tự tin, điềm tĩnh, cũng như cặp mắt tinh đời".

sắt, thông tin, tìm phương hướng, tìm dấu đường..., và dùng sự thi đua để kích thích sự hăng say.

Trò chơi được tổ chức có phương pháp, qua nhiều giai đoạn tranh đua hấp dẫn như :

* Giai đoạn 1 : Cho các em thi đua tìm kiếm, sưu tầm, xem Đội nào tìm được :

- Nhiều thú bướm bướm
- Nhiều côn trùng thuộc loại bọ rầy.
- Nhiều côn trùng thuộc loại bọ sát,
- Nhiều cây cỏ hoa thơm...

* Giai đoạn 2 : Các em sẽ tìm tên của mỗi thú đã nhặt được. Tìm hiểu công dụng, đặc điểm, đời sống cách trồng, cách nuôi, cách gặt...

* Giai đoạn 3 : Các em sẽ tìm cách khai thác công dụng của những gì sưu tầm được.

Nhờ trò chơi qua các giai đoạn này, các em sẽ tập những đức tính : thú tự, phương pháp, bền bỉ, làm đến nơi đến chốn.

Một thí dụ nữa về trò chơi quan sát là trò chơi Kim như sau :

Người ta đặt chừng hai mươi đồ vật khác nhau trên một cái khay, đứa trẻ nhìn vào một lúc, rồi đậy khay lại; cho cậu năm phút để viết lại tất cả những đồ vật đó.

Và còn rất nhiều trò chơi được ghi trong đoạn cuối các mục 15 và 16 của chương 5, quyển "Hướng đạo cho thiếu nhi". Các Trưởng cũng sáng kiến ra những trò chơi thích hợp trong khi hoạt động.

Ta thấy chỉ cần trò chơi KIM trên đây cũng đủ làm tăng thêm khiếu tập trung chú ý, óc quan sát, trí nhớ, liên tưởng và thị giác.

B.P. cho rằng trò chơi có công dụng rất lớn đối với việc giáo dục trẻ em. Ông đã tóm tắt những đức tính của trẻ em được phát triển nhờ trò chơi:

<u>Tư cách</u>	<u>Thân thể</u>	<u>Tinh thần</u>
- Tinh thần đồng đội	- chịu đựng	- chú ý
- Thẳng thắn	- Mềm dẻo	- Tưởng tượng
- Kỹ luật	- Phản ứng mau lẹ	- Trí nhớ
- Kiên nhẫn	- Khéo tay	- Óc quan sát
- Nhã nhặn	- Giác quan sắc bén	- Suy luận
- Ý tưởng có mạch lạc		- Lạnh trí
- Vui tính		- Phản ứng lý trí
- Sáng kiến		

Tóm lại, chính trong khung cảnh thiên nhiên, dùng kỹ thuật quan sát và trò chơi làm phương tiện; Chủ điểm của B.P. là đào luyện toàn diện con người bằng một chương trình hoạt động ngoài trời quyền rũ. Đại khái trên thực tế áp dụng, các chương trình gồm có ; chương trình về âm nhạc, về cơ khí, về cứu thương, về địa chất, về thám du, về địa hình học... mà sự quyết định do Ban Huynh Trưởng hay Ban huấn luyện đề ra cho mỗi tuần, mỗi tháng...

Nhưng không phải chỉ có hoạt động mà thôi; các Hướng đạo sinh cần phải tiến bộ; và để đánh dấu sự tiến bộ này, B.P. đã đặt ra một hệ thống đẳng thứ và bằng chuyên hiệu áp dụng cho phong trào Hướng đạo.

Đoạn IV.- Hệ thống đẳng thứ và bằng chuyên hiệu để dẫn dắt Hướng đạo sinh tiến bộ.-

Một hướng đạo sinh khi gia nhập phong trào Hướng đạo, dù có hoạt động thường xuyên với những trò chơi hấp dẫn thì với thời gian dài các em sẽ chán nản ; vì không có động lực gì thúc đẩy em hăng say. Thế nên B.P. đặt ra một hệ thống đẳng thứ và bằng chuyên hiệu để thỏa mãn nhu cầu tâm lý đó.

Trước hết, về đảng thứ, một em mới gia nhập Hướng đạo chỉ gọi là một Đoàn sinh mới, dần dần lên hạng Tân sinh, hạng nhì, hạng nhất, mỗi lần muốn được lên đảng, em phải đủ điều kiện theo chương trình đảng thứ quy định và phải qua một kỳ thi. Kỳ thi trong Hướng đạo không phải là một cuộc khảo hạch mà chỉ là một cuộc trắc nghiệm nhằm vào từng cá nhân, xem cá nhân đó có thể hiện tương xứng với mục đích của Hướng đạo hay không. Theo B.P. muốn lấy được đảng hiệu hạng Nhất không phải dễ, đòi hỏi ở Hướng đạo sinh nhiều khó nhọc, bền bỉ và các đảng hiệu hạng Nhì và hạng Nhất được xem là biểu tượng của nền văn hoá Hướng đạo.

Ngoài hệ thống đảng thứ để thúc đẩy hướng đạo sinh cầu tiến, B.P. còn đặt ra các loại huy hiệu chuyên môn để khích lệ Hướng đạo sinh học tập hăng say các công việc chuyên môn. Tất cả các chuyên hiệu cũng đòi hỏi hướng đạo sinh phải có chí khí mới đoạt được. Các chuyên hiệu này được chia làm ba loại hướng về những nguyên tắc của Hướng đạo.

- Loại 1 có tính cách tạo sức khoẻ cho Hướng đạo sinh, gồm những chuyên hiệu : về cắm trại, thể dục, xe đạp, bơi lội...
- Loại 2, tạo cho Hướng đạo sinh có tài thủ công, gồm có các chuyên hiệu : khai phá, thợ điện, thợ mộc, nhiếp ảnh...
- Loại 3, tạo tinh thần phục vụ cho Hướng đạo sinh, gồm các chuyên hiệu : Truyền tin, cứu chết đuối, cứu thương...

Tóm lại, với những nguyên tắc và phương pháp vừa trình bày trên đây, Triết lý Hướng đạo đã được B.P. xây dựng trên một nền tảng vững chắc và hấp dẫn. Vì thế mà Phong Trào Hướng đạo bành trướng mạnh mẽ, không chỉ ở Anh quốc mà lan tràn khắp năm châu, như đã nói.



PHẦN HAI

phong trào hướng đạo việt nam

Hướng đạo Việt Nam hiện nay trực thuộc miền Hướng đạo Viễn đông trong toàn bộ phong trào Hướng đạo thế giới, và, vì nước ta đang bị chiến tranh, nên hoạt động của phong trào cũng bị ảnh hưởng khá nặng nề.

Tuy nhiên, các Huynh Trưởng đang cố - gắng vượt mọi trở ngại, tìm đường hướng phát triển để chu toàn trách nhiệm thiêng liêng đối với sự trường tồn của dân tộc và làm khôi phục phong trào Hướng - đạo tại nước ta, một Phong trào giáo dục thanh niên đã có nhiều năm lịch sử, mà chúng tôi ghi lại một cách đại cương những điểm chính yếu qua các chương sau đây :

- * Chương I.- Tiến trình thành lập các tổ chức Hướng đạo tại Việt Nam.
- * Chương II.- Tổ chức và hoạt động Hướng đạo.
- * Chương III.- Trở ngại và đường hướng phát triển của Hướng đạo Việt Nam.

chương thứ nhất

**TIẾN TRÌNH THÀNH LẬP
CÁC TỔ CHỨC HƯỚNG DẪO
TẠI VIỆT NAM**

MỤC I. - HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM. -

Hiện nay, Hướng đạo Việt Nam nằm trong khu vực Viễn Đông và liên hệ trực tiếp với Văn phòng Hướng đạo Viễn Đông do Ông Guillemo Padolina điều khiển, đặt trụ sở tại Pa-rí, thủ đô nước Cộng hoà Phi luật Tân.

Tuy nhiên, có thể nói trước đó, Hướng Đạo Việt Nam bắt nguồn từ Hướng đạo Pháp quốc mà ra.

Thật vậy, ở Pháp Hướng đạo đoàn đã xuất hiện vào năm 1910 với ba Ngành : Eclaireurs de France , phong trào thu nạp những trẻ em của mọi tín ngưỡng tôn giáo ; Eclaireurs Unionistes thu nạp Hướng đạo sinh theo đạo Tin lành; và Scouts de France của những Hướng đạo sinh công giáo;

Và năm 1916, nghĩa là sáu năm sau khi Hướng đạo Pháp được thành lập, Hướng đạo đoàn đã bắt đầu xuất hiện tại Việt Nam, và cũng vì hoàn cảnh đặc biệt của nước ta, tiến trình thành lập phong trào Hướng đạo có thể chia làm nhiều giai đoạn :

★ Giai đoạn thí nghiệm (1916 đến 1932) :

Lúc đầu, Hướng đạo đoàn xuất hiện tại Hà Nội, nhưng chỉ phát triển trong khuôn khổ của Hội Thể dục Bắc Kỳ (Hội SEPTO) gồm những công chức Pháp và các giảng viên trường thể dục lập ra, Hướng đạo lúc bấy giờ được xem một bộ môn có tính cách thể dục.

Cho đến năm 1926, một số giáo sĩ người Pháp quan tâm đến việc giáo dục thanh thiếu nhi ngoài gia đình và học đường, và cũng nhờ họ đã hiểu rõ tôn chỉ và mục đích của phong trào Hướng đạo nên thành lập một số Thiếu đoàn Hướng đạo đầu tiên tại Nhà Thờ Lớn và Nhà thờ Cửa Bắc ở Hà Nội. Đây là những đoàn Hướng đạo Pháp trong đó có Thiếu nhi Việt Nam.

Tháng 9 năm 1930, tại Trường Thể dục Hà Nội bắt đầu thành lập đoàn Hướng đạo Việt Nam tiên khởi do hai anh Trần văn Khắc và

Tạ văn Giục phụ trách, phong trào mới này bành trướng mạnh mẽ vì thích hợp với tính hiếu động của thanh niên nhưng còn lấy tên là Đồng Tử - Quân và hoạt động cũng quá thiên về thể dục thể thao; mãi đến năm 1932 mới đổi danh từ Đồng Tử Quân thành Hướng đạo và bầy Sói đầu tiên đã xuất hiện tại Bắc Kỳ năm 1933.

★ Giai đoạn hệ thống hoá (1932 - 1945).-

Với sự thúc đẩy của một số Trường được huấn luyện tại trại trường Gilwell, các đoàn Hướng đạo bắt đầu mọc lên quanh các tỉnh và thành phố Hải Phòng, Lạng Sơn, Nam Định, và tại Nam Kỳ đơn vị Hướng đạo đầu tiên được thành lập ngày 25.7.1932. Năm 1934, tại Huế bóng cờ Hướng đạo đã tung bay thể hiện cho đoàn Hướng Đạo Trung Kỳ.

Nhưng các đoàn Hướng Đạo tại ba kỳ còn biệt lập, hoạt động riêng rẽ, ít liên lạc với nhau, chương-trình cũng như chỉ-huy đều riêng biệt, mạnh ai nấy tiến, có khi những đơn vị ở cùng một địa điểm tranh giành ảnh hưởng đến nỗi coi nhau như đối lập.

Năm 1936, hai Cao Ủy Viên cao cấp của Hướng đạo Pháp là André Lefèvre (thuộc Hội E.D.F) và Raymond Schlemmer (thuộc Hội S.D.F) lần lượt sang Việt Nam, Miên, Lào để nghiên cứu tình hình Hướng đạo Đông Dương thuộc Pháp, rồi về phúc trình và đề nghị một tổ chức đại quy mô thống nhất nền Hướng đạo ba quốc gia.

Mùa hè 1936, André Lefèvre tổ chức trại họp mặt tại Đà Lạt, tập họp các Trường kỳ cựu của Hướng đạo ba quốc gia lại để huấn luyện: và cuối năm 1936, Hội Đồng Hướng đạo Pháp ủy nhiệm Lãhuynh Raymond Schlemmer sang Việt Nam để tổ chức Liên hội Hướng đạo Đông dương (còn gọi là Tổng cuộc Hướng đạo Đông dương).

Cùng với các Trường Pháp và Việt, Schlemmer một mặt thảo dự án tổ chức, một mặt liên lạc với Hoàng triều Việt Nam để tiến hành công việc.

Tới đầu năm 1937, Liên hội Hướng đạo Đông Dương ra đời, bao gồm các đơn vị. Hướng đạo vào một tổ chức chung, thống nhất chương trình hoạt động, huấn luyện Trường với điều lệ và nội quy chung cho ba quốc gia Việt Miên Lào cũng như Pháp hay ngoại kiều sống trên lãnh thổ Đông Dương thuộc Pháp.

Từ đó, Ban Quản Đốc Liên Hội được đề cử; Bộ Tổng Ủy viên năm miền (Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, Ai Lao, Cao Miên) và các Đạo được thành lập và phân chia ranh giới hoạt động. Hướng đạo Đông dương thuộc Pháp tiến triển dần dần. Trại Trường Bạch Mã cũng được thành lập năm 1937 do Schlemmer điều khiển để đào tạo Trưởng các Ngành cho phong trào. Trại trường này cũng có quyền nhận huấn luyện các Trưởng Hướng đạo cho cả vùng Đông Nam Á chứ không riêng gì cho Liên Hội.

Cơ quan chính của Liên hội là tờ "Le Chef" (Trưởng). Các xứ cũng thi nhau xuất bản báo chí Hướng đạo, ở Miền Nam có báo Hướng đạo; ở Trung có tờ Bạn đường và Giữ Vững; ở Bắc có tờ Thăng Tiến, Tráng Sĩ, Sói con, Hướng đạo Công giáo và Tập san Liên lạc Trưởng và Tuyên Ủy Hướng đạo Công Giáo.

Năm 1940, cuộc họp bạn Hướng đạo toàn quốc lần thứ hai được tổ chức tại rừng Quảng Tế (Thừa Thiên); tính đến năm 1943 số đoàn viên của Liên hội lên tới 10.000, đầu năm 1945 đã lên tới gần 30.000 người, nhưng.....

* Giai đoạn khủng hoảng đình trệ hoạt động (1945 - 1950)

... tới tháng 3 năm 1945, vì cuộc chính biến giữa Pháp và Nhật tại Đông Dương, và cũng vì thế chiến thứ hai lan rộng tới Việt Nam nên số hội viên mất đi một nửa, riêng Hướng Đạo Việt Nam chỉ còn 6.000 người. Liên Hội Hướng đạo Đông Dương bắt đầu tan rã :

- Các đơn vị Hướng đạo Pháp đều ngừng hoạt động,
- Các đơn vị Hướng đạo Miên, Lào rút ra khỏi Liên hội,
- Hướng đạo Việt Nam đứng biệt lập ba miền.

Đến tháng 8 năm 1945, Việt Minh cướp chính quyền. Một trong những công việc đầu tiên của chính phủ Hồ chí Minh là nắm lấy thanh niên, nên tháng 10 năm 1945 tại Nhà Hát Lớn Hà Nội, Hội Nghị thanh niên toàn thành rồi đến Hội nghị thanh niên toàn Kỳ (Bắc Việt) hội họp liên miền. Hướng đạo cũng nằm trong thành phần hai hội nghị này. Lúc đầu, Bộ Thanh niên của Chính phủ Việt Minh muốn thêm hai chữ CỨU QUỐC vào tên các đoàn thể như : Thanh niên Công giáo Cứu quốc,

Hướng-đạo cứu-quốc... Nhưng sau hai Hội nghị đó, nhiều Trường các cấp của Hướng đạo lại hội họp riêng để thảo luận và cuối cùng không đồng ý việc cho thêm hai chữ "Cứu quốc" vào tên Hội, lý do là Hướng đạo lúc nào cũng sẵn sàng cứu quốc bất cứ ở giai đoạn nào và trường hợp nào, nhưng danh từ "Cứu quốc" là nhân hiệu chính thức của các đoàn thể thuộc động Việt Minh (Cộng sản).

Cuối tháng 10 năm 1945, Hội Hướng Đạo Việt Nam chính thức thành lập, và để đánh dấu ngày thành lập, Hội tổ chức một cuộc họp bạn lớn tại Khu đại học xá (Bạch Mai, Hà Nội); kịp đến lễ Phục sinh 1946, khi Pháp tái chiếm Nam Việt Nam, một số Trường người Pháp trong Liên Hội Hướng đạo Đông dương cũ muốn làm sống lại Liên Hội nên tổ chức cuộc họp bạn tại Đà Lạt nhưng không kết quả.

Năm 1946, một Hội nghị Huynh trưởng Hướng đạo toàn quốc họp tại Bắc Việt để thảo luận về Quy trình và lập Bộ Tổng Ủy Viên mới, nhưng lại gặp khó khăn vì có sự bất đồng ý kiến giữa hai phe huynh trưởng: một phe có khuynh hướng thân cộng (muốn thêm hai chữ "Cứu quốc" vào Hướng đạo), và một phe có khuynh hướng Hướng đạo thuần túy (cho rằng theo nguyên tắc Hướng đạo không thể bị lợi dụng để hoạt động chính trị hay quân sự). Việc bàn cãi sôi nổi. Cuối cùng, nhóm huynh trưởng thân cộng thắng phiếu vì, họ đã bố trí để chiếm đa số khi biểu quyết. Do đó, Bộ Tổng Ủy viên mới gồm hầu hết các huynh trưởng thân Cộng bắt đầu soạn thảo quy trình, chuẩn bị cho việc thành lập đoàn Hướng đạo Cứu Quốc.

Tuy nhiên, Quy trình mới chưa kịp áp dụng, thì tháng 8 năm 1946, Việt Minh và Quân Đội viễn chinh Pháp xung đột tại Hải Phòng và Hà Nội, hoạt động Hướng đạo bị gián đoạn, và đến 19.12.1946 chiến tranh Việt Pháp thực sự bùng nổ thì Phong trào Hướng đạo tại nước ta phải ngừng hoạt động.

Đến năm 1948, khi Pháp tái chiếm Hà Nội, nhiều Cựu Tráng sinh muốn tái lập phong trào nhưng vì tình hình chính trị và quân sự còn rối ren nên thất bại, mãi tới cuối năm 1949, khi Chính phủ quốc gia lâm thời được thành lập, Pháp công nhận Việt Nam độc lập và đoàn sinh Hướng đạo dần dần họp lại; thấy thời cơ thuận tiện, anh Trần Văn Thao triệu tập các Trường lại để bàn việc tái lập phong trào, sau ba buổi

họp, Ban liên lạc Hướng đạo Bắc Việt được thành lập do chính anh Thao phụ trách, hoạt động không ngừng để :

- Cổ động cho phong trào trên các địa hạt báo chí, phát thanh, diễn thuyết, chiếu bóng...
- Liên lạc với nhà chức trách, các Trưởng khắp nơi để tranh đấu đòi lại trụ sở ội tại đường Hàng Trống, Hà Nội.
- Xuất bản tờ "Sợi giây liên lạc" để thông tin về những tiến triển của phong trào, những dự định và khó khăn của Ban liên lạc...

Phong trào Hướng đạo bắt đầu có ảnh hưởng trở lại, các đơn vị Hướng đạo lại xuất hiện dần dần. Anh Trần văn Thao thấy cần tạo lập một cơ quan Trung Ương đầu não để phụ trách việc bành trướng phong trào cho có quy củ. Bởi thế, tháng 8 năm 1950, nhân lúc sắp phải rời Hà Nội vì sinh kế và nhất là nhận thấy Ban liên lạc không có đủ cương vị để thúc đẩy phong trào mạnh tiến được, anh Thao bèn triệu tập một buổi họp huynh trưởng Hướng đạo để thảo luận việc chấm dứt nhiệm vụ Ban liên lạc và đề cử Bộ Tổng Ủy viên Lâm thời; nhưng trước đó anh Thao đã đích thân xuống Nam định mời anh Vũ trọng Hoàn lên Hà Nội, chuẩn bị trước để anh Hoàn đứng lãnh đạo Bộ Tổng Ủy Viên Lâm Thời.

Bộ Tổng Ủy viên Lâm thời này cho xuất bản hai cuốn sách "Đội của ta" và "cùng chơi" đồng thời mở một lớp sơ luyện Thiếu Trưởng tại Hải Phòng.

Cuối năm 1950, Bộ Tổng Ủy Viên Lâm Thời Bắc Việt hết nhiệm kỳ. Một Hội Nghị rộng lớn triệu tập các Trưởng cũ, mới, xa gần của Bắc Việt về Hà nội họp trên núi Mùng ngày 31.12.1950 nhưng không phải để bầu Bộ Tổng Ủy Viên mới mà để chuẩn bị kế hoạch cho một Hội nghị Huynh trưởng Hướng đạo toàn quốc và đi đến việc thống nhất Hướng đạo Việt Nam từ Nam ra Bắc. Vì thế nên Bộ Tổng Ủy Viên Lâm thời Bắc Việt cần phải được giải tán để tránh sự hiểu lầm có thể đưa đến sự chia rẽ Hướng đạo ba xứ; Một Ban Liên lạc toàn quốc được đề cử phụ trách thống nhất Hướng đạo Việt Nam cũng do anh Trần văn Thao đảm nhiệm. Gần hai tháng sau, Hội nghị Huynh trưởng toàn quốc được tổ chức tại Saigon từ 16 đến 22.2.1951 để :

- Xét lại quy trình Hội Hướng đạo Việt Nam
- Phân chia các Châu, Đạo
- Định Hoạt nguyên tắc hoạt động
- Đề cử Bộ Tổng Ủy Viên toàn quốc Lâm thời với nhiệm vụ chính thức hoá quy trình Hướng đạo Việt Nam, chuẩn bị cho việc đề cử Bộ Tổng Ủy viên chính thức.

* Giai đoạn tái lập phong trào (1951 - 1954).-

Cuối năm 1951, các Huynh trưởng Hướng đạo toàn quốc họp tại Hà Nội để nghe phúc trình của Bộ Tổng Ủy Viên Lâm thời, báo cáo của các châu, rồi đề cử Bộ Tổng Ủy viên chính thức. Phong trào Hướng đạo chính thức hình thành và hoạt động có quy củ. Từ đó, phát triển tuần tự, các Đoàn bắt đầu thành lập tại nhiều tỉnh thuộc khu vực Quốc gia (Nam Định, Thái Bình, Kiến An, Quảng Bình, Quảng Trị, Đà Nẵng...) dưới sự lãnh đạo của Bộ Tổng Ủy viên năm 1952 do anh Vũ Văn Hoan cầm đầu và đặt văn phòng tại Trụ sở Trung Ương Hội Hướng Đạo Việt Nam (Hà Nội).

Sang năm 1953, Bộ Tổng Ủy viên do anh Tôn Thất Dương Văn cầm đầu chuyển văn phòng vào Huế nhưng trụ sở Trung Ương Hội vẫn còn ở Hà Nội. Tháng 8 năm 1953, trại Họa bạn Huynh trưởng lần đầu của Hướng đạo Việt Nam được tổ chức tại Đà Lạt, Trại này thu lượm được kết quả rất tốt đẹp do những quyết định cải tiến ba Ngành: Ấu, Thiếu, Tráng, huấn luyện Trưởng, tu thư và báo chí Hướng đạo; phát động việc thành lập Nữ Hướng đạo nên có hai đoàn Nữ Hướng đạo tiên khởi được thành lập tại Hà Nội và Saigon. Trại dự bị ngành Tráng lần đầu cũng được tổ chức trong tháng 12 tại Hà Nội.

Tới năm 1954, Đại Hội Đồng nhóm họp tại Hà Nội đã quyết định giữ gìn nguyên vẹn các cơ quan Trung ương cũ, nhưng đẩy mạnh việc phát triển phong trào và xúc tiến việc thành lập Nữ Hướng đạo.

* Giai đoạn khủng hoảng lần hai (1954 - 1956).-

Tháng 7 năm 1954, biến cố trọng đại của lịch sử Việt Nam là Hiệp định Genève chia đôi đất nước thành hai miền đối lập và cuộc Di-

cư vĩ đại gây khủng hoảng lớn cho phong trào Hướng đạo : Cộng sản đã len lỏi vào nội bộ hàng ngũ của phong trào để ngăn cản cuộc di cư của anh chị em Hướng đạo miền Bắc và xúi giục một số Hướng đạo miền Nam tham gia phong trào hoà bình (của Cộng sản) chống lại chính quyền quốc gia và cuộc di cư của dân chúng miền Bắc. Do đó, mọi tỉnh Hội Hướng Đạo Việt Nam trở nên rối ren và hoạt động của Hội bị đình trệ cho tới cuối năm 1955.

Năm 1955, Đại Hội Đồng họp tại Huế và quyết định không thay đổi gì tại cấp lãnh đạo, và dời trụ sở Trung Ương vào Huế. Tại Saigon, Cộng sản vẫn tiếp tục thi hành kế hoạch xúi giục anh chị em Hướng đạo địa phương chống chính phủ và chống di cư bắt đầu tái lập hàng ngũ và mãnh liệt tố cáo âm mưu thâm độc của Cộng Sản và tìm mọi cách làm cho anh chị em Hướng Đạo địa phương thấy rõ âm mưu này.

Cuối năm 1955, Đại Hội đồng được triệu tập sớm cho niên khoá 1956 để giải quyết vấn đề Cộng sản len lỏi vào Hướng đạo và giải tán Đạo Nhà Bè vì Đạo này quá thiên Cộng và đã dẫn đầu trong các vụ gây rối.

* Giai đoạn chỉnh đốn nội bộ và tăng gia liên lạc với các tổ chức Hướng đạo ngoại quốc (1956 về sau).-

Năm 1956 và 1957 : Nội bộ tạm ổn, Bộ Tổng Ủy Viên dời văn phòng vào Saigon, đẩy mạnh việc phát triển phong trào, lập Trại trường Hồi Nguyên tại Bảo Lộc, mở hai khoá huấn luyện cho ba ngành trong hai năm liền, lập thêm nhiều ngành cho Nữ Hướng đạo, bành trướng ngành Tráng.

Tháng 5 năm 1957 : Hội Hướng đạo được Ủy ban Quốc tế Nam Hướng đạo thừa nhận là Hội viên chính thức của Hướng đạo thế giới. Đến tháng 8 và tháng 9, lần đầu Hướng đạo Việt Nam có phái đoàn tại Hội nghị Quốc tế Nam Hướng đạo họp tại Cambridge (Anh quốc) đồng thời tham dự cuộc họp bạn "Bách chu niên" tại Gilwell Part gần Luân Đôn.

Đến tháng 7 năm 1959, Hướng đạo Việt Nam lại cử phái đoàn tham dự cuộc Họp bạn thế giới lần thứ 10 tại Công viên Makilling (Phi luật Tân).

Và đến tháng 12 năm 1959, Hướng đạo Việt Nam tổ chức trại Hợp bạn toàn quốc lấy tên là Phục Hưng mở tại Quốc gia Lâm Viên Trắng Bom (Biên Hoà) với sự tham dự của Trưởng Đại diện Văn phòng Hướng đạo Viễn Đông và các phái đoàn Hướng đạo Trung hoa Quốc gia, Hướng đạo Hoa kỳ, Hướng đạo Cambodge.

Phong trào Hướng đạo lại bắt đầu phát triển dần dần; đến cuối năm 1970, mở trại hợp bạn toàn quốc lần thứ hai tại Suối Tiên (Thủ Đức) từ ngày 26 đến 30 tháng 12 năm 1970 lấy tên là Giữ Vững.

MỤC II.- NỮ HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM.-

Theo chiều hướng phát triển của phong trào Nữ Hướng đạo thế giới, các phụ nữ Việt Nam cũng tham gia vào hoạt động Hướng đạo. Tuy nhiên, lúc ban đầu có rất ít chị em hưởng ứng vì Nữ Hướng đạo đòi hỏi một phần nào sự huấn luyện về mục đích, phương pháp tinh thần và chuyên môn Hướng đạo với thời gian khá lâu. Năm 1928 có chị Lê thị Lưu và chị Nghiêm tham gia hoạt động Hướng đạo và mỗi chị cầm đầu một bầy sói, chị Lưu coi bầy sói ở Hà Nội, còn chị Nghiêm coi bầy sói ở Thanh Hoá, thuộc hội Nam Hướng đạo.

Đến năm 1936, hai đoàn Nữ Hướng Đạo được thành lập ở Hà Nội và Hải phòng, theo quy chế Nữ Hướng đạo Công giáo (Guides de France) và Nữ Hướng đạo Tự do (Eclaireuses de France) của Pháp do Chị Quảng và chị Tâm điều khiển. Tới năm 1937 một đoàn Nữ Hướng đạo khác được thành lập do chị Tâm Đan điều khiển, mặc y phục Việt Nam; năm 1940, một đoàn Nữ Hướng đạo hỗn hợp Việt Pháp được thành lập, đến năm 1945, ngừng hoạt động vì chiến tranh.

Cho tới năm 1953, một số đoàn Nữ Hướng đạo được thành lập và hoạt động tại Hà Nội và Saigon trong khi chờ đợi Hội Nam Hướng đạo lập đơn vị Nữ; và khi Đại Hội đồng Nam Hướng đạo họp năm 1954 quyết định mở ngành Nữ Hướng đạo thì chị Nữ Ủy Viên Ngô thị Chi (Giám đốc trường Aurore) được ủy nhiệm phụ trách ngành Nữ Hướng đạo cho tới năm 1956 chị Trần thị Bách được đề cử phụ trách ngành Nữ Hướng đạo thay thế chị Chi.

Tuy nhiên, vì nhận thấy tổ chức như vậy không đứng vững với đường lối hướng đạo Quốc tế nên Ông Trần Văn Thân, nguyên Hội Trưởng Hướng đạo Việt Nam sang Luân Đôn thảo luận với Dames Leslie Whateley, Giám đốc Văn phòng Hướng đạo xin cử một Ủy viên lưu động sang Việt Nam giúp; tiếp theo đó, năm 1956 Padolina, Ủy viên lưu động của Văn phòng quốc tế Nam Hướng đạo phụ trách khu vực Viễn đông cũng gửi đề nghị sang Văn phòng Thế giới Nữ Hướng đạo; vì thế, chị Hildel Mode, Ủy viên lưu động Nữ Hướng đạo Thế giới đặc trách khu Thái bình dương được cử sang thăm viếng và giúp đỡ Nữ Hướng đạo Việt Nam hồi cuối tháng 3 năm 1957, sửa soạn cho việc thành lập một hội riêng biệt với Nam Hướng đạo với sự giúp đỡ của Văn phòng thế giới Nữ Hướng đạo.

Tháng 5 năm 1957, khi Hội Hướng đạo Việt Nam được Ủy ban Quốc tế Nam Hướng đạo thừa nhận chính thức, thì Nữ Hướng đạo tách khỏi hội Nam Hướng đạo và thành lập Bộ Tổng Ủy viên riêng biệt.

Đến năm 1958, hai chị Trần Bạch Bích và Phạm Thị Thân được cử đi quan sát và nghiên cứu phong trào Nữ Hướng đạo và dự các trại huấn luyện tại Anh, Pháp, Bỉ, Thụy sĩ, Ý, Hy Lạp, Hồi quốc, Ấn độ và Miền điện. Khi Hội Nữ Hướng đạo được thành lập thì một số đoàn đã bắt đầu hoạt động tại Saigon, Dalat, Biên Hoà và Mỹ Tho, cho tới tháng 5 năm 1959, quy trình Hội Nữ Hướng đạo được duyệt y, và Hội chính thức hoạt động trên toàn quốc.

Nhưng biến cố 1963 xảy ra, Nữ Hướng đạo phải ngưng hoạt động cho tới gần cuối năm 1964 mới bắt đầu hoạt động trở lại và lập thêm một số đơn vị mới tại Saigon, Huế, Đà Nẵng...

Từ đó đến nay, Hội Nữ Hướng đạo Việt Nam đang trên đà cố gắng phát triển.

MỤC III.- HƯỚNG ĐẠO CẢNH SÁT.-

Nhận thấy nhân viên Cảnh sát đêm ngày phải tích cực phục vụ về trật tự và an ninh trong Đô thành, nên để an ủi và giúp đỡ gia đình họ về việc dạy dỗ cũng như hướng dẫn con em nhơn viên, giúp chúng mở rộng tầm kiến thức trong việc huấn luyện cũng như có dịp đi đây đó trong

các ngày nghỉ hay các dịp hè mà ngân quỹ gia đình họ không cho phép. Ông Nguyễn Tấn Cường, Cựu Giám đốc Cảnh sát Đô thành kiêm nhiệm Cố vấn Nha Thanh niên Thể thao Nam phần lúc bấy giờ, với nhiệt tâm đã đứng ra thành lập Hội Hướng Đạo Cảnh Sát Quốc Gia Đô thành Saigon. Đến ngày 9.7.1952 Hướng đạo Cảnh sát được phép hoạt động chính thức trên toàn quốc theo giấy phép số 1428/Cab/Daa.

Sau khi Hội được thành lập, liền tổ chức một loạt các khoá huấn luyện dự bị Thiếu Trưởng và Ấu Trưởng cho 12 đơn vị : tại Nha, Công lộ, Gia đình, Tân bình và 8 quận thuộc Đô thành Saigon.

Cuối năm 1952 Hướng đạo Cảnh sát đã tổ chức được 5 đoàn và hai bảy với 400 đoàn sinh. Sang năm 1953, Mười hai đơn vị kể trên được thành lập với số đoàn sinh lên đến 700 em; và hoạt động mạnh mẽ với sự giúp đỡ tích cực của Ông Hội Trưởng danh dự là Ông Trần văn Tư năm 1954 và 1955.

Tuy nhiên, về phương diện sinh hoạt, Hướng đạo Cảnh sát từ năm 1953 đến 1958 được công nhận là một Đạo trong Châu Gia đình, lấy tên là Đạo Đồng Nai.

Nhưng từ cuối năm 1958 về sau, Hướng đạo Cảnh sát tách rời Hội Hướng đạo Việt Nam và cố gắng hoạt động với danh nghĩa Hội Hướng đạo Cảnh sát có đủ tư cách pháp nhân.

Hiện nay, với chương trình Đoàn ngũ hoá Thiếu nhi, Hướng đạo Cảnh sát được chính quyền yểm trợ mọi bề nên cũng đang bành trướng mạnh.

PHẦN IV. - HƯỚNG ĐẠO QUÂN ĐỘI. -

Hướng đạo Quân đội mới xuất hiện năm 1969, với đặc điểm là các Hướng đạo sinh đều là con em gia đình quân nhân, không tự động thành lập mà thuộc kế hoạch Đoàn ngũ hoá Thanh Thiếu Nhi Quân Đội do Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị phát động và Cục Xã Hội đảm trách thực hiện.

Vì là một kế hoạch của chính phủ nên Hướng đạo Quân đội có một hệ thống tổ chức chặt chẽ và có kế hoạch phát triển cứng rắn :

I.- VỀ TỔ CHỨC.

Hướng đạo quân đội dựa theo hệ thống tổ chức đơn vị trong Quân đội với sự hướng dẫn của một cơ cấu thượng tầng là Hội Đồng Trung Ương (Cục xã hội đảm trách) rồi lần lượt xuống các cấp Châu (Quân khu), Đạo (tiểu khu) và Liên đoàn (Trung Đoàn Bộ binh). Đơn vị căn bản chính là Trung đoàn Bộ binh (trại gia binh), Hướng đạo sinh quân đội tại cấp này được gọi tên là Liên đoàn Hướng đạo sinh Quân đội (nhân số 1000 em). Xin xem sơ đồ hệ thống tổ chức, trang sau).

II.- VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN.

Theo bản chương trình sinh hoạt do Cục xã hội soạn thảo, kế hoạch phát triển Hướng đạo quân đội gồm nhiều giai đoạn như sau :

- a.- Giai đoạn thí nghiệm : (tháng 6 đến tháng 12 năm 1969) thành lập các đơn vị căn bản thí nghiệm, rồi từ đó, phát động phong trào Đoàn ngũ hoá Thiếu nhi trên toàn quốc.

Trên thực tế, giai đoạn này thành công mỹ mãn, tại 8 thí điểm đã đoàn ngũ hoá được 15.000 thiếu nhi hoạt động thường xuyên hàng tuần rất đều đặn và đến ngày 6 tháng 12 năm 1969 đã mở trại Họp bạn Hướng đạo sinh Quân đội toàn quốc tại đồi Tự Tin (Thủ Đức) để đánh dấu giai đoạn thành lập. Có sự hiện diện của Tổng Thống Việt Nam Cộng Hoà và Thiếu Tướng Tổng cục Trưởng Tổng cục Chiến tranh chính trị, và chính Tổng Thống đã đặt tên là Hướng đạo sinh Quân đội (thay vì phải gọi là Đoàn Thiếu Nhi Quân Đội).

- b.- Giai đoạn phát triển tổ chức (năm 1970) : Thực hiện việc đoàn ngũ hoá thiếu nhi Quân Đội trên khắp các quân khu.

- c.- Trong giai đoạn ba, Hướng đạo sinh Quân Đội cố gắng xin được hợp thức hoá tư cách pháp nhân.

- d.- Giai đoạn kiện toàn cơ cấu tổ chức (năm 1972) : huấn luyện bổ khuyết và phát triển kỹ thuật điều hành, cải tiến sinh hoạt và học tập, hoàn thiện về tổ chức và về nhân sự.

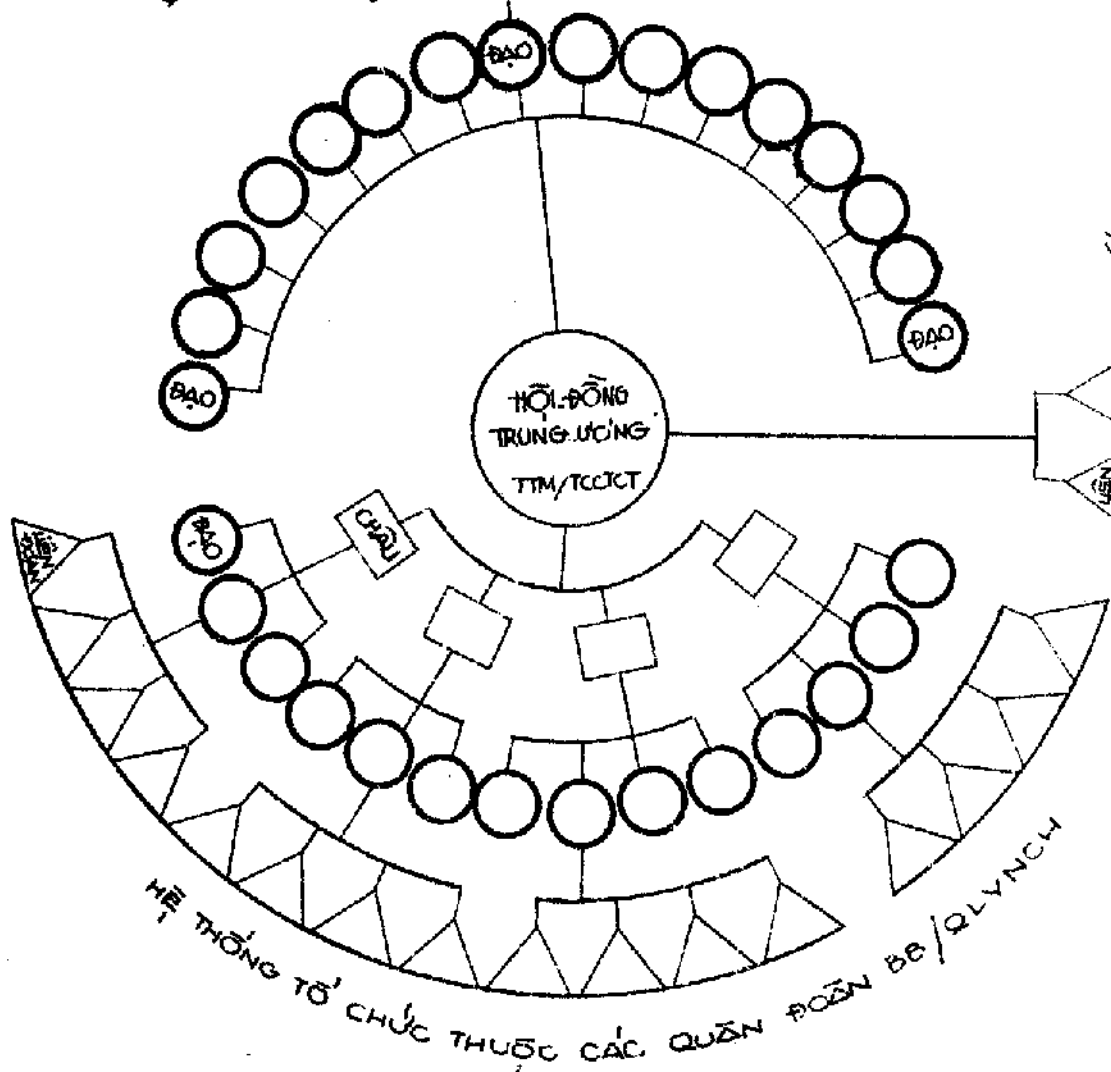
VÒNG TRỌNG TÂM : Trung ương

□ CHẤU : 9.000-12.000 HDS

○ ĐẠO : 5.000 HDS

△ LIÊN ĐOÀN : 1.000 HDS

HỆ THỐNG TỔ CHỨC THUỘC CÁC QUẬN BÌNH CHUNG TẠI TRUNG ƯƠNG



HỆ THỐNG TỔ CHỨC THUỘC 49 TIỂU KHU 8 QUẬN TRƯỜNG 5 TRUNG TÂM HUẤN

90' ĐỘ TỔ CHỨC HƯỚNG ĐẠO QUẬN ĐỘI PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 1970

Cũng theo bản chương sinh hoạt này, thì trong tương lai, năm 1973 và 1974, Hướng đạo Quân đội sẽ cố gắng bành trướng lãnh vực hoạt động trên phạm vi quốc tế, liên lạc với các đoàn thể Hướng đạo ngoại quốc.

Trên thực tế, trong năm 1970, tức là giai đoạn phát triển tổ chức được phát động mạnh mẽ trên toàn quốc. Cục xã hội đã yểm trợ ngân khoản để trang bị cơ sở và điều hành cho 43 đơn vị trên toàn quốc, tháng 5 năm 1970 đã tổ chức huấn luyện căn bản cấp Huynh Trưởng Hướng đạo sinh Quân đội tại Vườn Tao Đàn, chỉ thị cho các Đơn vị thực hiện việc Huấn luyện cấp Đội Trưởng, Đâu đàn và Thứ đàn. Đến rằm tháng 8 lại tổ chức trại họp mặt Nhi đồng Việt Nam tại vườn Tao Đàn (tết trung thu) rồi đến cuối năm 1970 lại tổ chức trại họp bạn toàn quốc.

Hiện nay, con số đoàn sinh Hướng đạo quân đội đã lên đến hơn 100.000 cho thấy sự phát triển nhanh chóng của kế hoạch này và Cục Xã hội thuộc Tổng cục Chiến tranh chính trị cũng đã đề ra những quan niệm và mục đích áp dụng cho phong trào Hướng đạo Quân đội như sau :

III.- QUAN NIỆM CỦA HƯỚNG ĐẠO QUÂN ĐỘI.-

Hướng đạo Quân đội theo đuổi quan niệm về tổ chức và đối tượng rất rõ rệt.

Trước hết, về tổ chức; Hướng đạo Quân đội :

- Hợp tác chặt chẽ với gia đình quân nhân ở lãnh vực tổ chức và giáo dục.
- Điều hành sinh hoạt Hướng đạo sinh Quân đội theo quan điểm "cộng đồng tiến bộ và phục vụ đất nước".
- Hướng dẫn theo nguyên tắc nêu gương.
- Kỹ thuật tổ chức theo kiểu mẫu Kỹ thuật Hướng đạo Quốc tế, không huấn luyện quân sự cho Hướng đạo sinh.
- Phát động tổ chức theo hệ thống đơn vị quân đội.
- Phát triển nhân số qua từng giai đoạn theo kế hoạch định trước.

Còn về đối tượng, Hướng đạo Quân đội thu nạp con em gia đình quân nhân các cấp từ 6 đến 16 tuổi, phân chia làm hai loại : Ấu sinh (từ 6 đến 11 tuổi) và thiếu nhi (từ 12 đến 16 tuổi).

IV.- MỤC ĐÍCH CỦA HƯỚNG ĐẠO QUÂN ĐỘI :

Theo quan điểm của Cục xã hội, Hướng đạo Quân đội theo đuổi các mục đích :

- Giáo dục cộng đồng, phát huy toàn diện trên ba lãnh vực : Đức dục, Trí dục và Thể dục.
- Dự phần hoàn bị công tác giáo dục toàn diện con người.
- Hun đúc và giữ vững tinh thần yêu nước.
- Đào tạo hoàn bị lớp thiếu niên hiện tại để có đầy đủ các đức tính : kỷ luật, trách nhiệm, cầu tiến và phục vụ hầu sắp sẵn hoàn tất nhiệm vụ đối với đất nước mai hậu.

Tóm lại, có thể nói, Cục Xã hội đã quan niệm Hướng đạo quân đội như một môi trường hoàn bị để giáo dục toàn diện người thiếu nhi Việt Nam, bổ túc cho nền giáo dục học đường và gia đình chứ không có ý huấn luyện cho Hướng đạo sinh để dùng trong việc phòng thủ hay võ trang quân sự.

Ngoài ra, còn có các đoàn thể cũng có tính cách Hướng đạo như Đoàn Hiệp sinh, Nghĩa sinh công giáo, Hướng đạo công giáo, Hướng đạo Phật tử... Tuy nhiên, những đoàn thể này chỉ áp dụng phương pháp và hoạt động Hướng đạo chứ không hẳn theo đuổi tôn chỉ và mục đích Hướng đạo, xem hướng đạo như một phương tiện để theo đuổi mục đích riêng tư khác. Chúng tôi xin miễn được đề cập sâu xa về các đoàn thể này;

Sau khi lược qua về sự hình thành của các đoàn thể Hướng đạo tại Việt Nam, ta thấy phong trào Hướng đạo đã bành trướng khá mạnh mẽ trong nhiều lãnh vực, và mặc dù qua bao nhiêu thăng trầm của đất nước

Hướng đạo vẫn tồn tại và phát triển tại nước ta. Đó chính là nhờ triết lý sâu xa của nền tảng Hướng đạo do B.F. để lại, và cũng nhờ các huynh trưởng Hướng đạo Việt Nam cố gắng phục hưng qua từng giai đoạn, luôn luôn cải tiến cơ cấu cho thích ứng với hoàn cảnh và thành tâm phát huy nền móng hướng đạo tại nước nhà.

Đặc biệt đối với Hướng đạo Quân đội, mà sở dĩ được trình bày tổng quát và toàn diện như trên là vì quan niệm rằng đây không phải là một tổ chức Hướng đạo đích danh, mà chỉ là một kế hoạch của chính phủ, do Quân đội, tức là cơ quan công quyền phát động rồi Cục xã hội có khuynh hướng xin hợp thức hoá để trở thành một hiệp hội.

Cho nên, chúng tôi xin trình bày toàn diện như vậy để có thể đối chiếu với cơ cấu tổ chức cũng như hoạt động hướng đạo thuần túy mà chúng tôi sẽ trình bày sau đây.

Hơn nữa, các tổ chức theo đúng mục đích và tôn chỉ Hướng đạo thường có cơ cấu tổ chức tương tự nhau. Nên thay vì trình bày cơ cấu tổ chức của từng đoàn thể, chúng tôi sẽ nghiên cứu tổ chức của hội Hướng đạo Việt Nam (tức Hội Nam Hướng Đạo) và xem như cơ cấu điển hình cho tổ chức Hướng đạo tại nước ta.



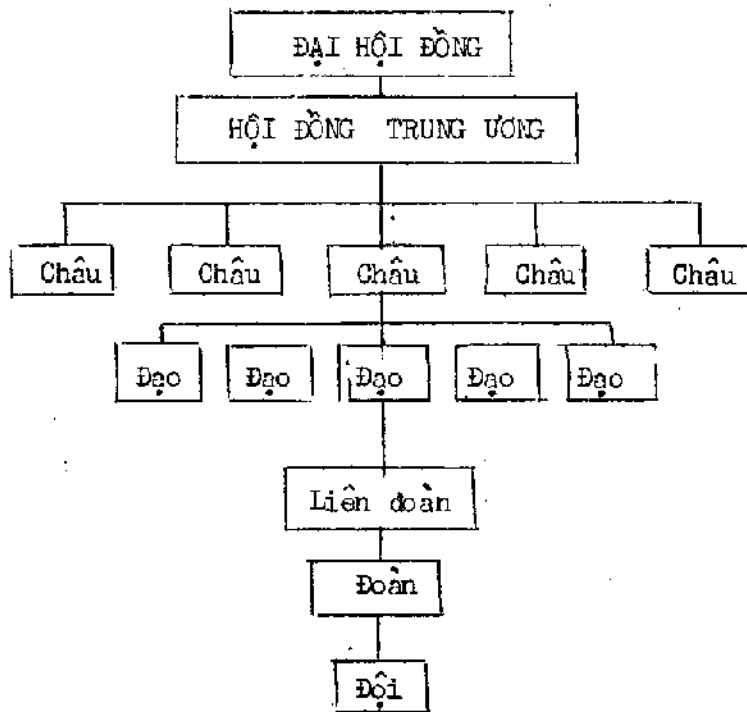
chương thứ hai

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

MỤC 1. - CƠ CẤU TỔ CHỨC. -

Về cơ cấu tổ chức, như đã nói trên, chúng tôi chỉ trình bày sự tổ chức của Hội Hướng Đạo Việt Nam làm cơ cấu điển hình.

Cơ cấu tổ chức này gồm có các Hội đồng tại Trung ương và các Đơn vị tại Địa phương; tất cả đều được quy định trong Quy trình và nội lệ của Hội Hướng đạo. Theo đó, Hệ thống tổ chức có thể biểu thị qua sơ đồ sau đây :



Đoạn I. - Tổ chức tại Trung ương. -

Tại cơ quan Trung Ương Hội Hướng Đạo Việt Nam gồm có : Đại Hội Đồng, Hội Đồng Trung Ương, Ban Thường vụ, Bộ Tổng Ủy viên, Ban Quản trị, Ban huấn luyện, Ban Bảo trợ và Ban Chuyên môn.

A.- ĐẠI HỘI ĐỒNG :

Mỗi năm họp một lần do Hội Trưởng triệu tập, có thành phần như sau :

- 1)- Hội Trưởng
- 2)- Phó Hội Trưởng
- 3)- Thủ quỹ
- 4)- Bộ Tổng Ủy Viên
- 5)- Trưởng Ban Bảo Trợ toàn quốc
- 6)- Một đại diện cho mỗi tôn giáo có trong Hội Hướng đạo Việt Nam.
- 7- Các Đạo Trưởng hoặc Liên đoàn Trưởng (ở những tỉnh chưa lập Đạo)

Đại hội đồng họp để nghe Hội Đồng Trung Ương trình bày công việc năm vừa qua, duyệt xét bản chi thu trong năm đồng thời biểu quyết chương trình hoạt động và bản dự trù chi thu cho năm tới; phát họa đường lối Hướng đạo trong tương lai.

Ngoài ra, khi có những vấn đề đặc biệt, Hội trưởng hay ít nhất một phần ba Hội viên có thể yêu cầu Đại Hội Đồng họp bất thường. Dù họp thường lệ hay bất thường, các quyết nghị của Đại hội đồng chỉ có giá trị khi có sự hiện diện ít nhất một phần ba nhân viên của Đại hội đồng. Nếu không đủ số tối thiểu này, thì 15 ngày sau có thể họp lại, không kể số người có mặt là bao nhiêu, các quyết định đều có giá trị (điều 19 Quy trình). Cũng theo điều 19, các quyết định được biểu quyết theo đa số tuyệt đối, và không được đầu phiếu bằng thư.

Đại Hội Đồng bầu cử Hội Trưởng, Phó Hội Trưởng, Tổng Ủy Viên, Tổng thư ký, Thủ quỹ, mỗi năm một lần; Riêng Tổng Ủy viên có nhiệm kỳ ba năm.

Hội Trưởng là đại diện chính thức của Hội Hướng đạo Việt Nam, trong trường hợp vắng mặt Phó Hội Trưởng có thể thay thế.

B.- HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG.-

Hội Đồng Trung Ương được xem như cơ quan lãnh đạo Phong trào Hướng đạo Việt Nam. Gồm có thành phần sau đây (điều 12 Quy trình).

- 1 - Hội trưởng
- 2 - Một hay hai Phó Hội Trưởng
- 3 - Thủ quỹ
- 4 - Các nhân viên của Bộ Tổng Ủy Viên :
 - . Tổng Ủy viên
 - . Tổng Thư ký
 - . Ủy viên Huấn luyện toàn quốc
 - . Ủy viên Quốc tế.
- 5 - Trưởng ban bảo trợ toàn quốc
- 6 - Đại diện của mỗi Tôn giáo có trong Hội hướng đạo Việt Nam.

Tổng thư ký của Bộ Tổng ủy viên cũng là Tổng thư ký của Hội đồng Trung Ương.

Hội đồng Trung Ương có nhiệm vụ thi hành các quyết nghị của Đại Hội đồng về chương trình hoạt động và về việc sử dụng tài nguyên, đồng thời tường trình cho Đại Hội đồng biết kết quả hoạt động và các khoản chi thu trong mỗi năm.

Điều 13 còn ấn định rằng Hội đồng Trung Ương Quản đốc công việc chung của Hội, chú trọng về hai phương diện tinh thần và tài chánh. Mỗi năm họp hai lần.

Hội đồng Trung Ương có thể ủy quyền thường xuyên cho một Ban Thường vụ để giải quyết các vấn đề thông thường trong hội.

C.- BAN THƯỜNG VỤ :

Gồm có :

- 1 - Hội Trưởng
- 2 - Tổng Ủy viên
- 3 - Tổng thư ký
- 4 - Trại Trưởng
- 5 - Phó Tổng Ủy viên

Ban Thường vụ thi hành các quyết định của Hội đồng Trung ương và báo cáo cho Hội đồng này biết những công việc đã làm xong, đồng thời giải quyết các vấn đề thông thường do Hội đồng Trung Ương ủy nhiệm .

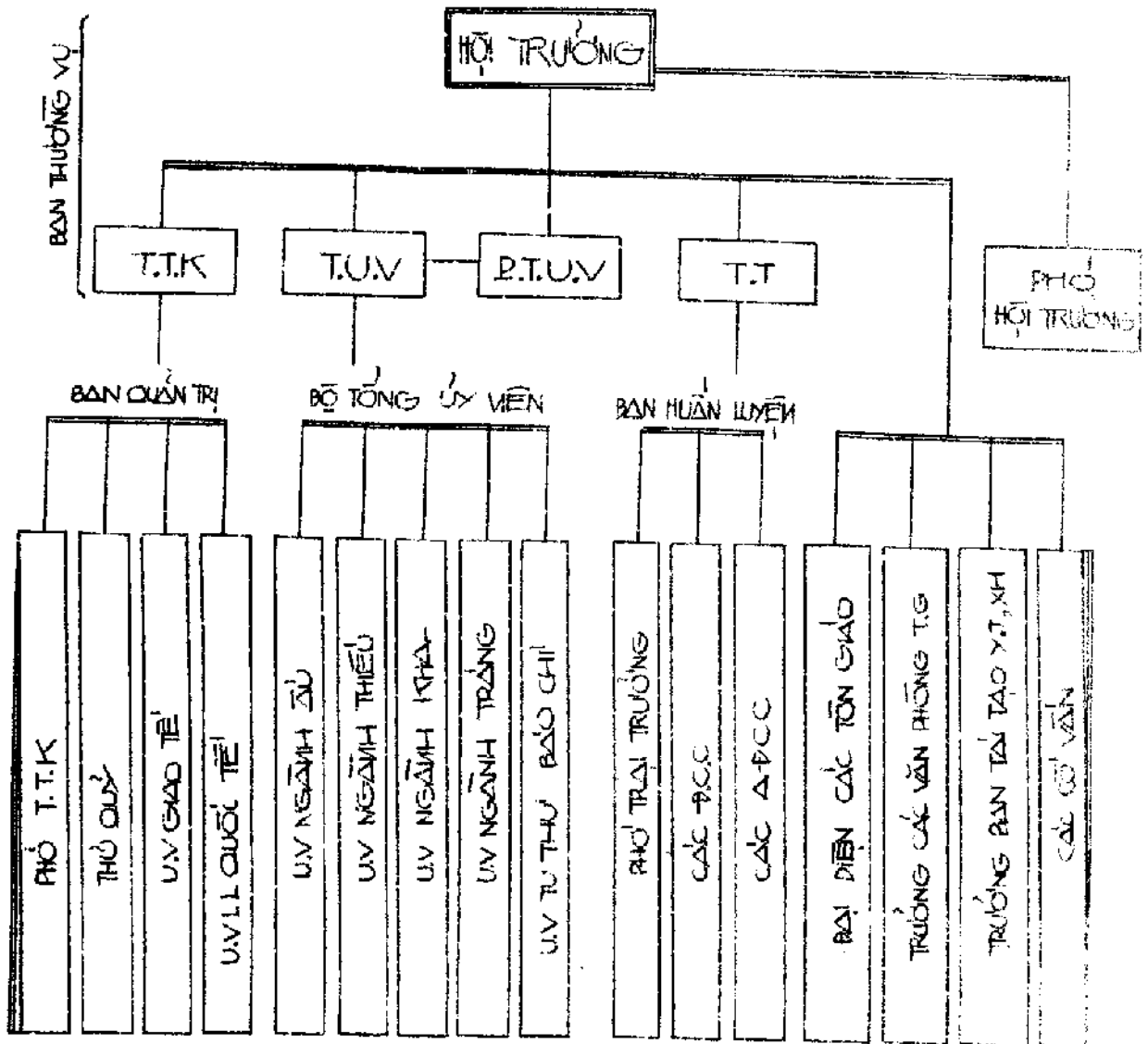
D.- BỘ TỔNG ỦY VIÊN.-

Theo điều 9 quy trình, Bộ Tổng Ủy Viên do một Tổng Ủy viên điều khiển, gồm có :

- 1 - Tổng Ủy viên
- 2 - Phó Tổng Ủy viên
- 3 - Tổng thư ký
- 4 - Ủy viên quốc tế
- 5 - Ủy viên Huấn luyện toàn quốc
- 6 - Ủy viên các Ngành
- 7 - Các ủy-viên công cán.

Tổng ủy viên do Đại hội Đồng bầu ra, nhiệm kỳ ba năm; tuy nhiên để sự hướng dẫn phong trào được liên tục, một năm trước khi nhiệm kỳ của Tổng Ủy viên tại chức chấm dứt, Đại Hội đồng bầu sẵn một Tổng Ủy viên mới. Trong năm thứ ba, Tổng ủy viên tại chức sẽ chỉ dẫn Tổng Ủy viên đắc cử về các vấn đề chính yếu có liên hệ đến phong trào; và Tổng Ủy viên đắc cử chỉ chính thức nhậm chức trong kỳ họp Đại Hội Đồng năm sau, khi nhiệm kỳ của Tổng Ủy viên chấm dứt (điều 10).

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG
HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM



Tổng Ủy viên lựa chọn Phó Tổng Ủy viên và các nhân viên trong Bộ với sự chấp thuận của Đại Hội Đồng (điều 10, khoản 2) và cũng có nhiệm kỳ 3 năm (điều 11).

Bộ Tổng Ủy viên triệu tập ít nhất là 15 ngày trước và phải có tỷ số tối thiểu là phân nửa số Ủy viên trong Bộ Tổng Ủy viên.

Bộ Tổng Ủy viên hoạch định chương trình tổ chức và sinh hoạt các ngành, phát triển phong trào theo đường hướng do Đại hội Đồng phát hoạ.

E.- BAN QUẢN TRỊ.-

Gồm có :

- 1 - Tổng thư ký và Phó Tổng thư ký
- 2 - Thủ quỹ
- 3 - Ủy viên giao tế
- 4 - Ủy viên liên lạc Quốc tế.

Ban Quản trị điều hành các vấn đề thuộc phạm vi hành chánh, tài chánh, giao tế, liên lạc cùng quản thủ tài sản của Hội theo những quyết định của Ban thường vụ.

Nhân viên Ban Quản trị do Tổng thư ký chọn với sự chấp thuận của Ban Thường vụ.

F.- BAN HUẤN LUYỆN.-

Gồm có Trại Trưởng, các DCC, Akéla Leader.

G.- BAN BẢO TRỢ :

Với sự tham gia của các Cựu Hướng đạo sinh và những người có cảm tình với phong trào, giúp đỡ về mặt tinh thần lẫn vật chất.

H.- BAN CHUYÊN MÔN :

Do Hội Đồng Trung Ương thành lập để nghiên cứu những vấn đề đặc biệt.

Cơ cấu tổ chức Trung ương trên đây được áp dụng để bành trưởng phong trào Hướng đạo trong gần mười năm qua. Với sự biến đổi trong sinh hoạt phong trào và hoàn cảnh đòi hỏi nên đã có vài sửa đổi quan trọng từ khi đại hội đồng năm 1970 họp tại Đà Nẵng.

Thật vậy, sau Đại hội đồng này, cơ cấu tổ chức Trung ương Phong trào Hướng đạo có những thay đổi sau đây :

1)- Đối với Đại Hội Đồng :

Ba năm họp một lần, và hoạt động của Đại hội đồng phải có những tiểu ban vạch những dự án, góp ý kiến. Mỗi tiểu ban từ 3 đến 5 người. Nhiệm vụ của Trưởng ban là đệ trình dự án, và Hội Trưởng sẽ chủ tọa Đại hội đồng và Hội đồng Trung Ương.

2)- Đối với Hội đồng Trung Ương :

Phải họp ba lần mỗi năm, ngoài các phiên họp bất thường. Trong thành phần Hội đồng Trung Ương còn có thêm một Ủy viên là Ủy viên kiểm toán; và tại Hội đồng Trung Ương này Ủy viên kiểm toán có hai phiếu (1 cho Ủy viên, 1 cho Phó Ủy viên). Ủy viên Kiểm toán này cũng có chân trong Ban Thường vụ, nhưng chỉ có một phiếu.

3)- Đối với Ban Thường vụ :

Thành phần Ban thường vụ được sửa đổi như sau :

- 1 - Chủ tịch
- 2 - Phó chủ tịch
- 3 - Tổng Ủy viên
- 4 - Tổng thư ký
- 5 - Ủy viên Huấn luyện Quốc gia (phụ trách về Hành chánh)
- 6 - Trưởng ban bảo trợ
- 7 - Ủy viên kiểm toán
- 8 - Trại Trưởng (phụ trách chuyên môn, kỹ thuật, trao bằng Rừng).

Ban Thường vụ hai tháng họp một lần, nhiệm kỳ ba năm. Nhưng quyết định của Ban Thường vụ phải có những Tiểu ban khác đồng ý, và điều kiện để ứng cử vào Ban Thường vụ là phải đã và đang giữ chức vụ từ cấp Ủy viên trở lên.

Chủ tịch Ban Thường vụ điều hành mọi việc có tính cách chuyên môn và nội bộ phong trào Hướng đạo, quản trị mọi việc có tính cách hành chính lẫn tài chính.

Ngoài ra, còn có bốn tiểu ban mới được thành lập với tính cách tư vấn là Tiểu ban Quy trình, Tiểu ban Tài chính, Tiểu ban Nghiên cứu kế hoạch và Tiểu ban Hợp bạn và Hội nghị Thế giới.

Nhưng có lẽ, sự thay đổi lớn lao nhất trong cơ cấu Trung Ương là vấn đề "mời Hội Trưởng". Thật vậy, Hội Trưởng từ nay sẽ được mời chứ không do bầu cử nữa, do đó, Hội trưởng phải có uy tín trong và ngoài Hướng đạo và phải có ít nhất là khăn quàng Bạch Mã.

Đại Hội đồng năm 1970 lại còn biểu quyết : "Hướng đạo Việt Nam sẽ chỉ có một Hội duy nhất và chia làm hai chi : Nam và Nữ Hướng đạo". Đây là khuy nh hướng mới trong việc phát triển phong trào Hướng đạo Việt Nam.

Đoạn 11. - Tổ chức tại địa phương. -

Tại Địa Phương, tức là hạ tầng cơ sở Hướng đạo gồm có Đoàn, Liên đoàn, Đạo, Châu và Miền.

1) - Đoàn hay đơn vị Hướng đạo :

Các thanh thiếu nhi gia nhập Hướng đạo Việt Nam được tập hợp thành từng Đoàn, tức là những đơn vị Hướng đạo. Mỗi em trong Đoàn được gọi là Đoàn sinh. Huynh trưởng phụ trách Đoàn gọi là Đoàn Trưởng, hay Trưởng đơn vị. Bên cạnh Đoàn có một Hội Đồng đoàn để điều hành sinh hoạt.

Tùy theo hạng tuổi, Đoàn sinh, được chia làm bốn ngành riêng biệt.

TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG
TƯT 1970

HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG
 HỘI TRƯỞNG
 PHÓ HỘI TRƯỞNG
 CHỦ TỊCH BAN THƯỜNG VỤ
 PCT BAN THƯỜNG VỤ
 TỔNG ỦY VIÊN
 BAN CHẤM TRỊ
 BAN HUẤN LUYỆN
 2 ỦY VIÊN KIỂM TOÁN
 BAN ĐIỆN TỬ GIÁO
 BAN ĐIỆN YẾ TÊN GIÁO
 TRUYỀN BAN BẢO TRỢ TOÀN
 QUỐC
 CÁC CƠ QUAN

HỘI TRƯỞNG CHỦ TỊCH

PHÓ HỘI ĐỒNG

HỘI TRƯỞNG
 PHÓ HỘI TRƯỞNG

BAN THƯỜNG VỤ
 CHỦ TỊCH
 ĐỘI CHỦ TỊCH
 TỔNG ỦY VIÊN
 TỔNG THỦ KỸ
 ỦY HUẤN LUYỆN QUỐC GIA
 TRẠI TRƯỞNG
 ỦY VIÊN TOÀN
 TRỢ BAN BẢO TRỢ
 (BAN HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠU AMI:
 CHỦ TỊCH
 TỔNG ỦY VIÊN
 TỔNG THỦ KỸ
 ỦY HUẤN LUYỆN)

THƯỜNG BAN QUẢN TRỊ
 THƯỜNG BAN TÀI CHÍNH
 THƯỜNG BAN KINH. C.Ú. K. H
 THƯỜNG BAN HỢP ĐỒNG & HỢP NGHỊ T. C.

CÁC THƯỜNG BAN TƯ VẤN CỦA BAN HỘI ĐỒNG VÀ HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG

BAN QUẢN TRỊ
 TỔNG THỦ KỸ
 P. TỔNG THỦ KỸ
 ỦY VIÊN GIÁO TẾ
 U. V. QUẢN THỦ
 U. V. THỦ QUẢN

BỘ TỔNG ỦY VIÊN
 TỔNG ỦY VIÊN
 P. TỔNG ỦY VIÊN
 ỦY NGÀNH SỬ
 ỦY NGÀNH THIẾU
 ỦY NGÀNH KHÁ
 ỦY NGÀNH TRẪNG
 ỦY NGÀNH TRẪNG SINH
 ỦY HIỆN LẠC QUỐC TẾ
 ỦY QUẢN LÝ BÀ
 ỦY LƯU ĐÌNH

BAN HUẤN LUYỆN
 ỦY VIÊN HUẤN LUYỆN QUỐC GIA
 TRẠI TRƯỞNG
 CÁC ĐCC, AKELD LEADER
 CÁC ADCC & AAL

a.- Ngành Ấu :

Gồm những Ấu sinh, cũng được gọi là Sói con, là những trẻ từ 7 đến 11 tuổi. Cứ 6 sói con hợp thành một Đàn do một sói trong Đàn cầm đầu gọi là Sói Đầu đàn. Từ hai đến bốn Đàn hợp thành một Bầy (tức là Ấu đoàn) do một Huynh Trưởng (gọi là Bầy Trưởng) điều khiển, và có một hay nhiều phó Bầy Trưởng giúp việc.

b.- Ngành Thiếu :

Gọi là Hướng đạo sinh, gồm những trẻ từ 11 đến 15 tuổi, từ 4 đến 8 Thiếu sinh hợp thành một đội, do một Thiếu sinh trong Đội là Đội Trưởng điều khiển; Từ hai đến bốn Đội hợp thành một Thiếu Đoàn, do một Huynh Trưởng gọi là Thiếu Trưởng điều khiển. Thiếu Trưởng cũng có một hay nhiều Phó Thiếu Trưởng phụ giúp.

c.- Ngành Kha :

Mới được tách ra từ ngành Thiếu, gồm những Thiếu sinh từ 15 đến 18 tuổi lập riêng thành Đội gọi là Tuần Kha. Nhiều Tuần Kha hợp thành một Đoàn Kha, do một Kha Trưởng điều khiển, có một hay nhiều Phó Kha phụ tá.

d.- Ngành Tráng :

Tráng sinh là những thanh niên từ 18 đến 25 tuổi. Từ 5 đến 10 Tráng sinh hợp thành một Toán, do một Toán Trưởng điều khiển; và hai đến bốn Toán cũng hợp thành một Tráng đoàn do một Tráng Trưởng điều khiển với một hay nhiều Phó Tráng trưởng phụ giúp.

2)- Liên Đoàn Hướng đạo :

Theo nguyên tắc, một Liên đoàn có thể gồm :

- hoặc là một Ấu đoàn và một Thiếu đoàn
- hoặc là một Thiếu đoàn và một Kha đoàn
- hoặc là một Kha đoàn và một Tráng đoàn
- hoặc là một Ấu đoàn, một Thiếu đoàn và một Kha đoàn
- hoặc là một Thiếu đoàn, một Kha đoàn và một Tráng đoàn
- hoặc là cả bốn đoàn trên (Ấu + Thiếu + Kha + Tráng).

Mỗi Liên đoàn do một Liên đoàn trưởng phụ trách phối hợp hoạt động.

3)- Đạo :

Nhiều Đoàn và Liên đoàn tùy theo điều kiện địa dư và số đoàn sinh có thể hợp lại thành Đạo, do một Đạo trưởng quản trị và phối hợp hoạt động. Tuy nhiên, một Đạo không thể được quá 8 Liên đoàn. Đạo Trưởng cũng có Phó Đạo Trưởng phụ tá.

4)- Châu :

Cũng tùy theo điều kiện địa dư, giao thông và nhân sự, nếu thuận tiện, có thể hợp nhiều Đạo và Liên đoàn lại thành Châu, do một Châu trưởng trông nom.

MỤC II. - HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẠO. -

I. - MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG. -

Hướng đạo Việt Nam cũng chủ trương đào luyện cá nhân theo đúng phương pháp Hướng đạo, nghĩa là chuẩn bị cho mỗi thanh thiếu niên để trở thành người hữu ích : hữu ích cho chính bản thân họ. Phụ bản số 3 của Trưởng đồ văn Ninh cho thấy Biểu đồ giáo dục Hướng đạo tại Việt Nam.

Quá trình đào luyện Hướng đạo sinh thể hiện qua bốn giai đoạn chính. Đối với tuổi Ấu, Chủ đích của hoạt động ngành này là huấn luyện cho các sói con sự CỐ GẮNG, đối với ngành Thiếu thì mục tiêu là "SẮP SẴN" nghĩa là dự bị đi đến hoàn hảo về mọi phương diện, còn ngành Kha, mới xuất hiện từ năm 1965 đến nay hoạt động theo châm ngôn "KHÁM PHÁ", sống ngoài trời để có cơ hội mạo hiểm và giàu thêm kinh nghiệm, để đạt được kỹ thuật khai phá rừng núi; để phát triển sức khỏe và khả năng thích ứng. Kha sinh còn được học tập về lãnh đạo và tổ chức công việc, ý thức trách nhiệm cộng đồng của xã hội, thực hiện những công tác nhỏ để giúp ích mọi người; cứu cấp những tai biến bất ngờ. Ngành Kha còn

được huấn luyện về giao tế xã hội để có thể hoà hợp với xã hội người lớn, hoà hợp với tuổi trẻ khác phái và đạt được thói quen lịch thiệp..., Đối với ngành Tráng, mục tiêu hoạt động là "GIÚP ÍCH" cho tha nhân, và khi giúp ích được tha nhân thì chính mình tìm được hạnh phúc. Đó là lý tưởng Tráng sinh.

Nói chung, theo Biểu đồ giáo dục bên đây, mọi hoạt động của Hướng đạo Việt Nam đều nhằm vào kết quả tối hậu là "phát triển tinh thần công dân tốt trong đám thanh thiếu niên bằng cách rèn luyện chí khí, huấn luyện cho trẻ có thói quen quan sát, vâng lời và tự tin, phổ cập lòng trung tín và vị tha, dạy trẻ phục vụ cộng đồng và thực hiện những thủ công có ích cho chính mình, làm nảy nở thể xác, tâm hồn và đời sống tâm linh của trẻ".

II.- CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG.-

a.- Tại địa phương :

Các Trưởng thường họp nhau lại thành các Hội đồng Đạo, Hội đồng Đoàn để hoạch định chương trình hoạt động chung ở cấp Đạo hoặc Đoàn. Những chương trình này linh động theo thời gian, tùy thuộc tình trạng đoàn sinh và hoàn cảnh mỗi Đoàn; nhưng đại khái ta có thể xem hai Phụ bản 4 và 5 bên đây để biết lịch trình hoạt động và sinh hoạt của một đoàn Hướng đạo.

Nội dung những chương trình đều được rút ra từ các quyển : Hướng đạo Hạng nhất, Hướng đạo Hạng nhì, Hướng đạo cho Thiếu nhi, Đường thành công... và những kinh nghiệm của các Trưởng được huấn - luyện ở các Trại Trưởng về.

Về tổ chức hoạt động, thì cũng dùng những phương pháp hàng đội của Baden Powell để lại và các Hướng đạo sinh thì theo nguyên tắc "Nghe thì quên, thấy thì nhớ và làm thì biết".

b.- Tại Trung ương :

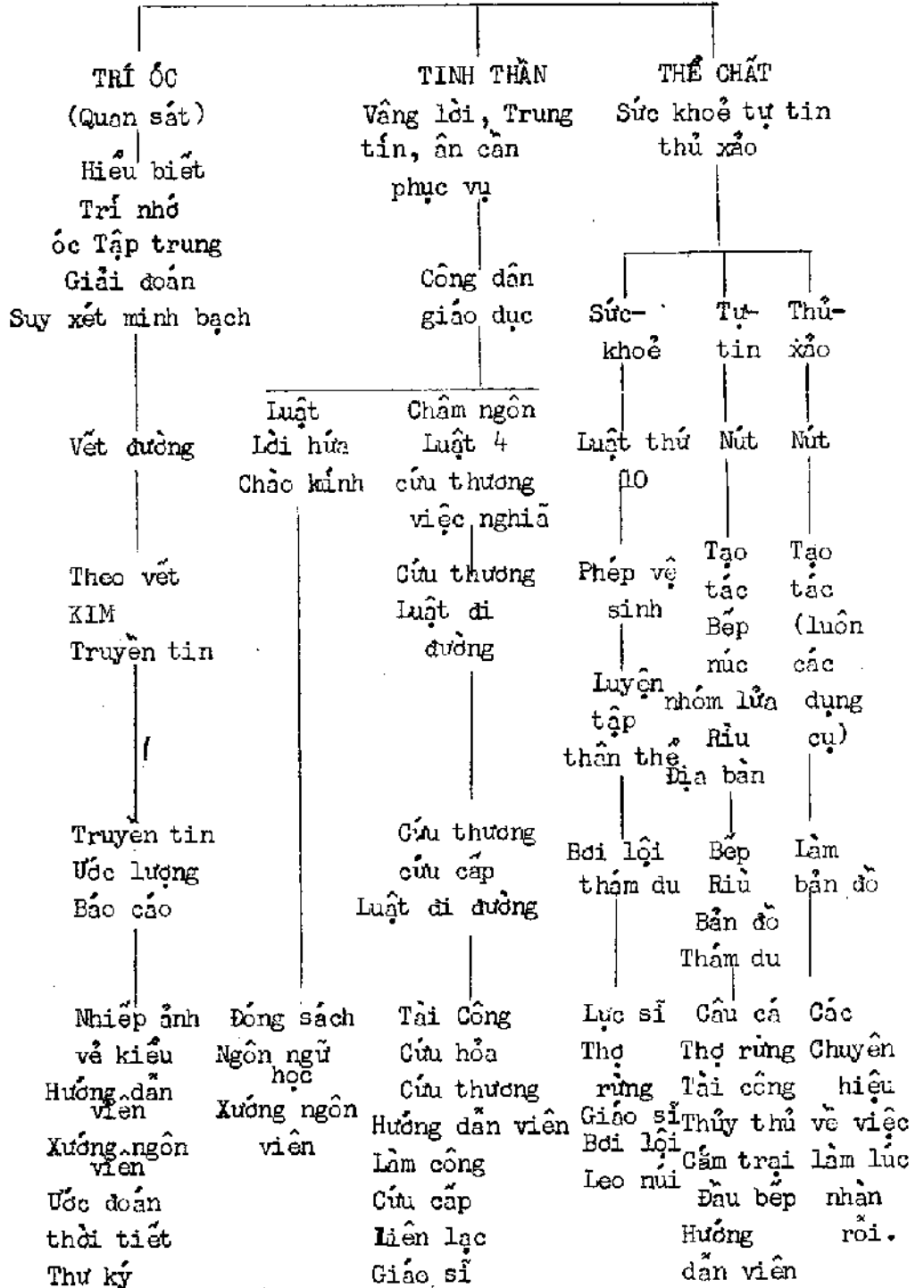
Các cơ quan Trung ương đóng vai trò quan trọng trong sinh hoạt Hướng đạo, là trọng tâm điều khiển tinh thần của mọi hoạt động.

BIỂU ĐỒ GIÁO DỤC HƯỚNG DẠO

PHƯƠNG PHÁP

HOẠT ĐỘNG NGHỀ RỪNG

Những thành phần của Tính khí



(PHỤ BẢN 4)

Thời gian	Hợp đội	Hợp đoàn : Phần lý thuyết	Hợp đoàn : Phần thực hành
Kỳ 1		Kể một câu chuyện về một nhà trình thám để gọi về tổ mìn và ốc quan sát.	Trò chơi : Bắt đập bác viên.
Kỳ 2	Thực tập trò chơi Kim bằng mắt	Thi đua : chơi Kim Kể chuyện về nguy trang	Trò chơi Morgan và đặt ra các câu hỏi về đường xá trong thành phố.
Kỳ 3	Chuẩn bị sáng tác về con vật biểu trưng của Đội	Thi đua làm thơ mô tả con vật biểu trưng của Đội. Kể chuyện về tổ chức hay điều hành một nhà máy.	Đội thám du theo đường chỉ định trên bản đồ và làm báo cáo về những lý - thú đã gặp.
Kỳ 4	Một người lạ đến thăm đội. Cả đội quan sát để tưởng tượng lại về hình dáng, cách ăn mặc, đồ vật mang theo	Trò chơi Kim dùng mũi và lưỡi. Kể chuyện : theo vết đường	Theo đường có dấu bằng sợi len màu để đi tìm kho tàng
Kỳ 5	Quan sát đồ vật (12 cái) đựng trong một túi vải	Buổi họp Đoàn thông thường nhưng bắt chợt có một tai nạn xảy ra - các Đội làm báo cáo.	Nhóm lửa, đun nước pha trà, làm đèn trung thu
Kỳ 6	Tùy sở thích nhưng không áp dụng để tài quan sát.	Thi đua : Kim sờ bằng tay Câu chuyện về đồ khuôn bằng thạch cao.	Đội thám du đi tìm vết chân loài vật mà đồ khuôn. Lấy mẫu cây.
Kỳ 7	Chuẩn bị trả lời 12 câu hỏi thường thức về một vùng đã định	Thi đua : các Đội đưa ra các câu hỏi để đố nhau về khu vực được chỉ định	Chơi lớn

Thời gian	Hợp đội	Hợp đoàn : Phần lý thuyết	Hợp đoàn Phần thực hành
Kỳ 8	Thảo luận về việc <u>Đội</u> tổ chức mừng tết Trung thu. Tổ chức việc <u>ghĩa</u>	Đêm trung thu (không có trò chơi về quan sát)	Kể chuyện Hằng Nga du Nguyệt điện.
Kỳ 9	Duyệt lại trò chơi Kim dưới mọi hình thức (dùng ngũ quan)	Câu chuyện : theo vết đường T. Trình bày về : vết chân người trên đường cát.	Trò chơi : Tìm gián điệp (với các chi tiết quan sát khó hơn)
Kỳ 10	Sưu tầm các thân mộc mọc trong rừng	Đoán vết xe cộ	Trò chơi lớn rất hoạt động
Kỳ 11	Đội chuẩn bị Văn nghệ để tham dự lửa trại trong kỳ trại Đoàn	Thi đua bày ra một trường hợp vụ án bí mật để các đội cùng điều tra giải đoán.	Đội đi theo con đường có để dấu và làm báo cáo. Tổ chức trại Đoàn có lửa trại.
Kỳ 12	Hoàn tất <u>phả</u> <u>Đội</u>	Tổ chức trại nhân dịp nghỉ để nhất bán niên. Tổ chức việc <u>ghĩa</u> cuối năm.	Trại Đoàn

Đành cho trình độ Tân sinh hoạt động mùa thu với 12 kỳ hợp.

(PHỤ BẢN 5)

Kỳ 1	Ôn lại nút HDTS và giữ đầu dây. Lấy kích thước một sơ đồ	Khám : tình trạng dây của đội. Thi đua : làm nút. Câu chuyện về : ước lượng	Thực tập ước lượng theo chỉ thị ghi trong mật thư đặt trên đường có để dấu. Thi đụn nước pha trà
Kỳ 2	Ôn lại nút ghép vuông và tròn	Thi đua : làm một cái giá (xe La Mã). Câu chuyện : xử dụng riu	Thực tập xử dụng riu chặt đứt một khúc cây trung bình. Nhóm bếp, đụn nước pha trà

Thời gian	Hợp đội	Hợp đoàn : Phần lý thuyết	Hợp đoàn Phần thực hành
Kỳ 3	Ôn lại nút HD hạng 2	Thi đua dạy trò chơi về nút Câu chuyện : Kử dụng : Palan và Poulie	Đội thám du và tìm kiếm ra các con lạch hay suối, làm báo cáo đề đoàn sau này đến thực tập bắc cầu
Kỳ 4	Bảo trì dao, riều, rựa (mài, thoa dầu)	Khám : dao, riều của Đội và cá nhân. Trình bày về cách neo dây giữ cầu	Dựng cầu nhẹ, đơn giản bằng gậy hướng đạo.
Kỳ 5	Thực tập ghép cây dọc. Làm giá đỡ chậu rửa mặt.	Thi đua : làm kiểu khiêng bằng gậy hướng đạo. Câu chuyện : dựng cột cờ	Thực tập về một số kiểu cột cờ, dùng gậy hướng đạo.
Kỳ 6	T.P. làm lại những kiểu cột cờ đã học	Câu chuyện về dây, nhẹ	Trò chơi lớn : Tìm kho tàng
Kỳ 7	TP. Ôn lại những kiểu cầu đơn giản đã học.	Phê bình nhận xét về cầu và cờ do các Đội đã dựng. Câu chuyện về : làm cầu khi	Làm cầu khi
Kỳ 8	Nút HD hạng 1 và châu dây	Buổi họp bất thường	Làm một số cầu biến chế từ cầu khi
Kỳ 9	Đội tự học lấy những gì thấy cần	Nhiều trò chơi vui nhộn Câu chuyện về : Dựng chòi	Các đội tự dựng lấy chòi
Kỳ 10	Đội thảo luận về làm bè và làm 1 số kiểu bè nổi trên mặt nước	Phê bình các kiểu vẽ do các Đội thực hiện. Câu chuyện về : kết bè.	Tìm một ao, hồ và thực tập kết bè.
Kỳ 11	Tổng ôn luyện	Chuẩn bị thi đua về TTTP	Thi đua : làm nhà sàn cao hơn mặt đất ít nhất 1 $\frac{m}{2}$ có thang leo lên
Kỳ 12	Đội cập nhật hoá phả đội, ghi lại các biến cố và thành tích trong mùa	Đọc các phả Đội Tổng kết chương trình mùa	Trò chơi lớn, kết thúc bằng cuộc phát thưởng khuyến khích và tiệc trà thân hữu

* Dành cho HD hạng 2 hoạt động vào mùa Xuân với k2 kỳ họp.

Cơ quan Trung ương tổ chức các Trại Trường để đào tạo Huynh trưởng cung cấp cho các đơn vị hoạt động, nghiên cứu và ấn định chương trình đẳng thứ và chuyên hiệu làm nền tảng đánh dấu sự tiến bộ của Hướng đạo đình. Chính Bộ Tổng Ủy viên giữ vai trò phong nhậm các Đoàn Trường, Đạo Trường, Châu Trường... để gây uy tín và tạo đẳng cấp hầu điều hành hoạt động Hướng đạo được dễ dàng.

Các hoạt động của cơ quan Trung ương bao gồm cả việc ấn loát các tài liệu Hướng đạo, dịch và phổ biến các sách Hướng đạo ngoại quốc. Tổ chức các Trại họp bạn toàn quốc, liên lạc với các Hội Hướng đạo khác trên thế giới, cử phái đoàn tham dự các trại họp bạn thế giới... Đồng thời chịu trách nhiệm pháp lý cho các hoạt động Hướng đạo nói chung.

Ngoài ra, về các hoạt động Hướng đạo tại nước ta, thiết tưởng chúng ta nên đi sâu vào chi tiết hơn về hình thức hoạt động và các nguyên tắc huấn luyện trong Hướng đạo Việt Nam trước khi bàn về thành quả hoạt động.

III.- HÌNH THỨC HOẠT ĐỘNG.-

Theo Nội quy, Ấu Đoàn (hay Bầy Sói con) là đơn vị căn bản của sinh hoạt Hướng đạo, được tổ chức nhằm mục đích tiếp tay với gia đình trong việc giáo dục trẻ em về Đức, Trí, và Thể dục; Cho nên Bầy Trưởng có thể thành lập một Hội đồng Bảo trợ và mời các vị phụ huynh các em Sói, quý vị có thiện chí với Hướng đạo tham gia để giúp đỡ Bầy về phương diện giáo dục.

Bầy chỉ thu nhận 24 em với những điều kiện được quy định theo điều 6 Nội quy. Theo đó, muốn gia nhập Bầy sói phải có những điều kiện như :

- a.- Tuổi từ 7 đến 11.
- b.- Đơn xin gia nhập có chữ ký của phụ huynh hay người giám hộ (có mẫu sẵn).
- c.- Đóng tiền nhập Bầy, tiền bảo hiểm và tiền nguyệt liêm.
- d.- Được Hội đồng Bầy chấp thuận.

Khi mới gia nhập Bầy, Sói con đã mặc đồng phục hướng đạo, nhưng chưa được mang khăn quàng hay huy hiệu Hướng đạo, vì thực ra, chưa phải là Hướng đạo sinh chính thức. Chỉ trở thành Hướng đạo sinh khi đã tuyên hứa trong buổi lễ nhập Bầy và được Hội Đồng Bầy chấp nhận lời tuyên hứa đó; và muốn được tuyên hứa, phải theo đủ các điều kiện sau đây (điều 18 Nội quy) :

- Ít nhất đã dự 6 buổi họp liên tiếp với Bầy.
- Biết thực hành Luật và Lời Hứa Sói con.
- Biết phép lịch sự đối với người trên
- Qua chương trình Sói giò non.
- Được Hội Đồng Bầy chấp thuận (cho tuyên hứa).
- Được phụ huynh đến dự lễ tuyên hứa trao con cho Bầy (hoặc biên thư cho Bầy).

Về hoạt động của Bầy cũng được ấn định tại điều 19 nội quy, gồm có :

- 1)- Mỗi tháng họp Bầy 3 lần, mỗi lần 2 giờ.
- 2)- Hai tháng một kỳ du ngoạn.
- 3)- Bốn tháng một kỳ trại.

Ngoài ra, Bầy sẽ tổ chức các buổi lễ đầu tháng, Hội Bầy, Họp Đạo, Liên đoàn...

Sói đi họp phải đem sổ tay, viết, một sợi dây thừng đường kính 5 ly, dài 5 thước để học tập (những vật dụng này được đựng trong túi vải xanh lá cây, dài 22 phân, rộng 15 phân có dây thắt màu vàng).

Sói đi họp đúng giờ. Nếu vi phạm nội quy của Bầy, sói có thể bị sa thải hay cho nghỉ một thời gian tùy theo quyết định của Hội Đồng Minh Nghĩa chiếu theo điều 13, khi các Sói con vi phạm một trong những lỗi dưới đây :

- Có những hành động trái với tôn chỉ, mục đích và làm mất danh dự của Bầy.
- Bỏ họp liên tiếp 4 lần không xin phép.
- Ba tháng không đóng nguyệt liễm cho Bầy.
- Hàng năm không đóng bảo hiểm.
- Vi phạm nội quy Bầy nhiều lần.

Khi Sói con đến 12 tuổi, nếu còn tiếp tục ở trong Đại gia đình Hướng đạo, sói được lên Thiếu đoàn với những chương trình sinh hoạt thích hợp với mục tiêu và tâm lý của lứa tuổi lớn hơn. Rồi dần dần qua ngành Kha để đến Tráng và cuối cùng được huấn luyện để trở thành Trưởng Hướng đạo.

IV.- VIỆC HUẤN LUYỆN ĐỂ TRỞ THÀNH TRƯỞNG HƯỚNG ĐẠO.-

Theo quá trình đào luyện bằng phương pháp Hướng đạo mà chúng ta đã thấy, một trẻ được huấn luyện dần dần tùy theo tình trạng tâm lý của từng lớp tuổi. Tuy nhiên, một người lớn muốn gia nhập phong trào Hướng đạo không phải lần lượt qua các giai đoạn trên đây, mà trái lại, được huấn luyện để trở thành Trưởng. Việc huấn luyện cũng gồm nhiều giai đoạn :

A.- GIAI ĐOẠN TẬP SỰ.-

Tức là học nghề trong các sinh hoạt thực tế tại Bầy, được gọi là Trưởng tập sự. Trong thời gian này, Bầy Trưởng sẽ chỉ dẫn cho các Trưởng tập sự các công việc về :

- Hành chánh của Bầy và Hội,
- Các Nghi thức của ngành Ấu.
- Các tập tục của Bầy và của ngành Ấu.
- Các sinh hoạt của Bầy về chuyên môn và chuyên hiệu

Hơn nữa, để việc tìm hiểu và học hỏi được tiến bộ mau chóng, Trưởng tập sự phải nhận lãnh và cố gắng chu toàn hai công việc sau đây :

- Nhận một trách nhiệm về công việc hành chánh hay giao tế hoặc luân phiên nhận lãnh một công việc do Bầy Trưởng phân công.
- Nhận một việc về huấn luyện Sói trong các buổi họp Bầy hay luân phiên với Bầy Trưởng trong việc huấn luyện để học hỏi được nhiều khía cạnh khác nhau.

Thời gian tập sự ở Bầy từ bốn đến 6 tháng. Lúc đó, Trưởng tập sự cố gắng thu xếp công việc để đi dự các trại huấn luyện.

B.- TRẠI HUẤN LUYỆN.

Thông tư 001/HL ngày 28.9.1967 đã điều chỉnh và cải tiến hệ thống huấn luyện Trường tại nước ta. Theo đó, trình tự và thời gian trung bình của việc huấn luyện được quy định như sau :

1)- Sơ luyện :

Dành cho những người lớn mới gia nhập Hướng đạo, thời gian gồm 4 tháng quan sát tại các đơn vị và theo một khoá giảng huấn tổ chức tại mỗi Đạo. Riêng những Phụ tá đơn vị đã phục vụ liên tục sáu tháng, những Tráng sinh đã liên tục hoạt động 9 tháng, những cựu Hướng đạo đã ở trong phong trào một năm rưỡi trở lên được miễn giai đoạn sơ luyện này.

2)- Cơ bản :

Dành cho những người đã qua hoặc được miễn sơ luyện. Thời gian gồm 3 tháng (kể từ ngày được chấp nhận Trường tập sự); được tổ chức tại cấp khu để học hỏi về các kỹ thuật Hướng đạo.

Những Phụ tá hoặc quyền Phó đơn vị trưởng đã liên tục giữ chức vụ này trong một năm rưỡi, những Tráng sinh đã hoạt động liên tục hai năm được miễn giai đoạn này.

3)- Dự bị :

Dành cho những Trường đã trúng cách hoặc được miễn cơ bản. Thời gian gồm 18 tháng (kể từ ngày được bổ nhiệm làm Phó đơn vị trưởng); được tổ chức tại cấp Miền, do một A.L.T. hay L.T. điều khiển về việc học hỏi các căn bản Hướng đạo, theo khoá tập sự...

Chỉ được miễn dự bị trong những trường hợp đặc biệt và do Toán Huấn luyện Quốc tế tại Việt Nam quyết định trong mỗi trường hợp.

4)- Bạch Mã :

Dành cho những Trường đã trúng cách Dự bị hoặc được miễn. Toàn thể thời gian gồm 12 tháng (kể từ ngày được bổ nhiệm Quyền Trưởng đơn vị

sau khi trúng cách Dự bị); được tổ chức tại cấp Miền hoặc Trung Ương, do một L.T. điều khiển hoặc giám định việc học hỏi về lý thuyết Hướng đạo, theo khoá hoặc dự trại thực tập.

Không có Trưởng nào được miễn giai đoạn Bạch Mã, ngoại trừ những Trưởng kỳ cựu đã có nhiều thành tích và kinh nghiệm Hướng đạo cũng như có công đối với phong trào do đề nghị của Ban Thường Vụ và được toán Huấn luyện Quốc tế tại Việt Nam quyết định trong mỗi trường hợp.

5)- Bằng Rừng :

Dành cho những Trưởng đã trúng cách Bạch Mã hoặc được miễn. Thời gian gồm 18 tháng (kể từ ngày được bổ nhiệm Trưởng đơn vị hoặc tiếp tục giữ chức vụ cũ sau khi trúng cách Bạch Mã), chương trình gồm ba phần : lý thuyết, theo khoá hoặc trại, thực tập theo đúng các tiêu chuẩn của Gilwell; được tổ chức tại cấp Miền hay Trung Ương và do một L.T. đích thân điều khiển và Trại trưởng Quốc gia giám định :

Ngoài 5 cấp huấn luyện trên, từ năm 1968 đã có tổ chức những khoá huấn luyện cao cấp theo chương trình Hướng Đạo thế giới nhưng không có kỳ hạn nhất định, gồm có :

- 1 - Bổ túc Bằng Rừng : Gồm 2 chủ đề học hỏi : Lời Hứa và Luật Hướng đạo, Hướng đạo với tôn giáo.
- 2 - Các khoá kỹ thuật chuyên môn : Vấn đề thiên nhiên, văn nghệ Hướng đạo Thủy đoàn, Không đoàn.
- 3 - Huấn luyện Trưởng Huấn luyện : để sửa soạn cho những Trưởng Huấn luyện trở thành A.L.T. hay L.T.
- 4 - Huấn luyện Toán Huấn luyện : mở tại các vùng trên thế giới và do văn phòng Hướng đạo thế giới đảm trách.

Tóm lại, nếu một Trưởng theo đầy đủ từ sơ luyện đến Bằng Rừng thì phải có thâm niên :

- Sơ luyện : 4 tháng
 - (hoặc Phụ tá : 6 tháng)
 - Cơ bản : 8 tháng
 - Dự bị : 18 tháng
 - Bạch Mã : 12 tháng
 - Bằng Rừng : 18 tháng
-
- 60 tháng

Như vậy, tối thiểu từ 60 đến 62 tháng để trở thành Trưởng Bằng Rừng, nghĩa là một Trưởng hoạt động liên tục ít nhất phải hơn ba năm mới hội đủ điều kiện làm Trưởng.

V.- THÀNH QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG TRÀO HƯỚNG ĐẠO.-

Quan sát phong trào hướng đạo tại Việt Nam trong vòng mười năm gần đây, tức là trong thập niên 60 vừa qua, các hoạt động Hướng đạo chia ra làm hai thời kỳ khá rõ rệt.

a.- Thời kỳ 1960 đến 1967 : có sự suy vi rõ rệt. Thật vậy, cuộc Hạp bạn Phục Hưng năm 1959 tưởng đã đánh dấu cho một thời kỳ hưng khởi, nào ngờ đã kết thúc giai đoạn sinh hoạt rộn rịp của những năm 1956-1959; và kể từ 1960 trở đi, chiến sự lại bột phát, một số đông Trưởng các cấp lần lượt nhập ngũ hay tái ngũ làm nhiều đơn vị tan rã. Nhân số của phong trào giảm sút mau chóng, từ trên 6.000 (thời kỳ hạp bạn Phục Hưng) xuống tới dưới 2.000 vào khoảng 1962 - 1965. Ảnh hưởng chiến tranh đối với phong trào tính cách trầm trọng; Vấn đề an ninh đã khiến cho sinh hoạt Hướng đạo bị giới hạn trong một số thị trấn lớn, và ngay tại những nơi ấy, các đơn vị có khi cả năm không tổ chức được trại đêm, trại lâu ngày, vì không còn địa điểm thích hợp, không xin được phép của nhà chức trách và phụ huynh đoàn sinh cũng không đồng ý.

Trong năm 1961 - 1963, các cấp lãnh đạo phong trào còn phải khéo léo tránh né ảnh hưởng chính trị vì có chính sách gom thâu và kiểm chế của nhà cầm quyền đương thời. Các xáo trộn bên ngoài cũng đã ảnh hưởng lớn tới tinh thần đoàn sinh và hoạt động chung, nhất là trong khoảng 1963 - 1965.

Tuy nhiên, dù chịu mọi ảnh hưởng, phong trào vẫn giữ được tính cách độc lập, vô tư. Những đơn vị còn lại đã cố gắng sinh hoạt trong những điều kiện khó khăn và bảo tồn truyền thống tốt đẹp, một số Trưởng lớn tuổi quay về để thay thế lớp Trưởng trẻ nhập ngũ.

Vì thế, khi hoàn cảnh bắt đầu thuận lợi, hoạt động Hướng đạo lại phục hồi một cách mau chóng.

b.- Thời kỳ phục hoạt, khởi đầu từ 1967, nhưng rõ rệt nhất kể từ cuối năm 1968. Hoàn cảnh bên ngoài ổn cố hơn, một số Trưởng được liệt vào thành phần Biệt Đoàn Trừ Bị nên có thể tiếp tục điều khiển đơn vị, khiến cho nhân số Hướng đạo lại gia tăng và các hoạt động Hướng đạo trở về mức độ khá cao. Biến cố Mậu Thân đã không có ảnh hưởng làm giảm sút sức bành trướng của Hướng đạo Việt Nam, trái lại, đã là dịp để nhiều đơn vị chứng tỏ mức độ sắp sẵn và tinh thần giúp ích. Ngành Kha trong thời kỳ này cũng phát triển mạnh, và riêng trong năm 1969 - 1970, theo bản tường trình của Bộ Tổng Ủy Viên thì :

Ngành Ấu mới vừa tổ chức họp bạn sói con trong Châu Gia định và các vùng 3, 4 tại Saigon. Tài liệu "Mời cho Sói con" của Nguyễn Đức Chánh cũng mới được in Ronéo.

Ngành Thiếu xuất bản được tập san 'sắp sẵn' và tổ chức Họp bạn Đội Trưởng toàn quốc với sự tham dự của 1.200 em. Thành lập phái đoàn đi họp bạn Thái lan.

Ngành Kha đang trên đà phát triển, tổ chức họp bạn Kha trong Châu Gia định và các tỉnh lân cận. Ấn hành tài liệu chuyên môn và quyển "Hướng dẫn Kha Đoàn" dành cho Kha Trưởng.

Ngành Tráng cũng vừa tổ chức họp bạn Tráng sinh Việt Nam tại Dalat với 262 Tráng sinh và ấn hành tập san tráng sinh để hoàn thành quy chế mới.

Tại Trung Ương cũng cố động mạnh mẽ cho phong trào trên báo chí, đài phát thanh, truyền hình, ấn hành bản tin hàng tháng, cử phái đoàn tham dự hội nghị Helsinki và kỷ niệm 50 năm thành lập trại Gilwell (Luân Đôn). Tổ chức Hội thảo Trưởng tại Vũng Tàu để chuẩn bị cho việc sửa đổi quy trình, cải tổ các ngành, soạn thảo lại nghi thức, quy chế, chuyên Miếu.

Về huấn luyện, năm 1969 đã tổ chức được 29 khoá huấn luyện cơ bản, 31 khoá dự bị và 3 khoá Bạch Mã cho ba ngành Ấu, Thiếu, Kha và 2 khoá Bằng Rừng cho Thiếu và Kha.

Thành quả hoạt động, càng ngày càng khả quan, đến tháng 12 năm 1971, nhân số trong phong trào đã gia tăng rất cao, tổng số Hướng đạo sinh lên đến 10.674, hoạt động trong 117 đơn vị của ngành Ấu với 2.369 Sói con; 204 đơn vị của ngành Thiếu với 5041 Thiếu sinh, 68 đơn vị của ngành Kha với 1231 Kha sinh, 32 đơn vị của ngành Tráng với 631 Tráng sinh. Tổng số các Trưởng hiện hoạt động là 153.

Tuy nhiên, nhìn chung cũng có vài sự lúng túng nhỏ trong sinh hoạt Hướng đạo, vì có Đạo đang xin tạm nghỉ để sáp nhập vào đạo khác (tình trạng Đạo Tân Hiệp), ba Đạo khác đang cố gắng củng cố lại (Bình thuận, Thoại giang, Sa Đéc) và sáu Đạo Bình Than, Bạch Đằng, Đồng Nai, Bửu Long, Kontum và Kỳ hoà mới tái hoạt động.

Dù sao, phong trào Hướng đạo cũng đã đánh dấu sự phát triển của mình sau gần 11 năm trầm lắng bằng sự thành công vĩ đại của kỳ họp bạn Suối tiên vào cuối năm 1970, và hơn nữa Đại hội Đồng 1970 đã sửa đổi quy trình theo một chiều hướng mới cho sự phát triển trong thập niên 1970 - 1980. Nhưng, cũng không may cho phong trào Hướng đạo tại nước ta, hoàn cảnh đất nước trong những năm tháng gần đây lại một lần nữa ảnh hưởng đến phong trào, đồng thời với việc xuất hiện các trở ngại nội bộ, nhất là về phương diện tâm lý và nhân sự làm cho hiện tình phong trào bị phân hoá ở giai tầng lãnh đạo mà nếu không sớm tìm đường hướng phát triển có thể bị tàn lụi theo thời gian;

Trong chương sau, chúng tôi sẽ trình bày các trở ngại hoạt động cũng như chiều hướng mà phong trào có thể phát triển được.

chương thứ ba

**CÁC TRỞ NGẠI HOẠT ĐỘNG
VÀ ĐƯỜNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

MỤC I.- CÁC TRỞ NGẠI HOẠT ĐỘNG.-

Đặc biệt đối với Hội Hướng đạo Việt Nam, trọng tâm mọi sinh hoạt Hướng đạo, các khó khăn cản trở hoạt động lại bắt nguồn từ vấn đề tài chính, yếu tố nhân sự và một phần lớn các yếu tố chịu ảnh hưởng tình trạng chung của đất nước.

I.- VẤN ĐỀ TÀI CHÍNH.-

Trong khi Hướng đạo Quân đội được chính phủ trợ cấp hoạt động hằng năm hơn 13 triệu bạc, Hướng đạo Cảnh sát cũng được giúp đỡ phương tiện, thì nền tài chính của Hội Hướng đạo Việt Nam rất hạn chế và bấp bênh. Sự trợ cấp của chính phủ đã bị cúp hai năm nay mà lý do không được Tổng Nha Thanh Niên giải thích, nhưng theo sự tìm hiểu của chúng tôi, không phải vì sự thiếu hụt ngân sách, mà sở dĩ có việc trợ cấp hoạt động Hướng đạo trước đây là do cảm tình của Cựu Tổng Trưởng Giáo Dục Trần Ngọc Minh đối với một số Huynh trưởng Hướng đạo, muốn nhờ các huynh trưởng này tiếp tay trong việc áp dụng phương pháp Hướng đạo vào chương trình "Học đường mới"; đến khi Nội các chính phủ thay đổi, Ông Trần Ngọc Minh không còn làm Tổng Trưởng Giáo Dục nữa, chương trình "Học đường mới" cũng không được tiếp tục. Rồi khi Hội Hướng đạo gửi văn thư xin trợ cấp, Tổng Nha Thanh Niên "tĩnh bơ", không phúc đáp gì cả. Vì thế nên nguồn cung cấp tài chính cho Hội Hướng đạo chỉ còn do sự đóng góp (tiền niên liễm) của Hướng đạo sinh và một phần nữa do hoạt động của Ban Bảo Trợ Trung Ương mà ra. Tiền niên liễm của đoàn sinh thu được có tính cách cố định và chẳng được bao nhiêu (vì chỉ có trên dưới 7.000 Hướng đạo sinh), còn kết quả hoạt động của Ban Bảo Trợ Trung Ương hàng năm thì nhiều ít không chừng rất tùy thuộc vào tình hình Kinh tế và sự tùy hứng của lòng hảo tâm người cho. Tình hình tài chính hết sức bấp bênh này đã làm cho các nhà lãnh đạo phong trào phải lo lắng và trong năm 1969 - 1970 kiệt quệ đến nỗi chỉ đủ để trả lương nhân viên văn phòng Hội, và duy trì được những chương trình hoạt động tối thiểu mà thôi; việc tổ chức các khoá huấn luyện để đào tạo Huynh trưởng cho ngành Thiếu (quan trọng nhất) cũng không thực hiện được, nhất là các

khoá Bằng Rừng, làm cho sinh hoạt tại các đoàn bị ngưng trệ, đưa đến tình trạng là các Đạo tự động tổ chức một số Trại Cơ bản, không cần theo đúng các tiêu chuẩn do Ban Huấn luyện Quốc gia ấn định, lại giao phó cho những Trưởng còn thiếu kinh nghiệm huấn luyện nên kết quả đã ít ỏi còn ảnh hưởng xấu đến đoàn sinh.

Hơn nữa, vì thiếu tài chánh, các cơ quan Trung ương không thể hoạch định và điều hoà các chương trình sinh hoạt chung có tính cách toàn bộ nên các Đạo lại có khuynh hướng sinh hoạt riêng rẽ, không tuân hành chỉ thị Ban chấp Hành Trung Ương, tự định đoạt số phận của Đạo, không theo đường lối Trung Ương nữa. Sự coi thường uy quyền Trung Ương đã gây khó khăn trong việc lãnh đạo toàn thể phong trào, liên lạc giữa Trung Ương và Địa phương trở nên lỏng lẻo và tình trạng "sứ quân" gần như đã xuất hiện trong phong trào Hướng đạo Việt Nam.

Trước trạng huống này, Chủ tịch Ban Chấp Hành Trung Ương đã có sáng kiến đưa ra Dự án Phiếu tín Dụng Hướng đạo. Theo đó, một số dự án chương trình hoạt động hướng đạo được đề ra đồng thời phát hành một số phiếu gọi là phiếu Tín Dụng Hướng đạo nhờ Hướng đạo sinh và phụ huynh Hướng Đạo mua giúp để gây quỹ thực hiện các dự án trên. Chodến nay, gần đến giai đoạn cuối của kế hoạch kết quả chưa được khả quan tí nào mà ảnh hưởng lại có chiều bất lợi sâu xa. Trước hết, về vật chất, các Hướng đạo sinh trên toàn quốc trông chờ các dự án được thực hiện để được hưởng những dịch vụ do dự án cung cấp nhưng chẳng thấy, dần dần mất tín nhiệm cơ quan Trung Ương, và như vậy, uy tín cấp lãnh đạo có thể bị suy giảm và tiêu tan, viễn ảnh là các chương trình kế hoạch khác trong tương lai sẽ mất hiệu lực hấp dẫn, tạo sự hoài nghi, mất căn bản hậu thuẫn của đoàn sinh. Mà sự mất tin tưởng của Hướng đạo sinh đối với cấp lãnh đạo chính là nguy cơ sụp đổ phong trào.

Lại còn một số Trưởng, thấy vậy công kích mà không xây dựng, phong trào Hướng đạo vì thế yếu dần, mất tính cách giáo dục, mất cả uy tín với đồng bào và chính quyền. Khó khăn trở ngại là ở đó.

II.- VẤN ĐỀ THỜI CUỘC.-

Hoàn cảnh chiến tranh hiện nay cũng ảnh hưởng đến phong trào một cách trầm trọng. Thật vậy, ngoài vấn đề tài chánh, tình trạng mất

an ninh đã làm cho Trại Trường Bạch Mã và Tùng Nguyên không hoạt động được, áp lực quân sự tại Thừa Thiên cũng làm Trại Quảng Tế (tân lập) bất an, mà công tác huấn luyện Huynh trưởng là yếu tố quyết định phần chất của phong trào, ở đâu và lúc nào cũng vậy. Tình trạng chiến tranh và khó khăn tài chánh không cho phép Hội mở được nhiều trại huấn luyện nên các Đạo, Châu đã tự tổ chức huấn luyện lấy, hậu quả thất bại như đã nói trên.

Chiến tranh đã làm cho các Trại Trường bất động nên thiếu Trường cung cấp cho hoạt động phong trào, lại còn động viên cả một số Trường hiện có của Đạo, Châu. Nhìn Đạo Bình Than, trong số 28 trên tổng số 33 Trường đã phải nhập ngũ, hoạt động Đạo này gần như tan rã. Yếu tố nhân sự thiếu kém này cũng tạo cho phong trào một khó khăn trầm trọng.

Hoàn cảnh hiện tại còn ngăn cản hoạt động Hướng đạo, những cuộc thám du, đời sống rừng đều không thể thực hiện được vì tình trạng bất an, cả đến những cuộc cắm trại hay du ngoạn nơi xa cũng gặp nhiều khó khăn, đến nỗi các Trường phải thay thế các hoạt động này bằng những cuộc tập dượt thể thao, bơi lội, học nghề... sinh hoạt Hướng đạo vì thế kém phần hấp dẫn không lôi cuốn được đoàn sinh.

Cũng vì chiến tranh ảnh hưởng đến nền kinh tế, tài chánh quốc gia, tiền bạc sút kém, vật giá leo thang, thuế khoá gia tăng cũng làm cho các giới hảo tâm, các bảo-trợ-viên của phong trào phải ngại ngại lo âu khi bỏ tiền ra yểm trợ hướng đạo trong thời buổi "kiệm ước" này. Chính vì thế mà trong mấy năm gần đây, kết quả thu hoạch của Ban Bảo Trợ Trung Ương có phần sút giảm làm cho tình trạng tài chánh của Phong trào đã bất bành lại càng kiệt quệ.

Ngoài ra, chính vì nền kinh tế vừa "kiệm ước" lại "song - hành" này mà phong trào Hướng đạo không bành trưởng được số đoàn sinh trong giới bình dân. Thật vậy, có thể nói con em giới bình dân không thể nào hoạt động Hướng đạo được. Nếu tính giá tiền một bộ đồng phục Hướng đạo và các phụ tùng như giày, nón, khăn quàng, dao đi trại... tổng cộng cũng trên dưới 5.000\$ ấy là chưa kể tiền niên liễm nhập Hội và các thứ linh tinh khác, xem thế, một trẻ nghèo ngay từ đầu đã khó

gia nhập được làng "chơi Hướng đạo" nếu không muốn nói là Hướng đạo chỉ là thứ giải trí lành mạnh của giới giàu sang !

Sau cùng, ảnh hưởng của thời cuộc còn tạo nên một yếu tố tâm lý gây khó khăn và tai hại cao phong trào nhất là về phương diện đoàn kết nội bộ. Yếu tố tâm lý đó là, ngày nay, các chức vụ trong phong trào Hướng đạo đã trở thành một địa vị xã hội. Một số Trưởng đã nghĩ rằng và đã thực sự lợi dụng chức vụ trong phong trào để phục vụ quyền lợi cá nhân, rồi nhìn cảnh ấy một số Trưởng bất mãn, công kích; lại có một số Trưởng khác, vì thế mà chán nản, không thêm chơi Hướng đạo nữa. Thậm chí, trong kỳ họp Đại hội đồng 1970 vừa qua, bầu không khí đáng lý, phải vui vẻ, thân mật, tin cậy, cởi mở vì anh em lâu ngày xa cách, cả năm mới gặp nhau một lần, lại cùng chung đeo đuổi một lý tưởng cao cả trong nền Hướng đạo, thì trái lại, bầu không khí Đại hội rất căng thẳng giữa nhiều phe nhóm với nhau, bàn tán riêng tư để mưu đưa người này vào chức vụ này, hạ bệ người kia vì không cùng phe nhóm ! Sau Đại hội, anh em lại siết tay trái với nhau nhưng trong thâm tâm thì lạnh nhạt, có nở nụ cười nhưng lại mím chặt môi !

Tình trạng tâm lý này xảy ra không riêng gì ở Đội Nam Hướng đạo mà cả ở Hội Nữ Hướng đạo cũng vậy. Khi Nữ Đạo Trưởng Phan thị Nguyệt Minh lên nắm chức Hội Trưởng năm 1965 đến nay, dù không được tín nhiệm nữa (Hội đã bầu Nữ Hội Trưởng khác) vẫn không chịu rời ngôi ". Sự tranh chấp chức vụ Nữ Hội Trưởng kéo dài đến nay đã làm phân hoá phong trào Nữ Hướng đạo tại Việt Nam. Mỗi người một chi nhánh, lãnh đạo một số đoàn sinh, chống đối và công kích nhau.

Sinh hoạt Hướng đạo vì thế mà rời rạc, mất vui. Đoàn sinh chán nản, giảm sút dần. Và cũng chính tình trạng phân hoá và rời rạc ở hàng ngũ lãnh đạo đã một phần nào làm mất sự thống nhất nội bộ trong phong trào, làm mất sự tín nhiệm của các Đạo, Châu đối với Trung Ương. Đó cũng là một trong những nguyên do làm cho địa phương không chịu báo cáo hoạt động về trung ương, muốn hoạt động riêng rẽ như một đơn vị biệt lập. Phải chăng đó là biểu hiện của sự tan rã phong trào.

Chưa hết, phong trào còn gặp khó khăn cả về phương diện tôn giáo nữa.

III.- VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG HƯỚNG ĐẠO.-

Theo tinh thần của Baden Powell, Hướng đạo rất coi trọng tín ngưỡng tâm linh, luôn luôn khuyến khích đoàn sinh và huynh trưởng làm tròn bổn phận đối với tôn giáo. Nhưng không phải vì thế mà các giáo - phái tự do tuyên truyền độc tôn về tôn giáo trong những sinh hoạt chung có nhiều hướng đạo sinh thuộc nhiều tôn giáo tham dự. Hướng đạo nghiêm cấm sự kiện này, dù coi trọng tâm linh và tín ngưỡng nhưng Hướng đạo không bao giờ chịu sự chi phối của Giáo hội hay Giáo quyền (ngoại trừ phần giáo lý), và nhất là trong những đơn vị hỗn hợp có nhiều đoàn sinh thuộc các tôn giáo khác nhau, Huynh trưởng có bổn phận tạo điều kiện để cho mọi đoàn sinh làm tròn nghĩa vụ đối với tôn giáo họ.

Tuy nhiên, các nguyên tắc trên đây không được áp dụng sâu rộng trên thực tế, đôi khi còn trái ngược hẳn. Tình trạng Đạo Bến Nghé trong những năm qua, Linh Mục Đạo Trưởng đã bắt buộc đoàn sinh phải là người công giáo, phải theo đạo công giáo với ý muốn sáp nhập Đạo này vào lực lượng Hướng đạo sinh công giáo. Sự kiện này làm Đạo Bến Nghé lung củng, sau cùng phải tự tách làm hai, những Hướng đạo sinh không thuộc Công giáo đã ly khai và lập thành Đạo Phiến an, và cũng từ đó, hai Đạo luôn có sự xích mích và xung đột nhau.

Tóm lại, vấn đề tài chánh, thời cuộc, tôn giáo, nhân sự... đã ảnh hưởng và làm cản trở hoạt động của phong trào, gây khó khăn trong việc điều hoà sinh hoạt và sự bành trướng chung của Hướng đạo Việt Nam. Trước những khó khăn và trở ngại này, quả thật Hướng đạo đã đứng trước một khúc quanh mới, nếu không sớm ổn cố có thể tan rã phong trào.

Nhận thấy như thế, nên một số Trưởng có nhiệt tâm đã cố gắng tìm cho phong trào những đường hướng phát triển với những đề nghị ổn cố tình trạng nội bộ của phong trào hầu vượt qua những khó khăn hiện tại.

Trong mục sau chúng tôi sẽ trình bày các biện pháp ổn cố nội bộ và đường hướng phát triển mới đó.

MỤC II.- ĐƯỜNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN.-

Có lẽ vì nhận thấy nguy cơ sụp đổ một phong trào có tính cách giáo dục thực tiến được gây dựng hơn bốn mươi năm lịch sử nên Trường Phan Minh Lương đã nghiên cứu một bản điều trần, trong đó tìm cho phong trào một chiều hướng phát triển mới đồng thời đề nghị làm một cuộc Tổng kiểm thảo để ổn định phong trào và tìm lại một tư thế đối với phong trào Hướng đạo thế giới nói chung. Chúng tôi xin ghi lại các điểm chính yếu được xem như tiêu mốc dự bị cho sự bành trướng phong trào.

I.- TỔNG KIỂM THẢO ĐỂ ỔN CỐ NỘI BỘ.-

Thật vậy, từ nhiều năm qua, phong trào Hướng đạo chưa bao giờ thực hiện một cuộc kiểm thảo nghiêm chỉnh nào trong quá trình hoạt động, hay cả trong cơ cấu tổ chức. Nếu dở hồ sơ các Đạo, các Ngành, các Ban ở Bộ Tổng Ủy Viên ta thấy ngoại trừ một số báo cáo, thống kê số lượng đơn vị và đoàn sinh, những hồ sơ về hành chính và giao dịch, bảo hiểm và quản trị, thì không còn tìm đâu ra một bản tổng kết cuối năm của các Đạo, tường trình đầy đủ thực trạng phong trào ở Địa phương, những kinh nghiệm thu thập được, những khó khăn gặp phải đều không được phân tích sâu xa để tìm ra khuyết điểm, để tìm ra các nguyên do có thể là động lực tinh thần, tư tưởng của nhiều vấn đề khó khăn và ảnh hưởng dây chuyền là Bộ Tổng Ủy viên không thể nào có đủ điều kiện, đủ yếu tố để rút ra được bài học cho toàn thể phong trào; Và cũng chính vì không có kiểm thảo để nắm vững tình hình mọi mặt nên Ban chấp hành Trung Ương, Bộ Tổng Ủy viên, các Đạo, các Ban, các Ngành không biết căn cứ vào đâu, dựa vào căn bản nào để đặt chương trình hoạt động, mục tiêu kế hoạch cho năm tới hay cho một thời kỳ dài hạn hơn có thể sát đúng với khả năng và hoàn cảnh thực tiến của mỗi nơi.

Chính vì thiếu kiểm thảo định kỳ mà hoạt động của phong trào gần như rời rạc, thiếu thống nhất, và như thế gây bao nhiêu khủng hoảng mà ta thấy ở trên.

Như thế, muốn củng cố phong trào, ngay từ bây giờ, Ban chấp hành Trung Ương cần phải phát động một cuộc Tổng kiểm thảo toàn diện phong

trào Hướng đạo, để dựa vào kết quả kiểm thảo mà hoạch định hướng tiến cho phong trào Hướng đạo về sau, loại trừ mọi ảnh hưởng chính trị và tôn giáo đối với Hướng đạo, đặt lại hệ thống liên lạc giữa Trưởng Ương và Địa phương một cách chặt chẽ để đường lối Trung ương được thi hành một cách đồng nhất, tình trạng sứ quán, như thế, sẽ biến dần.

Tổng kiểm thảo là một nguyên tắc chung, rất dân chủ, mà ta có thể thấy trong bất cứ một cơ quan hay đoàn thể, ngành hoạt động nào, bất luận là hành chánh, kinh doanh thương mại, kỹ nghệ, tôn giáo hay xã hội, trách nhiệm và nhu cầu cần thiết để lãnh đạo là phải nắm vững thực trạng, phải kiểm điểm thành tích sau mỗi chương trình hoạt động, tìm ưu khuyết điểm để định kế hoạch tu chỉnh, sửa chữa sai lầm, tìm đường lối thích hợp và làm việc có quy củ hơn, Hướng đạo Việt Nam cũng không tránh khỏi (và cũng đừng nên tránh) nguyên tắc kiểm thảo này. Kiểm thảo sẽ làm nổi bật những kinh nghiệm để cải tiến và rất thích ứng với hoàn cảnh hiện nay với sự biến chuyển của tình hình. Kiểm thảo còn giúp các Trưởng trẻ có thể trưởng thành trong lề lối làm việc, trong phương pháp và nghệ thuật lãnh đạo, sửa chữa sai lầm để tiến bộ.

II.- GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ TÀI CHÁNH.

Sau khi kiểm thảo để ổn cố nội bộ, Hướng đạo Việt Nam còn phải tích cực trong việc gia tăng khả năng tài chánh để cung ứng cho các chương trình hoạt động. Nhưng trước sự bế tắc của tình hình tài chánh hiện nay, gia tăng bằng cách nào ?

1)- Đẩy mạnh sự tham gia vào Dự án Phiếu Tín Dụng Hướng Đạo.

Dự án Phiếu Tín Dụng Hướng Đạo dù được trình bày như ở trên, nhưng chưa đến nỗi thất bại hoàn toàn. Nó chỉ đang ở cuối giai đoạn huy động vốn có thể kéo dài được. Cho tới nay, chưa có sự đóng góp tích cực của đông đảo huynh trưởng và đoàn sinh, hơn nữa, nhiều phụ huynh và các vị có cảm tình với Hướng đạo cũng chưa được biết tới dự án này. Các Đạo lại chưa hưởng ứng tích cực lắm, trong khi đó, nếu tích cực cổ động cho mọi Đạo và Liên đoàn nỗ lực tham gia, mỗi Đạo giả sử huy động được 100.000\$ thì quỹ tín dụng Hướng đạo sẽ có : $100.000\$ \times 53 = 5.300.000\$$, nếu tích cực thêm chút nữa, mỗi Đạo được 200.000\$ chẳng hạn thì số vốn thu được sẽ nhiều hơn số dự trữ ngày.

Muốn có sự tham gia mạnh mẽ vào chương trình này, cần phải cố động cho có kế hoạch, đánh mạnh vào yếu tố tâm lý, giải thích cho mọi người hiểu rằng phải xem việc ủng hộ dự án phiếu tín dụng Hướng đạo như là bổn phận và trách nhiệm của mỗi người đối với Ban Chấp Hành Trung Ương, cấp lãnh đạo phong trào cao nhất do sự tín nhiệm mà ra. Bổn phận và trách nhiệm ấy thể hiện cho một nguyên tắc về kỷ luật tinh thần, một sự trung hậu cần phải có, một sự nêu gương về phục tùng để đảm bảo uy quyền và uy tín lãnh đạo cấp trung ương của một phong trào giáo dục có ảnh hưởng dài lâu. Trái lại, nếu vô tình hay hữu ý tỏ ra lạnh nhạt, thờ ơ, buông thả hay bỏ rơi đều biểu thị một sự thiếu trưởng thành về tư tưởng, thiếu tổ-chức-tính và nguyên-tắc-tính, thiếu tinh thần trách nhiệm với người mình bầu ra, với ngay chính mình và nêu gương xấu về phục tùng.

Nếu chú trọng đến yếu tố tâm lý đó, dự án chắc chắn sẽ thành công và sẽ đem lại nhiều lợi ích, đánh tan được hậu quả tinh thần tai hại như đã nói, đem lại nhiều kết quả vật chất là thực hiện được dự án cho Hướng đạo sinh, lại còn giải quyết được nhiều đòi hỏi khác, tạo được nhiều kinh nghiệm quý báu trong việc huy động tài ngân sẽ dùng cho những dự án khác trong tương lai.

Ngoài việc tìm cách gia tăng tài chánh, Hướng đạo Việt Nam còn phải biết tiết kiệm tài chánh qua việc thực hiện phương pháp "tự lực cánh sinh".

2)- Thực hiện kế hoạch Tự lực cánh sinh.-

Kế hoạch Tự lực cánh sinh giúp các cấp trong phong trào Hướng đạo tiết kiệm một phần nào tài chánh trong việc chi tiêu, bằng cách :

a.- Cấp đơn vị hay Liên đoàn :

Cố gắng thực hiện những chương trình tiết kiệm, sản xuất, hoạt động văn nghệ, hoạt động tài chánh, công tác hè, nhằm tích lũy tài ngân để :

- Khi tình hình an ninh vẫn hồi, có thể tổ chức những trại hè dài hạn, những cuộc thám du xa, ra nước ngoài, trao đổi kinh nghiệm Hướng đạo quốc tế.
- Gửi huynh trưởng hay đoàn sinh của Liên đoàn đi dự họp bạn Thế giới.
- Xây dựng Đoàn quán, trang bị dụng cụ cắm trại của Liên đoàn, làm giàu tài sản chung của Liên đoàn.
- Trong khi chưa có điều kiện thực hiện những chương trình nêu trên, có thể gửi cho Quỹ tín Dụng Hướng đạo hay bỏ vào ngân hàng địa phương để vốn được sử dụng một cách hợp lý, có ích lợi chung.

b.- Cấp Đạo :

Với lực lượng đoàn sinh và huynh trưởng các đơn vị, cấp Đạo cố gắng tự lực.

- Xây dựng Đạo quán ở những nơi chưa có, sửa sang, tu bổ cho khang trang ở những nơi đã có rồi, trang bị bàn ghế, tủ sách, tiến tới việc lập thư viện Đạo, nơi nghỉ chân cho khách Hướng đạo.
- Tiến tới tạo cơ sở huấn luyện cấp Đạo, nơi cắm trại chung của Đạo. Trang bị dụng cụ và vật liệu cho các cơ sở ấy có những tiện nghi tối thiểu.
- Tự đài thọ các khoá huấn luyện Cơ bản, Dự bị, kỹ thuật mở tại địa phương. Cung cấp chi phí vận chuyển cho các huấn luyện viên từ các nơi khác đến, miễn trại phí cho trại sinh hoặc giảm trại phí xuống đến mức tối thiểu.
- Tích lũy tài chánh để có thể gửi Huynh trưởng trong Đạo đi dự các trại Bàng Rừng tổ chức ở ngoài Đạo, các Trại huấn luyện quốc tế, đài thọ cho huấn luyện viên ngoại quốc hay khách Hướng đạo nước ngoài đến giúp hay thăm địa phương.

- Thành lập các xưởng kỹ thuật như sửa radio, máy chữ, máy nổ tạo cho Hướng đạo sinh có điều kiện học hỏi các kỹ thuật ứng dụng có lợi ích thiết thực và mục đích hướng nghiệp rõ ràng.
- Khi có khả năng tài chánh vững hay tương đối vững và có nguồn cung cấp thường xuyên có thể tiến tới việc đào tạo các Trưởng chuyên nghiệp hay bán chuyên nghiệp riêng cho Đạo.

c.- Cấp Trung Ương :

Tại Trung Ương cũng nên khuyến khích các Kha sinh, Trưởng sinh và Huynh trưởng đến Hội quán trong những giờ nghỉ, ngày nghỉ để giúp vào việc đánh máy, chạy công văn, thanh toán hồ sơ bảo hiểm, lưu trữ hồ sơ, dọn dẹp văn phòng, phơi lều trại, sửa chữa dụng cụ bị hư.

Việc huy động nhân lực Hướng đạo sinh và Huynh trưởng trong những lúc rảnh rỗi như trên để cho Hội một số tiền lớn để thuê người làm việc. Ngoài ra, theo kinh nghiệm Hướng đạo tại Tân gia Ba, Hương cảng, nó còn có tác dụng huấn luyện và giáo dục rất lớn, tạo rất nhiều lợi ích tinh thần cho Hướng đạo.

Hơn nữa, Ban Tu thư còn có thể tạo tài chánh cho Hội bằng cách sáng tác, dịch thuật, biên khảo các sách Hướng đạo để cung cấp cho Hướng đạo sinh trên toàn quốc gần như : Gia đình Phật tử, Nghĩa sinh quân, Hùng Tâm Dũng Chí, Hướng Đạo Quân đội....

Tóm lại, với kế hoạch "tự lực cánh sinh" Hướng đạo Việt Nam có thể giảm bớt một phần nào nhu cầu tài chánh, lại còn tiết kiệm được ngân quỹ hầu thực hiện được những chương trình to lớn và dài hạn hơn.

3)- Sự hoạt động tích cực của Ban Bảo Trợ Trung Ương.-

Hoạt động của Ban Bảo trợ Trung Ương hiện thời là nguồn cung cấp tài chánh chính yếu cho Hướng đạo Việt Nam. Số lượng bảo trợ viên, thành phần, mức độ và nhiệt tình của các vị ấy là yếu tố quyết định kết quả tài chánh kiếm được, nên phải dựa vào những yếu tố ấy, gia tăng số lượng, mở rộng thành phần, vận động những thành phần nòng cốt, nhất là

những vị bảo trợ cựu Hướng đạo sinh để phát huy nhiệt tình ủng hộ Hướng đạo.

Toàn Ban phải được thúc đẩy làm việc thường xuyên, tích cực, để bảo đảm cho nguồn cung ứng được mạnh mẽ, tránh được tình trạng khi có khi không.

4)- Chú trọng tới những nguồn cung cấp khác :

Nguồn tài chánh của Hướng đạo ở nhiều nước trên thế giới, ngoài phần niên liêm của đoàn sinh, phần lợi do các dịch vụ Hướng Đạo kiếm được, phần tài trợ của chính quyền quyền, một phần khá quan trọng khác là do sự đóng góp của các xí nghiệp quốc doanh, công ty tư doanh...

Mỗi một công ty, xí nghiệp dù lớn hay nhỏ, đều có quỹ xã hội và đã trích ra một phần cố định hằng năm trong quỹ xã hội ấy để giúp Hướng đạo. Số tiền giúp nhiều hay ít tùy theo cơ sở lớn hay nhỏ, nhưng công ty xí nghiệp nào cũng giúp Hướng đạo, vì nó có nghĩa là giúp cho một công cuộc có ích lợi chung mà ai cũng quan tâm. Việc này dần dần đã trở nên một truyền thống, không ai chối từ nữa.

Hiện nay, tại nước ta, các công ty, xí nghiệp mọc lên ngày càng nhiều. Hướng đạo Việt Nam thử áp dụng đường lối vận động tài chánh này xem sao !

Với những biện pháp đề nghị trên đây, Hướng đạo Việt Nam có thể vượt khỏi một phần nào các trở ngại tài chánh. Giờ đây, để bước tiến được vững vàng, công việc phát triển đầu tiên là phải huấn luyện Huynh trưởng làm nền tảng cho sự điều hành mọi hoạt động Hướng đạo.

III.- ĐÀO LUYỆN HUYNH TRƯỞNG ĐỂ CHUẨN BỊ PHÁT TRIỂN.-

Thật vậy, cũng trong cuộc điều nghiên về hệ thống Liên đoàn Hướng đạo trên toàn quốc vừa qua, Trưởng Phan Mạnh Lương đã cho biết kết quả là phần lớn các Đạo và Liên đoàn đều yêu cầu mở các khoá huấn luyện dành cho các Ủy viên Đạo Trưởng, nhất là các khoá Bằng Rừng sẽ giúp cho các Trưởng đương sự thông suốt đường lối, phương pháp, thống nhất quan điểm, nắm vững nguyên lý Hướng đạo để vận dụng vào từng hoàn

cảnh địa phương. Công tác này rất lợi ích, nó sẽ phá vỡ tình trạng sự quân hiện nay; củng cố Hướng đạo Việt Nam mau chóng và có căn bản ở cấp cơ sở hạ tầng.

Một khi phẩm chất của các Ủy Viên Đạo Trưởng được nâng cao mọi mặt nhờ các khoá huấn luyện, thì phẩm chất toàn bộ phong trào cũng sẽ được nâng cao. Vai trò của các Ủy viên Đạo Trưởng rất quan trọng, đó là mấu chốt giữ gìn phong trào được quân bình về mọi phương diện ở cấp địa phương. Định luật "Cán bộ quyết định tất cả" không chỉ đúng ở lãnh vực chính trị, hành chánh, mà cần phải được áp dụng cả trong lãnh vực Hướng đạo nữa.

Cho nên, cần phải vận dụng mọi đường lối, mọi hình thức để đẩy mạnh công tác huấn luyện huynh trưởng chẳng hạn như tổ chức các đại hội về huấn luyện, phổ biến tài liệu dành riêng cho các Trưởng. Các Trưởng lãnh đạo phong trào cấp Quốc gia, cấp Châu nên thăm viếng thường xuyên các đơn vị hoạt động, lựa thời gian và hoàn cảnh tốt để tổ chức nói chuyện với Huynh trưởng toàn Đạo, với các Đội Trưởng, Tuần Trưởng để vừa động viên tinh thần chung, vừa phổ biến kinh nghiệm thành công hay thất bại của những địa phương khác.

Cuối cùng, như ta đã thấy, vì tình trạng chiến tranh, tài chánh eo hẹp làm cho công tác huấn luyện Huynh trưởng gặp khó khăn đưa đến hậu quả là sự "xuống dốc" của Phong trào Hướng đạo. Do đó, khi tình hình tài chánh và an ninh cho phép, phải tích cực tăng cường đàn số Trưởng; nhất là Trưởng chuyên nghiệp để đảm trách liên tục về huấn luyện, quản trị, hành chánh, nghiên cứu chuyên môn cho các ngành Hướng đạo.

IV.- GIA TANG LIÊN LẠC VỚI CÁC TỔ CHỨC HƯỚNG ĐẠO THẾ GIỚI ĐỂ TẠO MỘT TƯ THỂ PHÁT TRIỂN CHO PHONG TRÀO HƯỚNG ĐẠO NƯỚC NHÀ ĐỒNG THỜI TRANH THỦ SỰ GIÚP ĐỠ TRONG MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CHUNG.-

Nên nghĩ rằng Hướng đạo Việt Nam là một bộ phận, một thành phần của Hướng đạo thế giới; không nên tự cô lập vào vỏ ốc địa phương mà phải tăng cường bang giao với các Hội bạn ngoại quốc như Thái Lan, Mã Lai Á, Tân gia Ba, Phi, Úc, Tân Tây Lan, Nhật Bản, Hoa Kỳ và nhất là trực tiếp với văn phòng Hướng đạo Viễn đông để có thể :

- Tạo điều kiện thuận lợi gửi được nhiều Huynh trưởng đi quan sát, học hỏi kinh nghiệm Hướng đạo nước ngoài.
- Tổ chức các khoá huấn luyện có đẳng cấp quốc tế ngay trong nước khi có điều kiện thuận tiện để nhiều Trưởng trong nước có thể tham dự Trại mà không tốn kém quá nhiều.
- Kiểm thêm dụng cụ, phương tiện trang bị cho các Trại Trưởng, các cơ sở huấn luyện cấp Châu, cấp Đạo...
- Kiểm thêm sách vở, tài liệu Hướng đạo để làm giàu cho các thư viện ở Hội quán, các Trại Trưởng, các Châu, Đạo để giúp huynh - trưởng có cơ hội trao dồi thêm kiến thức chuyên môn Hướng đạo, thấy được bước tiến của Hướng đạo trên thế giới hiện nay.

Nhờ thế, phong trào Hướng đạo Việt Nam sẽ có cơ hội phát triển theo đà của Hướng đạo thế giới, cộng thêm các đặc sắc của quốc gia tạo thành một tư thế phát triển riêng cho Hội nhà.

Tóm lại, với các tiêu chuẩn phát triển trên đây, các trở ngại hoạt động không còn là mối đe dọa sự sống còn của Hướng đạo Việt Nam nữa.

Hướng đạo Việt Nam từ nay sẽ phát triển trong khuynh hướng kết hợp hai Hội Nam và Nữ Hướng đạo lại để thống nhất hoạt động, tạo một sinh khí mới, nét đặc thù của Hướng đạo nước ta trong hoàn cảnh đặc biệt này, và trong tương lai, theo tinh thần của Quyết nghị Hướng đạo thế giới, hội Hướng đạo Việt Nam sẽ "cố gắng tìm cách liên kết các Hội đoàn Hướng đạo khác trong nước lại vì lợi ích của các trẻ em..." (1)

Hy vọng Đại Hội Đồng 1972 tới đây sẽ thể hiện được sự tiến triển này.

Đến đây, để chấm dứt tập luận văn này, chúng tôi muốn đưa ra vài nhận định về vai trò của Hướng đạo ngày nay và các lãnh vực phát triển mà phong trào có thể bành trướng được để đảm đương trách vụ giáo dục ngoài học đường một cách hoàn hảo hơn....

(1) Quyết nghị số 12 của Hội Nghị Ba Lê, Pháp, năm 1922 (xem Phụ Lục).

phần kết

nhận định và đề nghị

I

VAI TRÒ CỦA HƯỚNG ĐẠO NGÀY NAY

Trước khi nhận định vai trò của Hướng đạo Việt Nam ngày nay, chúng tôi muốn nhắc lại một lần nữa những mục đích mà Baden Powell đã ghi trong đoạn cuối quyển Scouting for boys :

"Mục đích của Hướng đạo là đặt tính khí của trẻ trong tình trạng hăng hái cao nhất và nung đúc theo khuôn-mẫu đúng đắn nhất và khuyến khích cũng phát triển nhân cách trẻ để trẻ tự giáo dục mình trở nên những con người tốt và là công dân hữu ích cho xứ sở trẻ.

"Tại bất cứ nước nào, mục đích huấn luyện Hướng đạo vẫn giống nhau, nghĩa là hiệu năng để giúp ích kẻ khác. Với mục đích chung ấy, chúng ta có thể như là một đám anh em quốc tế để phụng sự, tiên tôi và thực hiện một công việc lớn hơn".

Những quyết nghị của các hội nghị B.P. thế giới qua bao nhiêu phiên họp, những bài giảng tại Gilwell cũng như tại các Trại huấn luyện quốc tế khác đều xem huấn tử trên đây như là tôn chỉ, một nguyên lý kết liên với sự tồn sinh của phong trào Hướng đạo.

Chúng tôi nhắc lại quan niệm giáo dục hướng đạo trên đây không phải để đặt vấn đề thay đổi hay khẳng định, mà chính là để nhấn mạnh đến các chương trình, các kỹ thuật phải đúng trong thời buổi này để việc "chuẩn bị cho trẻ" được nhiều hiệu năng, hấp dẫn, thực thời và thực tế hơn.

Thật vậy, theo như Hội nghị Hướng đạo Thế giới kỳ thứ 23 nhóm họp tại Nhật Bản hồi tháng 8 năm 1971 vừa qua, người ta đã khuyên cáo nên có một chuyên hướng mới. Đó là sử soát lại và thay thế những kỹ thuật huấn luyện cũng như những kỹ thuật làm nên tăng hoạt động của Hướng đạo sinh đã lỗi thời lại không phù hợp với các nước đang mở mang, chẳng hạn như Việt Nam hiện tại, thay vì dạy thắt gút hay semaphore, có lẽ cần dạy cho trẻ em những lời thảo luận cần thiết cho đời sống hằng ngày (như một trong những bản thuyết trình đề nghị), cho biết lời ăn uống hợp lý, những phương sách chống nạn mù chữ, những phương pháp tận thời để phát triển công đồng, sự quan trọng của môi trường sinh sống, sự nguy hại của thuốc khai quang... sau nữa, phải kích thích những hoạt động của trẻ hướng về việc tham gia vào những chương trình làm cho thôn ấp và phố phường được sạch sẽ hơn, bớt nguy hại hơn, những chương trình "làm đẹp quê hương"...

Các Trưởng lãnh đạo, Ban Huấn luyện quốc gia hãy suy gẫm các chương trình chuyên môn soạn thảo lại hệ thống đẳng thứ và chuyên hiệu để cho trẻ thấy những thích thú mới, tìm được ích lợi thiết thực chứ không nên dùng lại những kỹ thuật xa xưa không có tính cách hữu ích hay cần thiết tại một nước nghèo đói, thiếu thốn đủ điều lại lâm cảnh chiến tranh bạo lực như ở nước ta.

Hướng đạo Việt Nam ngày nay phải dấn thân vào việc hoạch định một chương trình đào luyện Huynh trưởng và đoàn sinh theo chiều hướng mới, để tạo một thế hệ mới, ý thức được những nhu cầu của xứ sở, của thôn ấp, của khóm-phường rồi tìm những phương tiện chuyên môn và vật chất cần thiết để thỏa mãn phần nào nhu cầu đó.

Hướng đạo cũng có thể huấn luyện tinh khí và trao dồi khả năng trẻ bằng những công tác thiết thực, ăn khớp với đời sống đồng bào. Thay vì tìm hiểu những khung cảnh lang man để trốn tránh những khó khăn của đời sống cá nhân

hay gia đình, trẻ phải được đặt vào khung cảnh thật dễ thấy rõ bao nhiêu thiếu thốn và bất công xã hội; rồi tùy theo tuổi, tùy theo ngành, tùy theo khả năng, thực hiện những chương trình cải thiện sinh hoạt, hoạt động thường xuyên theo mục tiêu phát triển cộng đồng và hoạt động liên tục với sự đóng góp của những thế hệ trẻ nối tiếp nhau trong hàng ngũ các đoàn, các đạo. Các Huynh trưởng thông minh và sáng kiến của Nội, của Châu, của Đạo, hay Liên đoàn có thể làm cho Hướng đạo sống động với những hoạt động tuy xa lý-thuyết một chút nhưng lại có giá trị thực tiễn; mà công dụng giáo dục của các hoạt động có mục tiêu thực tiễn không thể kém hơn công dụng của những trò chơi lời thời chi để dành cho trẻ em để quốc thuở xa xưa.

Hơn nữa, những hoạt động có tính cách phát triển chung trên đây nào phải là những việc lợi dụng hay xử - dụng đoàn sinh; nó chính là một phần chủ yếu trong tôn chỉ của phong trào : đào tạo những công dân tốt, biết nghĩ đến người khác, sửa soạn để đảm đương trọng trách trong đời sống quốc-gia sau này. Điều quan trọng là sự lãnh đạo vững vàng vừa trung thành với nguyên lý hướng đạo, vừa sáng suốt để điều-chỉnh cuộc sống của đoàn thể hợp với tình thế và hoàn cảnh cộng đồng.

Trưởng Cung giữ Nguyễn đã nói, một đoàn viên trong phong trào Hướng đạo chỉ thành công trong khi chính mình phát triển được khả năng riêng và đồng thời đã làm thay đổi một phần nào, theo chiều hướng tốt đẹp và tiên bộ, môi trường sinh sống của mình. Trưởng Nguyễn còn nhấn mạnh rằng : "Không phục vụ đồng bào mà chỉ lo cho sự tăng trưởng hay tiên bộ của riêng mình là một thái độ hẹp hòi ích kỷ. Phục vụ đồng-bào, trong khi mình không sửa soạn khả năng chỉ là một thái độ giả dối và tai hại."

Chương trình hoạt động Hướng đạo phải nhằm cả hai ; có thể, mới tránh được tính cách xa xỉ của phong trào, tránh được tính cách ấu trĩ của sự giúp ích; có thể, hồi Hướng đạo

mới không then với danh hiệu "đức công nhân có ích - lợi chung", và có như thế mới theo đúng tinh thần của quyết nghị số 24 tại Hội nghị Rhodes, Hy Lạp 1963 (xem phụ lục).

11

VÀI LÃNH VỰC PHÁT TRIỂN

1) - Hướng đạo Nông thôn. -

Với vai trò có tính cách "phục vụ" như trên, Hướng đạo Việt Nam phải ban hành trường lãnh vực hoạt động, hướng về nông thôn và nhằm vào đối tượng là các thiếu nhi miền thôn dã.

Thật vậy, cho tới ngày nay, Hướng đạo cũng chỉ mới ban hành trường trong khu vực Đô thành, Tỉnh lỵ, hay Thị xã. Còn bao nhiêu trẻ em nơi quản lý miền quê chưa biết Hướng đạo là gì. Những thiếu nhi này xứng đáng được hấp thụ nền giáo dục thực tiễn ngoại học đường của Hướng đạo. Hướng đạo phải cống hiến cho họ nếp sống và niềm vui tập thể, mang đến cho họ các nguyên lý và tinh thần Hướng đạo, để họ có thể tự phát triển các khả năng và đức tính, tự đào luyện thành những con người hoàn hảo mai sau. Miền quê vốn là khung cảnh hoạt động của Hướng đạo, trẻ em miền quê cũng thích sống trong cộng đồng, đoàn thể, với một vai sự giúp đỡ và cố gắng, Hướng đạo sẽ ban hành trường ở nông thôn một cách dễ dàng.

Tại một nước đang phát triển như Việt Nam ta, thành phần dân số đông đảo nhất vẫn còn ở nông thôn, do đó, con em họ, tức là đa số thiếu nhi Việt Nam vẫn ở nông thôn. Hướng-

đạo là một phong trào có mục đích giáo dục thiếu nhi, vậy phải hướng về nông thôn để làm tròn sứ mạng của mình, đem đến cho họ những hoạt động lành mạnh, tạo cho họ một tinh thần đồng đội, một kiến thức thực tế, chuyên môn hay những việc làm giải trí có bản chất giáo dục sâu xa, mang đến cho trẻ em miền quê những gì mà cuộc sống bình thường không đem lại được, và họ cũng không có phương tiện để thỏa mãn những nguồn vui ấy; chỉ có đời sống Hướng đạo như ta đã phân tích có thể đem lại cho họ tất cả những gì là điều mơ ước của thiếu nhi.

Hướng đạo tiến về nông thôn là đáp ứng đòi hỏi của đa số thiếu nhi ham thích cuộc sống hợp đoàn, là thỏa mãn một phần nào nhu cầu giáo dục thiếu nhi Việt Nam, ấy là chưa kể tới lợi ích chính trị trong giai đoạn "tranh dân" này.

Hặc dù sứ ban hành trưởng của phong trào Hướng đạo về nông thôn có thể gặp trở ngại về phương diện tài chánh. Nhưng có thể giải quyết được một cách dễ dàng vì hiện nay tại địa phương đã có sẵn một cơ cấu thanh niên có thể yểm trợ tài chánh cho hoạt động Hướng đạo rất thích ứng. Đó là các Hội đồng Thanh Niên Xã, Quận, Tỉnh với sự tham gia của hầu hết những thân hào nhân sĩ và các Thường gia. Hơn nữa, khi phát triển tại nông thôn, Hướng đạo cần phải có chương trình quang ba sâu rộng để vừa lời cuốn đoàn sinh, vừa bê gầy các thành viên, trở ngại tâm lý, nếu có, tại địa phương, làm cho người dân nông thôn sẵn sàng chấp nhận sự hiện hữu tốt đẹp của phương pháp Hướng đạo tại đồng quê. Từ đó, Hướng đạo sẽ thành lập các Ban Bảo trợ với sự tham dự của các nông-gia, điền-chủ và mọi thành phần phụ-huynh Hướng-đạo-sinh tại nơi hoạt động.

Xem thế, Hướng đạo Nông thôn sẽ luôn luôn mạnh tiến nếu có kế hoạch phát triển điều hòa với những nỗ lực của các huynh-trưởng có nhiều nhiệt tâm và thiên chí.

2) - Hường đạo Học đường. -

Song song với việc bành trướng Hướng đạo về lãnh vực nông thôn và quản lý, Hướng đạo cũng nên hướng về một khu vực đặc biệt là Học đường. Sự phát triển Hướng đạo trong trường học là điều kiện cần có và phải có để giáo dục tron ven trẻ em Việt Nam.

Học đường là môi trường chứa đựng trẻ em, là nơi đào tạo khả năng và kiến thức cho thiếu nhi, là sự chuẩn bị chính yếu cho những công dân sau này của quốc gia. Nhưng ngày nay, vì nhu cầu trường sở thiếu kém, trẻ em thường chỉ đi học có nửa ngày, số thi giờ còn lại được xử dụng một cách bừa bãi, các em thường dùng để đầu lảo hay trầm ngâm theo khói thuốc, bên ly cafe trong một quán nhạc thời trang... và nhiều trò chơi không lành mạnh khác. Việc xử dụng thi giờ và ngân quỹ trong những cuộc ăn chơi trác táng và xa hoa nhiều khi lôi cuốn học sinh vào đường đời tai hại, việc traугười kiến thức học vẫn củng vì thế mà buông trôi cho nên, Hướng đạo phải phát triển ở Học đường, để quy nạp học sinh trong hàng ngũ hướng đạo, để điều hành hoạt động của các em trong những thi giờ nhàn rỗi ngoài giờ dành lẫn học đường, để hướng hoạt động của các em vào những việc làm có ích, có tính chất phục vụ, đồng thời nhờ đó đào luyện có tính khi cho các em. Baden Powell đã khẳng định "Hướng đạo là một liều thuốc bổ tuc cho giáo dục học đường".

Sự định chế hóa Hướng đạo Học đường, kết hợp hai phương pháp giáo dục trong môi trường thuận lợi là trường học sẽ đem đến nhiều hậu quả tốt đẹp nhất trong quá trình đào luyện và chuẩn bị cho trẻ "thành nhân" sau này. Tuy nhiên, cần phải nghiên cứu kỹ lưỡng trước khi áp dụng chứ không nên du nhập một cách tron ven các phương cách Hướng đạo vào Học đường vì thực ra có nhiều trường hợp không thể thích dụng được, và lại, đây là sự phối hợp hai phương pháp giáo dục, mà trong nguyên tắc phối hợp, điểm cần lưu ý là phải chọn lọc và dung hòa.

III

CHÍNH QUYỀN VÀ HƯỚNG ĐẠO

Với sắc lệnh số 566 ngày 29.11.1968, Chính quyền đã thừa nhận Hướng đạo Việt Nam là một Hội có ích lợi chung. Hơn nữa, với sự thành lập đoàn "Hướng đạo sinh Quân đội" mà chúng ta đã thấy, Chính quyền thực sự đã lợi dụng phương pháp và quan niệm Hướng đạo nhờ vào bộ đồng phục Hướng đạo các trò chơi và hoạt động Hướng đạo để thực thi kế hoạch "đoàn ngũ hóa thiếu nhi", một trong những kế hoạch có tính cách chính trị của quốc gia trong giai đoạn hiện tại.

Tuy nhiên, trong việc dùng các phương cách Hướng đạo để đoàn ngũ hóa con em gia đình quân đội, chính quyền hiện nay không có ý "xử dụng" đoàn thể này trong các công tác chính trị như bắt các Hướng đạo sinh Quân đội đi cưỡng bách hầu cũ, gây áp lực với các đoàn thể khác hoặc để làm hậu thuẫn cho một cá nhân hay tập thể nào; và cũng không dùng Hướng đạo sinh Quân đội trong các công tác phòng thủ hay võ trang quân sự. Trái lại, hoàn toàn trung thành với lý tưởng Hướng đạo trong mục tiêu giáo dục, góp phần vào việc đào luyện thanh thiếu niên theo phương pháp của Baden Powell.

Như vậy, mặc dù chính quyền đã lợi dụng các phương pháp và quan niệm Hướng đạo, nhưng không thể kết luận là chính quyền ủng hộ đoàn phong trào Hướng đạo; ngược lại, phải nói là chính quyền giúp ích rất nhiều trong sự bành trướng phong trào một cách rộng rãi hơn, giúp cho triết lý Hướng đạo được áp dụng sâu rộng hơn.

Và lại, trong tương quan giữa chính quyền và Hướng đạo, chính quyền có thể đi xa hơn nữa, bằng sự tài trợ - ngân quỹ, bằng sự giúp đỡ phụng thiện, chính quyền có thể hướng hoạt động hướng đạo vào những mục tiêu có tính cách phục vụ như đã nói, giúp cho Hướng đạo bành trướng lãnh vực hoạt động và phát triển, như thế tức là chính quyền đã nhờ Hướng đạo thực hiện một phần nào kế hoạch "đoan ngữ hóa" của chúng ta, lại nữa đem đến cho trẻ em một nền giáo dục sâu xa, thực tiễn.

Hơn thế nữa, giữa chính quyền và Hướng đạo cần có một mối tương quan mật thiết và bền bỉ, những "mật thiết" ở đây không có nghĩa là tùy thuộc hay lệ thuộc, không có sự hiên hữu của yếu tố uy quyền hay khiến dụng trong tương quan này. Mối tương quan mật thiết và bền vững phải có tính cách bán chính thức hay phi chính thức nếu cần, vì nhiều nguyên do.

Trước hết, chính quyền luôn luôn có trọng trách đối với thanh thiếu niên vì đó là "rường cột" của quốc gia sau này. Tương lai của dân tộc có cường thịnh hay không là do việc đào luyện thanh thiếu niên trong giai đoạn hiện tại. Do đó, chính quyền cần chú trọng đến thể hệ trẻ hiện nay và những phương pháp để điều hướng sự phát triển của thanh niên (đó cũng là nguyên nhân mà Cộng sản đặt vai trò của Bộ thanh niên ở mức quan trọng hàng đầu, cả về ngân sách dự chi cho các kế hoạch thanh niên cũng rất lớn).

Tại nước ta, Tổng Nha Thanh niên trực thuộc Bộ Giáo dục hiện nay được uỷ thác việc trông nom các vấn đề liên hệ đến thanh niên, nên cần phải có một kế hoạch hữu hiệu để điều hợp mọi hoạt động của thanh niên trong nước theo đúng chiều hướng mà quốc gia dân tộc mong muốn.

Kế hoạch hữu hiệu đó không phải chỉ có tính cách cục bộ như chương trình "học đường mới" trong những năm trước đây,

mã cũng không phải như việc phát động tổ chức các Hội đồng-Thanh niên trong chương trình "đoàn ngũ hoá" hiện tại. Đồng ý rằng trong kế hoạch phải có tổ chức, nhưng không phải chỉ có tổ chức có cấu trúc trên giấy tờ, với tính cách hình thức mà thôi, nó cần phải hoạt động và hoạt động một cách hữu hiệu, nhất là đối với các kế hoạch thanh niên cần phải được quan-niệm bằng hành động và hành động có phương pháp để đạt được kết quả trên thực tế, chứ không phải bằng những báo - cáo thường xuyên hay định kỳ.

Trong kế hoạch hữu hiệu về thanh niên, điều quan - trọng nhất là phải chú trọng đến các tổ chức và hoạt - động của các đoàn thể thanh niên, theo dõi, giúp đỡ và điều hướng hoạt động của họ chứ không phải kiểm soát và kềm chế các đoàn thể đó dù chỉ là những đoàn thể tư nhân.

Trở về với Hướng đạo Việt Nam, một phong trào được công nhận có ích lợi chung, có tổ chức quy củ, có hoạt động hấp dẫn lại cũng nhắm vào đối tượng là thanh niên, lợi cuốn thanh niên với cứu cánh là đào luyện để cung ứng cho quốc - gia những công dân tốt và hữu dụng ở thế hệ sau.

Chính vì cũng nhắm vào Thanh niên và cũng đeo đuổi mục tiêu lợi ích quốc gia, cho sự trưởng tồn và hưng thịnh của dân tộc mà giữa Chính quyền và Hướng đạo phải có tương- quan mật thiết với nhau.

Về lại, còn có một lý do thứ hai nữa liên hệ đến bản chất của nhà cầm quyền. Đó là sự kiện người dân thường có khuynh hướng không muốn "đính liú" với Chính quyền mà lại "Ưu thích" những tổ chức tư nhân hơn; với hiện tượng xã hội tự nhiên này cho thấy điều cần yếu trong kế hoạch về thanh-niên của chúng ta là phải lưu tâm đến các hiệp hội và đoàn-thể tư nhân, để điều hợp hoạt động của các đoàn thể, hiệp - hội đó hay để điều hướng hoạt động của từng đoàn thể theo mục tiêu của quốc gia.

Tại Việt Nam hiện nay, tổng số các Hiệp Hội và đoàn thể thanh niên không phải ít, nhưng ít có hiệp hội hay đoàn thể nào có lãnh vực hoạt động rộng rãi và khởi sắc. Kế hoạch toàn bộ về thanh niên của chúng ta phải làm sao giúp đỡ họ phát triển.

Chúng ta cần gì phải đoán ngừ hóa thanh thiếu niên bằng phương tiện của chính quyền, trong nước biết bao nhiêu Hiệp Hội và đoàn thể tự nhân đã tự nhiên sẵn sàng làm công việc đó, và họ đã thực hiện từ lâu rồi !

Bởi vậy, chính quyền nên giúp đỡ phong trào Hướng đạo cũng như các đoàn thể khác, nhất là về tài chánh, các Ngân sách Quốc gia, Ngân sách địa phương hàng năm phải dành một ngân khoản cố định để tài trợ hoạt động hướng đạo ở Trung ương hay ở địa phương. Có như thế, phong trào mới có thể phát triển mạnh, mới đem lại nhiều lợi ích cho quốc gia.

Đường lối tài trợ này thực ra đã có, qua Tổng Nha Thanh niên trong những năm trước đây, nhưng đã không có tính cách chắc chắn và thường xuyên.

Giờ đây, để đẩy mạnh sự phát triển của phong trào, Chính quyền nên liên lạc và giúp đỡ thường xuyên như thời chính quyền Pháp ở Đông dương đã tài trợ các Hội Hướng đạo Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, Ai Lao và Cao Miên.

Sự tài trợ này rất hợp lý, nó sẽ tạo cho HDVN có căn bản tài chánh vững chắc, bảo đảm để đài thọ các chi phí về nhân sự, quản trị, huấn luyện, chi tiêu cho những chương trình ngắn hạn và dài hạn hàng năm ở cấp quốc gia hay địa phương; nhất là tại các địa phương, nhà cầm quyền tỉnh, quận, xã (qua hệ thống Ty Thanh niên và các Hội đồng thanh niên và các cơ quan liên hệ như Ty Xã Hội, Ty Thông Tin...) nên yểm trợ phương tiện và tạo cơ hội cho sinh hoạt Hướng đạo luôn luôn khởi sắc, hấp dẫn, lôi cuốn được nhiều

trẻ em vào hàng ngũ, tránh được việc Cộng sản lợi dụng trong các công tác phá hoại địa phương trong giai đoạn hiện tại, còn nung đúc được chỉ khí cho những cá nhân tốt mai sau.

Nhìn chung, các nguyên lý và quan niệm Hướng đạo rất thích hợp với đa số trẻ em nước ta, nhiều đoàn thể Thanh thiếu niên đã dùng phương pháp Hướng đạo làm nền tảng hoạt động; Hướng đạo đã bành trướng khắp nơi và trong mọi lãnh vực.

Vì thế, về phía Chính quyền, chúng ta không nên lãng nhin Hướng đạo trong những lúc suy vi chỉ còn lại "danh từ và bộ đồng phục"; trái lại, phải giúp đỡ và yểm trợ mọi mặt để phong trào Hướng đạo có thể đảm trách trọn vẹn sứ-mạng của mình trong việc đào tạo công dân tốt cho quốc gia, con người có trách nhiệm và mang tinh thần cao cả của Hướng đạo để phục vụ cho quê hương xứ sở này.

Kiến-Hòa, cuối Thu 1972

PHẠM NGỌC THANH

Phụ lục

A.- LỜI HỨA VÀ LUẬT HƯỚNG-ĐẠO : (Theo bản dịch Anh-Ngữ)

I.- Lời Hứa :

Tôi lấy danh dự tôi mà hứa sẽ cố gắng :

- Phụng thờ Thiên Chúa, Giáo-Hội và Tổ-Quốc,
- Giúp ích bất cứ lúc nào,
- và tuân theo luật Hướng-Đạo.

II.- Luật Hướng-Đạo :

- 1- Hướng-Đạo-Sinh trọng danh dự để ai cũng có thể tin lời nói của mình.
- 2- Hướng-Đạo-Sinh trung thành với Thiên Chúa, Giáo-Hội, Tổ-Quốc và kẻ trên người dưới.
- 3- Hướng-Đạo-Sinh có bốn phận giúp ích mọi người.
- 4- Hướng-Đạo-Sinh là bạn của mọi người và coi các H.Đ.S. khác như anh em ruột thịt.
- 5- Hướng-Đạo-Sinh thương yêu các giống vật.
- 6- Hướng-Đạo-Sinh lễ độ và Liêm khiết.
- 7- Hướng-Đạo-Sinh gặp nỗi khó khăn vẫn vui tươi.
- 8- Hướng-Đạo-Sinh vâng lời cha mẹ và huynh-trưởng, không bao giờ cãi lại.
- 9- Hướng-Đạo-Sinh cần kiệm của mình và của người.
- 10- Hướng-Đạo-Sinh trong sạch từ lời nói, tư tưởng đến việc làm.

B.- CHÂM NGÔN HƯỚNG-ĐẠO : "SẮP SẴN"

C.- NHỮNG QUYẾT-NGHỊ QUAN-TRỌNG TẠI CÁC HỘI-NHỊ H.Đ. THẾ-GIỚI :

1- Tổng-quát :

X Quyết-nghị số 3 của Hội-Nghị Ba-Lê, Pháp, 1922 :

Một lần nữa Hội-Nghị khẳng định rằng : Huân-tước Robert Baden Powell là Huynh-Trưởng thế-giới và hoàn toàn tin tưởng rằng : lý-

tưởng trình bày trong cuốn "Hướng-Đạo cho trẻ em" có một giá trị căn-bản chung cho các chủng-tộc và cho các quốc-gia.

Hội-nghị tỏ lòng tri ân vị sáng lập Phong-trào, toàn thế thế-giới chịu ân sau xa vị sáng lập đã sáng suốt phát minh ra một hệ-thống tổ chức tuyệt vời và đã tận tụy giúp cho hệ-thống tổ-chức ấy được phổ cập đến tất cả mọi quốc-gia.

IV Quyết-nghị số 1 của Hội-Nghị Château de Rosny, Pháp, 1947.

Hội-nghị biểu lộ lòng chân thành tri ân Thượng-Đê vì đời sống, đức tính và gương mẫu của cố Huân-tước Baden Powell of Gilwell, Huynh-Trưởng Hướng-Đạo Thế-giới và là vị sáng-lập phong-trào Hướng đạo.

Hội-Nghị tái xác nhận lòng trung-thành với các nguyên tắc, mục-dịch và phương pháp hoạt động cho các trẻ em do B.P. đề ra đồng thời tin tưởng rằng phong-trào H.Đ.T.G. có khả-năng làm phát triển sự thông cảm và thiện chí giữa các dân tộc.

2- Nguyên-lý và mục-dịch :

IV Quyết-nghị số 19 của Hội-nghị Cambridge, Anh, 1957 :

Với tư cách là cơ quan trung-ương của Huynh-đệ Hướng-Đạo thế-giới nhân dịp kỷ-niệm Bách chu niên của Vị sáng-lập và 50 năm ngày thành lập Hướng-đạo trên thế-giới, Hội-nghị tái xác nhận lòng tin tưởng ở những nguyên tắc căn bản của Hướng-đạo thế-giới như vị Huynh-Trưởng thế-giới đầu tiên, cố Huân-tước Baden-Powell of Gilwell đã sáng lập:

- 1)- Nhiệm-vụ đối với Thượng-Đê
- 2)- Trung-thành với tổ-quốc
- 3)- Tin-tưởng ở tình thân hữu và huynh-đệ thế giới
- 4)- Chấp nhận và tự ý thi hành lý-tưởng như luật và lời hứa Hướng-đạo ân-dịnh
- 5)- Không chịu ảnh hưởng của các đảng-phái chính-trị
- 6)- Tự nguyện gia-nhập
- 7)- Một hệ-thống huấn-luyện duy nhất, dựa trên phương-pháp hàng đội, hoạt-động ở ngoài trời và vừa học vừa thực hành.
- 8)- Phục vụ tha nhân

Hội-nghị tin chắc rằng các nguyên tắc hữu hiệu trên đây sẽ giúp rèn luyện tinh thần trẻ em của thời đại chúng ta và là người của ngày mai, giúp ích cho mỗi quốc-gia và cho cả thế giới bằng cách quảng - bá sự thông cảm và sự đồng nhất của các mục-tiêu. Ước mong rằng nỗ lực của chúng ta góp công xây đắp nền tự do và hoà bình.

V Quyết-nghị số 14 của Hội-nghị Copenhagen, Đan-Mạch 1924 :

Hội-nghị Quốc-tế Hướng-đạo tuyên bố :

Phong trào Hướng-đạo là một phong trào có tính-chất quốc-gia quốc-tê và phổ-cập, có mục-đích tạo cho mỗi quốc-gia nói riêng và cho thế giới nói chung, một thế hệ thanh-niên mạnh-mẽ về thân xác, luân-lý và tinh-thần.

Phong-trào có tính chất quốc-gia vì nó hoạt động qua trung gian của các hội Hướng-đạo quốc-gia để đào tạo cho mỗi quốc-gia những công dân hữu-ích và lành mạnh.

Phong-trào có tính chất quốc-tê vì nó coi tinh thần hữu hướng-đạo không có biên giới.

Phong-trào có tính chất phổ-cập vì nó đặt nặng vấn-đề huấn-đệ thế giới giữa các hướng-đạo thuộc mọi quốc-gia, mọi giai cấp, mọi tôn giáo.

Phong-trào hướng-đạo không có ý định làm suy yếu, trái lại, muốn tăng cường các tín ngưỡng tôn giáo của đoàn viên. Luật Hướng-đạo buộc hướng-đạo-sinh chung-thủy và chân thành với tôn giáo mình ; phong trào chủ-trương chống đối tất cả mọi hình thức tuyên truyền về tín-ngưỡng tại những buổi họp trong đó có những hướng-đạo-sinh thuộc các tôn giáo khác.

VI Quyết-nghị số 11 của Hội-nghị Copenhagen, Đan-Mạch, 1922 :

Hội-nghị khẳng định rằng : Phong-trào hướng-đạo dựa trên nguyên tắc cá nhân tự ý tham gia, tuân giữ lời hứa và luật hướng đạo - phải là một hành động tự ý lựa chọn, tự nguyện thi hành, mỗi hướng-đạo sinh phải sống với tinh thần hướng đạo vì mình đã tự lựa chọn, chứ

không phải vì bó buộc phải làm theo một áp lực nào. (Nội-dung quyết- nghị số 16 của Hội- nghị ELVESAPTER, Na-Uy năm 1949 cũng xác nhận như thế).

IV Quyết- nghị số 15 của Hội- nghị Lisbon, Bồ- Đào- Nha, 1961 :

Một lần nữa Hội- nghị ước mong mọi người ý- thức vấn- đề tối quan hệ này là làm thế nào cho mọi trẻ em trong tình độ và khả năng hiểu biết của nó, thấu đáo được ý nghĩa xác thật của luật và lời hứa cũng như hậu- quả của lời em cam kết.

V Quyết- nghị số 9 của Hội- nghị Baden-Bei- Wien, Áo, 1931 :

Hội- nghị miên rằng trong lời hứa hướng- đạo câu " trung thành với tổ quốc " có nghĩa là : làm tròn bổn phận đối với các cơ quan chánh quyền chính- thức của quốc- gia liên- hệ.

VI Quyết- nghị số 15 của Hội- nghị La Haye, Hoà- Lan, 1937 :

Hội- nghị yêu cầu Ủy- Ban Quốc- tế cố gắng can thiệp để hướng đạo và Tráng- sinh tất cả mọi quốc- gia trong khi lo phát triển tinh thần yêu nước chân chính luôn luôn giữ đúng chủ trương hợp tác và thân - hữu quốc- tế không phân biệt chủng- tộc, tín- ngưỡng y như Huynh- Trưởng Hướng đạo đã xác định. Vì thế, tất cả mọi biện pháp quân- sự- hoá Hướng- đạo hoặc nhằm mục đích chính- trị có thể gây ra những hiểu lầm và làm cản trở các nỗ lực của chúng ta trong việc bảo vệ nền hoà bình và thiện chí giữa các quốc gia và cá nhân, cần được hoàn toàn loại bỏ khỏi các chương - trình hoạt động của chúng ta.

VII Quyết- nghị số 8 của Hội- nghị Mexico, Mê- Tây- Cơ, 1965 :

Hội- nghị xác nhận rằng : một trong những mục- đích hình của phong trào Hướng- đạo là huấn- luyện các trẻ em trở thành những công dân hoạt động và hữu ích. Các Hội Hướng- đạo Quốc- gia có nhiệm vụ kiểm soát chương- trình huấn- luyện tại đơn vị, giúp cho các hướng- đạo- sinh có cơ hội phát triển các đức tính chỉ huy, luyện tập cho mình quen phục vụ tha nhân và trở nên những công dân tốt.

Ngoài ra, Hội- nghị khuyến cáo các Hội Hướng- đạo quốc- gia lo liệu phổ biến rộng rãi các tin tức, tư tưởng có liên quan đến việc luyện tập, phục vụ để các đoàn viên cũng thực hiện các mục tiêu ấy.

X Quyết-nghị số 18 của Hội-nghị Niagara Falls, Canada, 1955 :

Hội-nghị với tư cách là trung tâm của tổ chức Hướng-đạo thế-giới biểu lộ lòng tin tưởng rằng : trong hoàn cảnh quốc-tế hiện nay phong - trào Hướng-đạo thế giới có thể đóng vai trò quan trọng bậc nhất bằng cách đào tạo cho tương lai những công dân tốt có những ý niệm chính xác về tầm quan trọng của tình thông cảm và xây dựng giữa các quốc gia với nhau để thực hiện một nền hoà bình lâu dài.

X Quyết nghị số 10 của Hội-nghị Niagara Falls, Canada, 1955 :

Hội-nghị khuyến cáo tất cả các Hội Hướng-đạo Quốc-gia nghiên cứu việc cho vào các tài liệu huấn luyện của nước mình một đoạn văn đơn giản song nói lên rõ ràng, đầy đủ ý tưởng sau đây trong luật Hướng đạo " H.Đ.S. là bạn tất cả mọi người và là anh em của tất cả các Hướng-Đạo Sinh khác " và ý nghĩa của lời tuyên bố khi nhận tuyên hứa : "Từ nay em thuộc đại gia-đình hướng đạo "

X Quyết nghị số 27 của Hội-nghị Elve Safter, Na-Uy, 1949 :

Một lần nữa Hội-nghị chúng tôi xác nhận ý-chí phục vụ quyền tự do và độc-lập của dân các nước. Chúng tôi tin rằng chúng ta có thể phục vụ hữu hiệu cho nền hoà bình và thông cảm quốc-tế bằng cách dùng Hướng-đạo để tạo tình thân huynh-đệ giữa giới trẻ thế giới.

Các Đại-biểu hội Hướng-đạo Quốc-gia chúng tôi nguyện mang hết tâm lực cố gắng hy sinh để phục vụ cho giới trẻ thế giới.

X Quyết-nghị số 12 của Hội-nghị Ba-Lê, Pháp, 1922 :

Hội-nghị đã quyết-định rằng : mỗi khi có thể, chúng ta nên vì lợi ích của các trẻ em, cố gắng tìm cách liên kết các Hội-đoàn Hướng đạo khác nhau trong nước lại làm một. Trường hợp không thể được các Hội-đoàn nên hội ý với nhau đề nghị một Ủy-viên Quốc-tế chung lo việc liên lạc với văn-phòng Quốc-tế Hướng-đạo.

IV Quyết-nghị số 24 của Hội-nghị Rhodes, Hy-Lạp, 1963 :

Hội-nghị tái xác nhận lòng tin nhiệm đối với các nguyên tắc căn-bản của Hướng-đạo và tin tưởng rằng các nguyên tắc ấy vẫn hoàn-toàn có giá trị trong thế giới hiện nay, tuy nhiên Hội-nghị cảm thấy rõ ràng cần phải thời-đại-hoá phương-pháp Hướng-đạo.

Hội-nghị thiết tha khuyến cáo các Hội Hướng-đạo thuộc thành -
phan Hội-viên, xét lại phương pháp của mình trên căn bản ấy để Hướng-
đạo thích hợp với nguyện vọng của trẻ em ngày nay và chuẩn bị cho
chúng đóng vai trò người lớn trong tương-lai./.

THƯ TỊCH

88

SÁCH

- * Nguyễn hữu Bằng.- Tổ chức Thanh Niên trên Thế Giới và ở Việt Nam. Saigon : Văn Khoa Ấn Quán. 1962.
- * Nguyễn Hữu Bằng.- Phở đợng hợng. Saigon Hội HGVN. 1972.
- * Trần tiên Huyền.- Hợng đăn Kha đợn. Saigon : Hội HGVN. 1972
- * Hội H.Đ.V.N. Chợng trỡnh Đăn thủ và Chuyên hiệu Thiệu sinh. Saigon. 1969.
- * Hội H.Đ.V.N. Quy Trỡnh và Nội lệ. Saigon 1962.
- * Trần văn Lợc.- Lũa Trai. Saigon : Hội HGVN. 1969.
- * Đợ văn Ninh.- Cãm Đợn. Saigon : Hội HGVN. 1972.
- * Đợ văn Ninh.- Hợng đạo Hạng Nhấ. Saigon : HGVN. 1969.
- * Đợ văn Ninh.- Hợng đạo Hạng Nhĩ. Saigon : Hội HGVN. 1969.
- * Marie Claude Blanchet.- Huân tợc Baden Powell. Saigon Liê đợn Hoãn Thiệ. 1967.
- * Roland Philipps.- Phợng pháp Hạng đợi. Saigon Hội HGVN. 1969.
- * Baden Powell.- Đợng Thành Công. Saigon : Hội HGVN. 1969.
- * Baden Powell.- Hợng đạo cho Thiệu Nhi. Saigon : Hội HGVN. 1969.
- * Bộ Thanh Niê.- Niê Giãm các Hiệp Hội Thanh Niê (tập 1). Saigon. 1965.

BÁO CHÍ XUẤT BẢN ĐỊNH KỲ

- * Quê Hợng.- số 6, ngày 15.12.1959, trang 167 - 168.
- * Bách Khoa.- Số 353 ngày 15.9.1971, trang 5 - 16.
- * Các Nội San của Hội HGVN như : Hoa Bách Hợp, Sắp sắn, "Trợng" Hợng đạo.
- * Nhợng Bản Tin Huân Lợn và Tin hạng thạng của Hội HGVN.
- * Bản Đieu Trần về HGVN của Phan Mạnh Lợng.
- * Biê bản phiê hợp Đại Hội Đợng 1970 của Hội HGVN.
- * Nhật Báo Giũ Vợng, số 1, 2 và số kết thúc trại Giũ Vợng. Suôi Tiên 1970.

000000000000